

NAM QUÂN

# PHIÊN ĐÁ HOA CƯỜNG



# **PHIẾN ĐÁ HOA CƯỜNG**

Tác giả: **Nam Quân**

Xuất bản: **Tuổi Hoa**

Loại **Hoa Đỏ**

Ebook: **nguyenthanh-cuibap**

text: **tusachtuoihoa**

# Mục lục

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[CHƯƠNG 11](#)

[CHƯƠNG 12](#)

[CHƯƠNG 13](#)

[CHƯƠNG 14](#)

# CHƯƠNG 1

Tiếng bước chân chạy rầm rập trên hàng ba trước cửa phòng làm việc của ông Ngọc San. Chớp mắt, bốn cô gái, cô nọ đẩy lưng cô kia, đã tông cửa, chạy ủa vào trong phòng, ào ào như một trận phong ba. Tiếng reo, tiếng cười nổi lên như chợ vỡ:

-Ba! Ba! Ba yêu quý của chúng con. Hí Hí!

Nhà trồng tỉa đặt mạnh cây viết máy xuống bàn. Sắc mặt ông lộ vẻ phẫn nộ, nhưng trong ánh mắt nhìn lại thoáng bóng một nụ cười. Rốt cuộc, vẫn như từ bao giờ, lòng thương yêu con cái lúc nào cũng trội hơn tất cả. Ông Ngọc San đành trút sự bức bối vào hai nắm tay đập mạnh xuống mặt bàn:

-Các con hư quá! Ba đã cấm không được quấy phá khi ba làm việc kia mà! Biết thế, ba khóa quách ngay cửa lại thì có phải ...

-Thế nhưng ... ba lại quên không khoá. Hà, hà!

Chưa nghe dứt tiếng cười, đôi mắt người cha đã hoa lên vì hai cặp sơ-mi màu trắng, hai cặp xiêm màu xanh lơ cứ quay tít như chong chóng trước mặt. Đôi tay ông cuống quýt giằng giật để cố gỡ ra khỏi năm sáu cánh tay mềm mại nhưng mạnh mẽ vô cùng. Cái thì níu đầu, cái thì níu cổ, có cái lại đưa hai ngón tay lên ... khê cấu vào tai ông nữa.

Người cha vừa vùng vẫy, vừa la lên inh ỏi:

-Trời đất! Các con quấy phá như thế này, làm sao ba làm việc ... ông đổi giọng ... “hô” theo đúng kiểu nhà binh, - tất cả ... “ng nghiêm”! “Lập tức”! “Ng nghiêm”!

Thời gian ánh chớp, “nữ tứ tử” (danh từ khôi hài thân mật mọi người trong đồn điền vẫn dùng mỗi khi nói đến các em) đã xếp một hàng ngang, nhìn trước thẳng, theo thứ tự từ cao đến thấp, lưng áp vào tường, bàn tay phải đặt ngang trán. Cử chỉ trăm phần trăm quân sự, nhất là bốn khuôn mặt xinh xắn cố giữ vẻ thật nghiêm, trông lại càng hết lăm.

Nửa giận, nửa vui, phần vui của người cha chắc chắn nhiều hơn, hiển hiện rõ rệt nơi ánh mắt nhìn các con chăm chú. Trước bốn khuôn mặt kháu khỉnh đang cố gắng lập nghiêm, nhưng bốn cặp môi tươi lại ráng mím chặt cho khỏi phì cười kia, ông Ngọc San đành lắc đầu ... chịu thua. Nhưng ông vẫn “hô”:

-“Thao diễn, nghi”! ... “Tan hàng”! ... Và cấm không được phá ba nữa đó, nghe!

“Một hàng ngang” lập tức phân tán. Đồng thời tiếng khiếu nại nổi lên nheo nhéo:

-Ba dữ quá hà! Kỷ luật nhà binh ghê quá!

-Ba không thương tụi con hả? Chúng con là cánh tay phải của ba, cộng sự viên đắc lực của ba mà.

-Ừ ừ! Cộng sự viên! Danh từ quan trọng thế, hả các cô?

-Danh từ quan trọng ? Thế ba quên hết công lao của chúng con rồi. Ai đi xem xét ruộng mía, ai săn sóc gia đình các tá điền cho ba. Thế rồi, nhà máy nấu đường? Không có chúng con để mắt đến thì còn ai vào đấy, ba?

-Có thể! Có thể! Ba công nhận sự thật đúng như thế, - ông Ngọc San bật tiếng cười vui, - nhưng ai bảo các con dám “lạm quyền” ủa vào văn phòng của ba làm ồn dữ vậy?

Trong đám có tiếng trong vắt nổi lên:

-Giờ nghỉ xả hơi mà ba!

Cả bọn nhao nhao:

-Chị Dung bưng chè lên rồi, ngoài hàng ba đó ba ơi! Ra ăn đi không nguội hết!

Dù muốn dù không, người cha cũng phải theo chân các con bước ra ngoài. Không khí mát rượi nơi hàng ba khiến ông cảm thấy thể xác và tâm hồn thật thoải mái. Cái hàng ba nhiều bóng râm này là nơi lý tưởng để cho ông vui hưởng hạnh phúc gia đình. Và đó cũng là chỗ hàng ngày ông tiếp đón các bè bạn.

Ông chủ đồn điền mía Ngọc San kín đáo mỉm cười khi liếc thấy khuôn mặt nặng chình chịch, ánh mắt sa sầm của chị người Thượng tên Dung (thật ra tên chị là K'Jun, nhưng vì thương mến chị nên cả nhà đều gọi chị bằng cái danh hiệu thật đẹp: Dung!) đang đứng canh gác mâm chè đậu đen nấu đường còn bốc khói. Thấy bóng ông chủ, chị Dung lên tiếng ngay. Ngôn ngữ của chị là một loại quốc ngữ không bỏ dấu:

-Bao gio cung thể. Che đe nguoi het. Ông chu hê ngồi làm việc la khong đưng dây nữa. *(Bao giờ cũng thế. Chè để nguội hết. Ông chủ hể ngồi làm việc là không đứng dậy nữa.)*

-Thôi đi mà! Chị Dung! Càu nhàu hoài! Cứ nghe chị thì đồ thóc giống ra mà ăn. Nghe chị để lúc nào cũng nằm lăn ra ngủ thì sở mía, nhà máy đường chắc rồi chỉ còn toàn là cỏ và mái xường với bốn bức tường không. Nội vùng Đức Trọng này, sở mía đường Ngọc San là một trong những cơ sở nhỏ nhất đấy. Nhưng tôi cương quyết làm cho nó giữ vững được mãi mãi ngôi vị trù phú nhất.

Lại một tràng những tiếng càu nhàu của chị người làm trung thành với những chữ quốc ngữ không bỏ dấu huyền, sắc, hỏi, ngã, nặng mà người kể chuyện xin phép được viết lại đúng hình dạng chữ Việt cho dễ đọc:

-Nhà cửa lúc nào cũng rầm rập lộn xộn, lung tung hết. Mấy cô chỉ đùa giỡn chạy nhảy suốt ngày cứ như ngựa đua ấy thôi. Con gái nhà người ta thì dịu dàng học khâu học vá. Ngồi ở hàng ba này mà kim chỉ khâu thừa với nhau có tốt hơn không. Cười đùa đập phá quá trời. Thật là một vì dạn dẹ. Anh Giang chồng tôi cũng đã phát đau ốm vì các cô đấy nhé!

Bốn tiếng cười ròn rã trong như pha lê vang lên:

-A! Chị Dung bắt đầu quay mũi dùi tấn công tụi mình đấy nhé!

-Yêu cầu im lặng! “Dú” yêu quý của em!

-Hú! ... Bà chặn lửa!

-Chị Dung cứ muốn chúng em suốt ngày ngồi ru rú với cái máy may, cái khung khâu, như má, như bà nội, bà ngoại ngày xưa đó hả?

Chị “dú” la lớn hơn nữa:

-À, à! Nếu má các em còn sống, chắc thế nào má cũng sẽ nói như chị vừa rồi đó.

Câu nói nhắc tới người đã khuất khiến bốn chị em im lặng, đồng thời ông chủ khẽ cau nét mặt. Ông Ngọc San nghiêm giọng:

-Thôi mà! Chị Dung! Pha nước trà tôi uống đi, lẹ lên! Có việc gấp đây!

Nơi đầu hàng ba chợt xuất hiện anh gia nhân cũng người Thượng, anh Giang, chồng chị K'Jun:

-Thưa ... có ông Mộng Bảo qua chơi. Ông ấy muốn gặp ông chủ!

Ông Ngọc San giương đôi mắt tỏ vẻ vô cùng ngạc nhiên, xen lẫn đôi phần bức bối.

-Mộng Bảo? Đỗ Mộng Bảo? Chủ nhân Sở mía đường Mộng Bảo! Kỳ lạ! Ông ta muốn gì kìa? Đã tám năm nay, cửa không qua, nhà không tới, gặp nhau ngay cả một tiếng chào hỏi cũng không. À, lạ thật nhỉ?

-Dù sao ông ta cũng là hàng xóm láng giềng. Từ chối không được đâu ba! Nhất là đối với một ... “địch thủ”, lại cần phải lịch sự. Ba vẫn bảo thế mà, phải vậy không ba?

Ý kiến của các con cũng là ý kiến của người cha:

-Thôi được, anh Giang! Mời ông ấy vào nhé. Này, chị Dung! Dọn hết những cái này đi, lẹ lên.

Chị “dú” thu dọn bàn, cử chỉ rất nhanh nhẹn. Sắc diện chị rõ ra vẻ một người nội trợ thành thạo đảm đang.

Chị vừa bước ra khỏi, chủ nhân trại mía Mộng Bảo đã bước vào. Mặt ông khách đỏ gay, khổ người to lớn, béo phịch khiến ông ta có cái dáng đi lạch bạch như vịt bầu.

Ông Ngọc San, khi trông thấy ông láng giềng đối thủ, bỗng nhiên lại cảm thấy vui vui. Niềm tức giận trong lòng chợt tiêu tan được quá nửa. Thêm nữa, sự hiện diện của bốn đứa con yêu, đứng xếp hàng dọc, theo thứ tự từ cao đến thấp, sát bên ông, sẵn sàng yểm trợ cho cha đương đầu với địch thủ cạnh tranh, lại càng khiến ông vững vàng tin tưởng. Sắc mặt ông hết sạch mọi nếp ưu tư, một cảm giác nhồn nhột nơi cuống họng khiến ông chủ chỉ muốn bật phì cười.

Chủ nhân Sở mía Ngọc San cất tiếng sang sảng chào ông hàng xóm:

-A kìa! Anh Mộng Bảo! Quý hoá quá! Gần năm năm nay, giữa chúng ta vẫn có một bầu không khí bất hòa. Do đó mong anh đừng lấy làm ngạc nhiên khi thấy tôi không đưa tay ra bắt tay anh. Hơn nữa, mỗi khi nghĩ đến những sự việc không vui giữa hai trại mía Ngọc San, Mộng Bảo, tôi lại cảm thấy khó chịu vô cùng. Do đó, sự tiếp đón anh nếu có điều lạnh nhạt chắc anh cũng chẳng lấy làm ngạc nhiên.

Ông Mộng Bảo nhẹ nghiêng mình, miệng mỉm nụ cười châm biếm:

-À, vâng! Những lời anh vừa thốt ra cũng là những câu tôi sắp sửa nói với anh đấy. Khi đặt chân bước qua ngưỡng cửa tư thất của chủ nhân trại mía đường Ngọc San, tôi cũng đã phải cau mày khó chịu rồi. Nhưng một khi đã vào đến đây, chắc anh cho phép tôi được ngồi chứ?

-Dĩ nhiên rồi! Bây giờ anh đã an tọa trong nhà tôi mà tuyệt đối không có sự triệu thỉnh của chủ nhân. Mong anh chớ quên điều đó ... Tiện đây, tôi trân trọng xin được giới thiệu với anh bốn cháu nhỏ con gái của tôi. Chắc anh không thấy có gì trở ngại?

-Vâng, vâng! Xin anh cứ tùy tiện!

-Đây là cháu Huệ, mười bảy tuổi, giàu lòng nhân ái và rất tận tâm. Các anh em công nhân, tá điền của tôi không ai là không khen ngợi cháu. Suốt ngày chỉ mãi mê đi thăm nom gia đình các người làm, săn sóc khi có người nào đau ốm, đồng thời ... chỉ thích hỉ mũi, tắm rửa cho tụi lau nhau con em các công nhân trong trại mà thôi.

Ông Mộng Bảo gật gù cái đầu hỏi:

-À, à! Đúng là một cô tiên hiền dịu!

-Cám ơn anh đã tự ý khen cháu! Tôi không đòi hỏi anh điều đó đâu đấy nhé! Mong anh nhớ dùm cho. Và ... đây! Cháu Trà, mười sáu ... rất giỏi toán. Thích nghiên cứu máy móc lắm. Tối ngày chỉ quanh quẩn trong xưởng nấu đường theo dõi, coi sóc máy ép mía, máy lọc nước đường, nồi nấu mật ... rất nhiều sáng kiến về vấn đề cơ khí. Đã được anh chị em công nhân tặng cho cái biệt hiệu “tiểu kỹ sư”.

-À, biệt hiệu hay lắm!

-Đây là cháu Mai, mười bốn, nữ thế tháo gia, thỉnh thoảng cảm hứng lại ... làm thơ không tồi lắm. Khu vực sở mía của chúng mình ở đây có hoa có lá sẵn sàng, sông nước thơ mộng đẹp vô cùng. Kể ra thì ai cũng thích làm thơ đấy, nhưng vì công việc túi bụi, chưa rảnh rỗi lắm, nên đành chịu đó thôi, phải không anh? Cháu còn có tài phóng Honda, cưỡi ngựa đi thăm ruộng mía, đánh quần vợt rất hay, “sì mát” mạnh như sấm sét, bơi lội nội vùng này chưa có ai bứt nổi. Tóm lại, cháu Mai có một sức mạnh khá khác thường. Có thể nói, cháu là đại lực sĩ trong gia đình tôi đấy.

-Xin có lời khen!

Sắc diện ông khách khi thốt những lời nói trên có nhiều nét vui vẻ xen lẫn chút chế riếu trong rất khôi hài. Chủ nhân trại mía Ngọc San vẫn bình tĩnh như không:

-Còn đây là cháu Cúc, út nhất, mười hai tuổi. Cháu Cúc có cái tài là cái gì cũng biết nhưng cái gì cũng dở cả. Xúc xạo dữ lắm, mắt rất tinh, tai thật thính. Các cháu coi bộ mặt mũi cũng sáng sủa lắm đấy chứ, phải không anh. Hai cháu Huệ, Trà đã đậu Trung Học đệ nhất cấp. Hai cháu nhỏ Mai, Cúc còn đang học lớp sáu và lớp bảy tại Đức Trọng. Hà, hà! Anh thấy không? Huệ, Trà, Mai, Cúc ..., đúng là một bó hoa sắc màu rực rỡ đẹp vô cùng. Anh đồng ý chứ?

Kiên nhẫn ngồi nghe những lời giới thiệu tràng giang đại hải, ông Mộng Bảo dù cố gắng lắm cũng vẫn để lộ đôi chút bức mình trên nét mặt. Ông cất tiếng trả lời. Giọng nói nhẹ nhàng châm biếm:

-Tự anh nói ra điều đó chứ không phải tôi đâu nghe!

Ông Ngọc San có sắc giận, nhưng thái độ vẫn bình tĩnh:

- Vâng, vâng, tôi biết thế! Từ lâu lắm, tôi đã biết anh là một người khó tính như thế nào rồi. Thế ... à, có lẽ bữa nay anh thấy nhớ khung cảnh êm đềm mát mẻ của cái hàng ba này nên mới lại qua đây? À, hay là anh thích coi lại cái mảnh vải lịch sử dưới tấm kính này?- Ngón trở bàn tay phải ông Ngọc San gõ gõ lên mặt kính dày và trong trên mặt bàn, - một mảnh cánh buồm trên chiếc hải thuyền của vị thảo khấu anh hùng Lâm Chí Khả, tay chọc trời khuấy nước đã một thời tung hoành trên mặt biển vùng Hòn Gay, Móng-Cái vòng suốt mãi tới tận Phả-Lại, Đông-Triều vào những năm 1912-13-14-15. Lâm Chí Khả, một bộ tướng của Hùng thiêng Yên-Thế Hoàng-hoa-Thám ... có hơi hướm họ hàng với gia đình tôi đó. Nguyên bà cụ sanh ra ba tôi, tức cụ nội của các cháu đây là chị em con chú con bác với bà cụ sanh ra Lâm-chí-Khả, tay đại hải khấu anh hùng đó.

Ông lảng giềng nhấp nhồm trên chiếc ghế bành. Vẻ nóng ruột lộ ra nét mặt. Bất thành linh “bộp” một tiếng, bàn tay mập mập của ông khách đã vỗ mạnh lên tay ghế gỗ. Giọng ông Mộng Bảo tràn đầy phẫn nộ:

-Ủa! Anh ba hoa những gì mà trên trời dưới biển dữ vậy. Mục đích hôm nay tôi qua đây gặp anh đâu có phải là để ngồi chịu trận nghe anh hết ca tụng con cái mình lại kể lẽ tông chi họ hàng bà con mấy đời với ông tướng giặc bể họ Lâm nào đó. Mấy cháu nhỏ con gái anh đây thông minh, đĩnh ngộ, mặt mũi sáng sủa

thế kia, chắc tánh tình cũng ngoan ngoãn lắm, tôi không phủ nhận điều đó. Nhưng còn ông tướng giặc bề kia thì ... ăn nhằm quái gì đến thế hệ chúng mình nữa mà anh phải kể lể dài dòng dữ vậy. Chỉ cần biết: hiện thời, anh, anh đây này, anh là hàng xóm láng giềng của tôi. Một ông láng giềng khó chịu nhất từ xưa đến nay tôi chưa từng thấy bao giờ đó!

Ông Ngọc San bật cười rộ:

-Khó chịu nhất? Tôi là ông hàng xóm khó chịu nhất? Trời đất! Bây giờ anh nói ra tôi mới biết đấy! Không ngờ tôi lại nổi tiếng đến thế kia nhỉ?! Nhưng xin thú thực với anh: sở dĩ tôi phải đề cập đến toàn những chuyện chẳng liên hệ gì tới anh là nhằm mục đích trêu tức anh đấy. Có trêu tức anh, tôi mới hả cơn giận phải tiếp chuyện một người đã cư xử với tôi chẳng có gì tốt đẹp cả. Thôi, bây giờ ta đi vào đề: anh qua đây gặp tôi có việc gì vậy?

-Tôi có việc cần nói với anh! Tôi bức mình vì anh ghê lắm! Anh cạnh tranh một cách không chánh đáng. Công nhân người Thượng của tôi bỏ đi gần hết qua đây làm cho anh để được hưởng lương cao hơn. Anh trả cho họ quá giá tiền do nghiệp đoàn trồng tía ấn định.

Ông Ngọc San cười nhẹ:

-Sao anh không nói thẳng ra là tôi đã trả lương cho họ cao hơn lương của bên anh có phải đúng hơn không?

-Chúng ta nói chuyện đứng đắn một chút, anh Ngọc San. Vụ mía năm rồi thất thoát nhiều quá. Mà mùa này coi bộ cũng chẳng khá gì hơn.

-Anh tưởng thế. Mía của anh ra sao tôi không rõ. Còn của tôi thì hứa hẹn lắm lắm kia! Lá um tùm xanh tốt, giống nào giống ấy cứ mỡ ra, tươi đẹp vô cùng.

-Vậy ra anh chưa biết Sở khí tượng vừa loan tin sắp sửa có mưa bão lớn sao? Tôi lo quá. Thú thực với anh, hồi này sao tôi cứ gặp toàn những chuyện gì đâu không à! Từ trước đến nay, tôi vẫn đặt hết tin tưởng vào ba đứa con trai, đinh ninh là thế nào chúng nó cũng sẽ giúp tôi trông coi săn sóc trong ngoài trại mía. Rồi một mai mình có già yếu đi chắc hẳn sẽ được anh em nó thay thế tiếp tục kinh doanh điền địa. Ai dè! Không một đứa nào tha thiết đến việc mía đường hết thấy. Tôi chán quá! thằng cháu Hải thì chỉ hăm hở vùi đầu vào học nốt y khoa, mãi miết suốt năm suốt tháng ở Saigon. Cháu Huy lại suốt ngày lo tập thể dục, chơi thể thao. Còn thằng cháu út Hình thì chỉ thích mò mẫm sưu tầm khảo cổ.

Tiếp theo lời nói không vui của ông Mộng Bảo là một nụ cười buồn bã của ông Ngọc San:

- Chắc anh không biết chuyện đứa con trai độc nhất của tôi bị mất tích hồi cháu được mười bốn tháng đầu nhỉ? Thành thử từ đó tới nay, quanh ra quanh vào, tôi chỉ còn có bốn con bé nổi nghiệp mà thôi. Chắc hẳn anh cũng đã nghĩ như thế chứ phải không, anh Mộng Bảo? Và thế nào anh chẳng lấy làm thú vị ngậm trong bụng: ngữ "thị mệ" ấy thì làm được trò trống gì! Ấy vậy mà tôi lại được nhẹ gánh hơn anh nhiều lắm đấy nhé. Anh có công nhận như thế không nào?

Ông Mộng Bảo gật đầu:

- Phải, phải, tôi công nhận. Nhưng thôi, thông qua chuyện đó đi. Riêng phần tôi, bây giờ tôi bắt buộc phải tìm người cộng tác, phụ tá cho một tay chứ không thì mệt quá. Lão Khu-Ma-Ra, tay người Miên vẫn chỉ huy toán thợ trồng tía của tôi đó. Thấm thoát, sau gần mười năm làm cho tôi, anh ta đã để được một số



vốn khá khá. Bây giờ y bỏ tiền ra hùn hạp với tôi, nhiệm vụ lo chung, quyền hạn ngang nhau. Do đó ý kiến của Khu-Ma-Ra cũng là ý kiến của tôi, và mọi điều y đòi hỏi cũng là các điều tôi đòi hỏi. Nói thực mà nghe, anh Ngọc San à! Anh liệu xét lại giá biểu lương công nhân bên anh thế nào chứ! Nếu anh cứ tiếp tục trả họ cái giá đó là anh làm hại cơ sở của chúng tôi đó.

Ông Ngọc San nghiêm sắc mặt:

- Nghe anh phân trần, tôi cũng áy náy lắm nhưng... chịu, không thể giúp anh gì được. Trại anh xử dụng người, đãi ngộ họ ra sao, có bao giờ tôi cần tìm hiểu đâu. Vậy thì phần tôi, tôi đối xử với anh chị em làm việc dưới quyền tôi thế nào, mặc tôi chứ. Chỉ cần nói để anh biết rằng: công nhân của tôi, họ một sương hai nắng, tận tâm tận lực với tôi, thì đáp lại, tôi cũng phải đãi ngộ cho họ xứng đáng. Nếu có thể, tôi sẽ làm cho họ, ngày một trở nên khá giả, có mức sống cao nhất so với các đồng nghiệp khác tại vùng Đức Trọng này cho anh coi, - Ông Ngọc San hướng về bốn cô con gái, - Các con tôi đây, chúng nó cũng cùng một ý hướng như tôi, phải vậy không Huệ, Trà, Mai, Cúc?

Bốn chị em đồng thanh reo lên:

- Đúng đó, Ba!

Trong tiếng reo vui của bốn chị em, nếu tinh ý một chút, người nghe có thể nhận ra đôi phần tức giận hướng về ông khách Mộng Bảo, một người, theo ý nghĩ của các em, không thích tìm hiểu tâm lý của các đồng bào miền núi, và do đó không khiến được họ mến phục chút nào.

Ông Mộng Bảo thất vọng đứng lên, sửa soạn ra về:

- Thì ra anh không chịu thông cảm gì cả. Anh bất chấp cả tinh thần hỗ tương giữa các hội viên trong nghiệp đoàn trồng tía tại quận Đức Trọng này.

- Tôi hành động theo tiếng gọi của lương tâm. Và tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm về mọi việc tôi làm.

Ông Mộng Bảo cất giọng chua cay:

- Thôi được, cái đó tùy anh! Anh cứ việc làm theo ý thích. Thì ra anh vẫn chứng nào tật ấy... Thân mật chuyện trò với bọn người ăn người làm, vui vẻ lắm, bình dân lắm! Các cô con gái của anh cũng vậy. Cha nào con đấy! Người ta cười vào mũi cho mà không biết... Con gái con đưa gì mà trăng tráo, xấn xổ như con trai.

Ông Ngọc San quát lên:

- Thôi! Anh im đi! Nếu đến đây chỉ là để thốt lên những lời như thế, thì xin lỗi, tôi không thể tiếp chuyện anh thêm một phút nào nữa. Cửa đã rộng mở, mời anh cứ tùy tiện ra về.

Ông Mộng Bảo cũng không vừa:

- Được, được, anh yên trí, tôi cũng muốn ra khỏi nơi đây sớm phút nào hay phút ấy. Tôi lại còn mong không còn phải gặp mặt anh nữa đó.

Chủ nhân sở mía đường Mộng Bảo đã mất hút phía đầu hàng ba, ông Ngọc San còn đứng nguyên tại chỗ, niềm tức giận vẫn sôi sục trong lòng.

Bốn chị em sáp lại, quây lấy cha:

- Ông khách khó chịu về rồi! Ghê chưa! Ông Mộng Bảo ngang nhiên bảo chúng con là con gái trăng tráo

sấn sổ như con trai.

Người cha rút qua hai hàng răng nghiêng chặt:

- Người gì đâu mà khó thương! Kỳ quái! Đối xử với công nhân thì diết giống chẳng có cảm tình gì cả. Không sợ trời phạt, giông bão phá hư hết mía cho trắng mắt ra đấy chứ.

Nơi cuối hàng ba, chột thấp thoáng cái áo cánh trắng, cái quần lãnh đen của chị gia nhân người Thượng tên Dung:

- Ông chủ uống nước trà nghe!

Cơ giận chưa nguôi, ông Ngọc San quát lên:

- Thôi, trà với cháo gì! Tôi đi bây giờ đây! Ra ngoài một chút cho thoáng mát dễ chịu. Có thể mới quên đi được cái lão Bảo Mập khó thương này. Dám ngoác miệng ra mà dè bủ chê bai con cái người ta trong khi mấy đứa con trai của mình lại chẳng được tích sự gì. Chỉ dài lưng tốn vải. Chị Dung! Bảo anh Giang đánh xe ra cho tôi. Phóng một tua quanh đồn điền cho đỡ bức mình. Tối ba về!

Huệ, chị lớn hơn tất cả, từ lâu đã biết im lặng tôn trọng giây phút cha càu giận. Chột nghe cha nói, em vội cản ngay:

- Ba lái xe đi bây giờ nguy hiểm lắm ba ơi! Trời sắp giông bão rồi đấy!

- Giông bão thì giông bão, ba bất chấp! Vả lại có gì thì ba cũng cố về cho kịp kia mà. Con sợ gì chứ! Lớn đầu mà còn nhát quá.

Mười phút sau, chiếc xe hai ngựa của ông Ngọc San đã phóng nhanh trên con đường đỏ dọc theo cánh đồng mía rộng ngút ngàn. Gió lớn từng cơn bắt đầu thổi mạnh. Trong toàn khu vực, cây cối lá ngọn xô dạt ngã nghiêng.

Hơn tiếng đồng hồ sau, mưa bão nổi lên cuồng bạo. Bốn chị em ngơ ngác nhìn nhau bồn chồn khắc khoải. Ông Ngọc San vẫn chưa về.

Bên ngoài mưa như trút nước. Thân tre, tàn cây lớn quằn quại vặn mình ghê rợn. Mỗi cơn gió ập tới, mái nhà lại kêu rảng rặc, rung chuyển như muốn sập xuống. Cuồng phong quét mặt đất hung bạo như lưỡi hái của tử thần trong cơn phần nộ, lia ngang phạt dọc, nhổ bứt cây, hốt tung cả người. Tiếng gió lộng hí, tiếng người la hét, gọi nhau ơi ới vang động khắp nơi.

Huệ cất tiếng trấn an các em:

- Ba mắc mưa về trễ chút xíu. Có gì mà các em phải lo lắng băn khoăn dữ vậy. Chị em mình can đảm vốn nổi tiếng xưa nay mà.

Mai, cô gái "lực sĩ":

- Chắc ba ghé đụt mưa trong nhà một công nhân nào đó. Đêm không về kịp thì sáng mai ba về sớm. Chúng em có gì đâu.

Có tiếng thở mạnh và dài. Mấy chị em quay mặt lại. Trà, sau khi thở ra, dăm chiêu nét mặt:

- Bão lớn thế này, chắc mía gãy hết. Thiệt hại nhất định phải ghê lắm chứ không ít đâu.

Cả bọn lại cười nói nhao nhao. Huệ nhìn em:

- A, dữ quá! Cô "tiểu kỹ sư" bây giờ lại lo cho mía nữa. Yên trí đi Trà! Em đừng quên bác An là một

tay trồng tỉa rất giỏi mà không cần phải đổ đất ở trường nào hết thảy. Mía gãy cây nào, bác ấy sẽ đặt ngọn mới thay vào ngay lập tức. Và chỉ hai tuần sau thì lại tốt um lên ngay đó mà. Vả lại, hiện thời mía đã rồi hãy còn chất đầy trong xưởng. Cối ép đâu có bị hết việc làm mà lo, giọng nói Huệ nghiêm hằn lại, - khi không ba xách xe chạy lung tung để đến nỗi bị mắc mưa bão. Nhưng nói đại, cho dù có sao đi nữa thì tội mình cũng cứ vững tâm coi như là ba vẫn nằm nghỉ trên giường vậy. Chỉ ngại nhất là ... chị Dung. Chút xíu chị cũng la lên như giặc vậy đó.

Cúc, cô gái út cười tươi:

-Chị Huệ nói đúng đó! Thôi, tất cả ... “nghiêm!” “Hướng cầu thang, lên phòng ngủ, đằng trước, bước!”

Một hai ba bốn! Một hai ba bốn! Một hai ...

Cho tới rạng đông, trận mưa bão vẫn còn gầm thét hãi hùng. Nhiều cây tre non gãy đổ ngổn ngang. Gió tốc nhiều mái nhà công nhân tá điền bốc cuốn đi từng mớ lớn rơm rạ lợp trên mái.

Mãi tới lúc trời sáng rõ, gió mới nhẹ đi một phần. Bốn chị em Huệ, Trà, Mai, Cúc, từ lúc nửa đêm, vào phòng nhưng chẳng em nào ngủ được. Nữ tứ tử cứ đi đi lại lại, ghé mắt qua cửa sổ nhìn ra cảnh vật tăm tối, mưa bão ghê rợn bên ngoài. Trong lòng ai nấy xốn xang. Mãi sau, bốn chị em mệt mỏi quá mới gục xuống giường ngủ thiếp đi.

Tiếng người nói ồn ào dưới sân khiến các em giật mình thức giấc. Tiếng Kinh, tiếng Thượng lao xao ... Hốt hoảng, Huệ tung chăn nhảy bổ khỏi giường. Giữa đám đông nhốn nháo, tiếng chị Dung, giọng la của anh Giang chồng chị, nổi bật nghe rõ mồn một:

-Trời ơi! Khổ rồi! Nguy rồi! Ông chủ! Trời ơi!

-Bị thương nặng lắm! Ngất xỉu đi không còn biết gì nữa hết!

Huệ tông cửa chạy ra bao lơn, nhìn xuống. Đồng thời em hét lên:

-Tất cả các em, dậy đi! Ba làm sao rồi! Dậy mau! Xuống nhà mau lên!

Chớp mắt, bốn chị em đã xuống tới hàng ba dưới nhà. Có tới hơn hai chục người, công nhân Thượng nhiều hơn, đứng tụ tập bàn tán xôn xao.

Huệ nắm tay mọi người hỏi dồn dập:

-Ông chủ đâu? Ông chủ đâu?

Toán công nhân sững sờ nhìn bốn chị em. Họ do dự ngập ngừng, nửa như muốn nói, nửa lại muốn lặng thinh.

Cô gái quát thét:

-Ủa! Tôi hỏi ông chủ đâu? Sao lại đứng im cả thế này? Há?

Chị Dung rẽ đám đông, bù lu bù loa:

-Trời đất thánh thần ơi! Người ta bắt gặp ông nằm sổng sượt ở cuối bãi mía số 2 đó kìa. Cái cây to lắm bật gốc đổ trúng xe ông. Chết mất, trời ơi!

Chị người làm vừa dứt lời, đã thấy một toán người xuất hiện nơi đầu con đường hai bên trồng dừa dẫn vào khu nhà ở. Họ xúm xít nhau khiêng một cái cáng. Hai ba người lại tay nón, tay căng áo tươi, cổ che mưa, che gió cho người nằm trên cáng.

Bốn chị em lao mình nhảy xổ ra. Bốn cái miệng xinh xinh cùng la lên một lượt:

-Ba ơi! Ba ơi! Ba làm sao vậy, ba ơi!

Ông Ngọc San nằm thiêm thiếp trên cáng. Hai mắt ông nhắm nghiền. Trên đầu, suốt từ người đến chân ông không, có vết thương nào nhưng sắc mặt ông xanh lợt như tàu lá chuối.

Huệ nắm cánh tay anh Giang:

- Hãy mời bác sĩ Bích đến ngay đi, anh Giang! Chạy lẹ lên! Mau đi!

Cáng được khiêng vào trong phòng. Bốn người đàn ông nhẹ nhàng nâng ông Ngọc San đặt lên giường. Suốt mười phút đồng hồ, chị Dung, bốn cô gái nhỏ thay phiên nhau kêu gọi bên tai. Ông vẫn bần bật hôn mê.

Chợt, một giọng nói ồm ồm vang lên:

- Dang ra, dang ra.

Mọi người quay mặt lại: ông Bác sĩ đứng tuổi tên Bích, tay xách chiếc va li nhỏ xiu đang tiến vào:

- Tôi đã nói: tất cả hãy dang ra. Đi ra ngoài kia hết đi. Khỏi cần người phụ. Ra hết, ra hết!

Huệ đứng thẳng người lên. Em nhìn thẳng mặt ông bác sĩ, giọng nói đanh thép:

- Ông để chúng cháu ở đây săn sóc cho ba cháu.

Đụng tia nhìn sắc lạnh của các cô gái, bác sĩ Bích bất giác khẽ quay mặt đi. Lui tới thăm nom con cái ông Ngọc San từ hồi các em còn bé, ông thầy thuốc không còn lạ gì tánh nết cang cường của các em. Bác sĩ Bích đành gật đầu đầu dụi:

- Thôi được! Hai cháu lớn có thể ở lại! Còn hai cháu bé tí kia và chị vú, đi ra ngoài!

Hai "cháu bé tí" còn ai khác nếu không phải là Mai và Cúc. Hai chị em uất ức lắm! Hừ! Hai "cháu bé tí"! Cái danh từ đầy tính cách coi thường mọi người vẫn dùng để gọi các em. Mai, Cúc chưa kịp phản ứng đã thấy hai bàn tay ông thầy thuốc đẩy rất khẽ nhưng rất quyết liệt phía sau lưng. Phút sau hai "cháu bé tí" đã bị đứng sớ rở ngoài hàng ba cùng với chị vú. Chị Dung không ngớt bưng mặt khóc sướt mướt, miệng lải nhải than trời oán đất đã giáng họa nhằm ông chủ hiền lành nhân đức của chị.

Mai nhìn em:

- Ông bác sĩ Bích này rắc rối quá hà! Nhưng không cần! Đây Cúc! Đứng đây hậm hực cũng chẳng ích gì! Chi bằng, bây giờ chị em mình lợi dụng lúc này, đi tới chỗ ba gặp nạn xem cái cây đổ đè trúng xe của ba ra sao đi. Như vậy, may ra có thể giúp ích được chút gì trong việc săn sóc chạy chữa cho ba, còn hơn là đứng đây không? Mưa tạnh rồi, gió cũng hết hẳn. Đi!

- Ờ, ờ, chị Mai nói đúng đấy! Các bác ấy nói ở cuối ruộng mía số hai. Vậy thì em biết rồi! Chỗ gần sát cánh rừng nhỏ có nhiều sim đó mà! Tội mình chạy đi coi xem cái cây đổ ấy thế nào và tại sao lại đè trúng xe hơi của ba như vậy chứ.

Rồi, mặc cho chị Dung la lối cấm cản. Mai, Cúc chạy vun vút xuống nhà để xe, nhảy phóc lên hai chiếc xe đạp. Thật may, hướng đi lại xuôi gió, hai chị em đạp nhẹ nhàng. Hai chiếc xe băng đi như bay, trực chỉ cuối bãi mía số hai.

Năm phút sau, Mai, Cúc đã tới nơi. Dựa xe vào một gò đất thấp, hai em vạch cây, rẽ cỏ tiến tới.

Một cây xoài lớn khoảng hai người ôm, bị cuồng phong nhổ bật gốc đổ rạp đè trúng chiếc xe hơi hai ngựa khiến nó bẹp rúm còn nằm kẹt cứng dưới thân cây vĩ đại.

Quang cảnh trước mắt chứng tỏ ông Ngọc San khi bất ngờ gặp mưa bão, đã lái xe tới trú ẩn ngay gốc cây to, hy vọng tránh né được giông tố. Nào ngờ, bất chợt gió to đã vạt ngã cây xoài đè trúng xe. Lúc đó ông còn ngồi bên trong.

Cúc luôn miệng lẩm bẩm. Giọng nói ầm mù nước mắt:

- Trời ơi! Tội nghiệp ba quá chị Mai ơi!

Cô chị bình tĩnh hơn:

- Chắc là ba đã cố lách ra khỏi chiếc xe bẹp rúm này. Các bác ấy bắt gặp ba nằm bất tỉnh trên mặt đất phía ngoài mà. Có lẽ ba không bị thương. Có thấy vết máu nào đâu.

- Em chỉ sợ ba gãy xương bên trong thôi.

- Ủ, chị cũng lo thế. Vái trời cho ba tôi không bị cái gì nguy hiểm nghe!

- Chị Mai! Coi cái hốc ở gốc cây xoài đổ này. Eo ơi, sâu hoắm, to vô cùng! Xe cam nhông chui vào cũng lọt đó.

Tính hiếu kỳ thúc đẩy, hai chị em sáp lại bên miệng hố:

- Ghê quá! Gió mạnh kinh khủng thật! Cây xoài to lớn cỡ này kia mà. Mong sao bác sĩ Bích đã chẩn bệnh xong cho ba và lấy trời cho ba chỉ bị sơ xị chút xíu thôi. Bây giờ, chị em mình về đi, Cúc!

- Khoan, khoan đã chị Mai!... Đây, dưới hố có cái gì lạ lắm, chị Mai ơi! Một miếng gỗ hay sắt gì vuông vuông, chữ nhật đó kìa! Dính đầy đất sét, lá cây mục phủ đen sì à. Chắc ở xe hơi của ba rớt ra đó. Để em xuống coi nha chị Mai!

Dứt lời, không để chị kịp trả lời, Cúc đã thả đôi chân, xéo bừa lên đám sinh trơn trượt, nhanh nhẹn khom lưng luồn qua đám rễ cây dài ngoẵng, ngoằn ngoèo như những con rắn khổng lồ nhầy nhụa, sáp lại gần, đưa tay nắm lấy mảnh sắt hay miếng gỗ hình chữ nhật đó. Khá nặng! Miếng "sắt" hay "gỗ" gì đó khá nặng lại dính đất sét trơn khiến Cúc phải mím môi lợi ị ạch mãi mới na được nó đặt lên trên miệng hố.

- Chị Mai! Hộ em một tay! Nặng lắm! Và kéo em lên chứ! Để em chết ngộp dưới cái huyết này luôn hả?

Mai chìa bàn tay khoẻ mạnh cho em:

- Cúc kỳ ghê! Cái miếng "gỗ mục" ấy hì hực móc lên làm gì vậy không biết. Ủi da! Mặt mũi áo quần lấm lem hết trơn rồi!

- Kệ em! Để xem coi là cái gì đã! Nặng ghê hồn! Phụ em một tay chùi sạch nó đi chị Mai!

Hai chị em quay qua vốc cát, lá cây khô, nạo hết lớp đất sét đen sạm. Dưới ánh sáng, miếng "gỗ mục" phơi trần mặt phẳng bằng... đá hoa cương màu trắng, loáng thoáng điểm những vân đen. Trên mặt phiến đá còn dính kết lớp lá cây mục ải lâu ngày dán chặt như gắn liền vào phiến đá. Một vài nét vạch khắc sâu dưới đám mùn cây trét cứng như keo. Mai, Cúc lại ra công chùi nạo. Mấy hàng chữ nho hiện ra rõ rệt, rồi lại một hàng gồm bốn con số 1916.

Cúc bật reo khê, tay chỉ vào hàng chữ cuối cùng:

- Mấy chữ này là chữ quốc ngữ, chị Mai! Đúng rồi, quốc ngữ! Chùi lại nữa đi, mạnh tay lên chút!

Chưa đầy năm phút sau, Cúc đã vui mừng:

- Rồi rồi! Rồi lắm rồi! Trời ơi! Chữ gì mà như vết chân chim thế này, chị Mai? ... A, a! Mấy chữ cuối này đọc được! Cái gì mà , m, hi, K hả chị Mai?

Tay em không ngứa cạo sồn sột, nạo sạch lớp mùn bám chắc trên mặt phiến đá:

- Thôi đúng rồi! ... am, L. a. m, Lầm, hi, c.h.i, Chí, K. hả, Lầm chí Khả, đúng rồi chị Mai! Đúng chữ ký của Lầm chí Khả vị thủy khẩu anh hùng, mấy đời trước có họ với gia đình mình. Tuyệt quá, chị Mai ơi! Không ngờ tụi mình lại phát giác ra cái động này! Thú quá!

Mai dăm chiêu nét mặt:

- Nếu thế thì phiến đá này được chôn ở đây đã có gần tới sáu chục năm rồi. Nhưng nếu vậy thì sao nhỉ?

- Có thể ông Lầm-chí-Khả, khi lưu lạc qua vùng này, nán ở lại một thời gian, đã chôn phiến đá này ở đây. Mà để làm gì chứ? ... Hừ! Nếu tụi mình đọc, hiểu được nghĩa những chữ nho ghi ở trên đây thì may ra biết được đó.

- Nội ngày nay không được đâu. Phải mất thì giờ nhiều lắm mới tìm được cách đọc và hiểu được đó Cúc. Việc gấp bây giờ là phải lo cho bệnh tình của ba. Vậy, chúng ta hãy đem phiến đá hoa cương này giấu kín một chỗ. Bữa nào rảnh, bảo anh Giang lái xe của ba tới đem về. Xe đạp không chở được đâu, nặng lắm. Mà phải kín miệng chớ nói cho ai biết, nghe!

- Nhất định phải thế rồi! Nhưng em chỉ ngại các công nhân, khi tới gỡ cây xoài để đem cái xe của ba ra, họ sẽ lục lạo đào bới, trông thấy thì lộ mất còn gì.

- Yên trí đi Cúc. Chị có ý kiến này. Tụi mình đem phiến đá lẹ chôn dưới gốc “cây phượng hoa vàng” kia kìa. Chỉ cách đâu khoảng hai chục thước thôi mà. Nhưng chị tin chắc không một công nhân nào, nhất là người Thượng dám mon men tới gần đó đâu.

- Hay lắm! Trời! Chị Mai có ý kiến hay quá! Em không nghĩ ra đấy! Chị thông minh thật nên mới nghĩ ra cách lợi dụng lòng mê tín dị đoan của toán công nhân để giấu món đồ cổ của chúng ta. Nào! Đỡ em một tay nhắc cái bảo vật này lên đem đi cất giấu.

“Cây phượng hoa vàng”! Trong khu vực trại mía Ngọc San mọi người ai nấy đều truyền khẩu nhau gọi “nó” là cây phượng hoa vàng. Thực ra, đó chỉ là một cây điệp to lớn, cành lá xum xuê, quả sai lúc lỉu, nhưng có điểm dị biệt hẳn so với các cây phượng khác. Thay vì hoa đỏ tươi rực rỡ, cây phượng vĩ này lại trở toàn một loại hoa vàng. Danh từ “cây phượng hoa vàng” nguyên do là thế. Từ lâu lắm rồi, có tới gần bốn chục năm nay, không ai giải thích nổi hiện tượng kỳ bí “phượng hoa vàng” ấy. Đồng bào Kinh cũng như Thượng, trí óc thật thà chất phác đã kết luận một cách nhanh chóng rằng: “trời sinh cây phượng vĩ nào cũng hoa đỏ. Cây này lại trở hoa vàng, vậy thì nó là của thần linh, thiêng lắm. Bền mảng đến gần là nguy hiểm chết người đó.”

Ánh cửa chợt mở xoạch một tiếng, ông Mộng Bảo bước ra ngoài hàng ba. Bà Mộng Bảo đang ngồi khâu áo.

- Tôi vừa mới đi rào một vòng thăm mía. Thiệt hại quá mình ơi! Có tới hàng ngàn cây mía đổ rạp gãy nát, nhiều cây lại bị gió vụn như tay người xoắn vụn. Nguy quá! Nhiều bãi đất thấp bị úng thủy, nước một màu trắng xoá. Tai hại hơn nữa là ba cây cầu gỗ bị bứt tung, mái xường ép mía gió bốc đi một mảng lớn. Lán công nhân sụp đổ rất nhiều, họ la khóc như ri. Lão Khu-Ma-Ra cứ vẫn thản nhiên như không ấy thôi. Y lại còn hăm hừ muốn đồ quạu với tôi nữa chứ. Con người kỳ cục! Làm như mình gây ra mọi sự tổn thất đó không bằng.. Hừ! Nhưng nghĩ cho cùng, lão ta cũng không hoàn toàn vô lý. Quả tình mái xường có một ít ngói xấu tôi cũng quên không cho lợp, trét xi-măng lại, mấy cái cầu chẳng để mắt gì tới. Mía thì ròn quá, dễ gãy như vỏ trái đậu khô, không vững trải dẻo dai như mía bên trại Ngọc San. Cơ màu này chắc phải lỗi phá sản quá!... Mình có nghe tôi nói gì không thế? Cứ mãi miết khâu hoài à.

Bà Mộng Bảo dịu dàng ngừng lên:

- Tôi có ý đợi cho mình bớt nóng giận đã. Đâu có phải lần đầu tiên mía của mình bị mưa bão phá hại. Năm nào chẳng có một trận như thế. Nhiều cái còn nguy hiểm gấp bội mà nhà ta vẫn gờ ra được như thường can chi mình phải cuống quýt lên.

Thái độ điềm tĩnh của bà Mộng Bảo khiến ông nổi trận lôi đình:

- Thì tôi đã chẳng cho mình biết rõ là hiện thời tiền nhà đã gần hết, khách mua đường sút kém trông thấy, người cộng tác thì chỉ rình rình lợi dụng. Trong khi đó, mình cứ thản nhiên như không ấy. Tôi muốn phát điên lên mất thôi.

Chợt từ trong chiếc ghế bành đồ sộ nơi phòng khách, vang ra một giọng nói đĩnh đạc của con trai:

- Cứ bình tĩnh mà, ba! Hơi một tí là ba cứ quỳnh lên.

Chủ nhân trại mía Mộng Bảo giật nảy mình, quay mặt lại:

- A, thằng Huy đó hả? Mày ngồi đó từ bao giờ mà cứ im miệng hén vậy hả? Không lái xe chạy lăng quăng, không đi đánh bóng chuyền, hể ở nhà là cứ chúi đầu vào đọc sách không hà! Thế nào? Mày có nghe ba vừa nói gì với má mày không thế? Nếu có, thì mày nghĩ sao đây?

- Việc gì phải nghĩ ngợi lôi thôi cho hại người hả ba! Mía hư không nấu được đường cát thì làm đường bánh, đường phối, lo gì?

- Đó, đó! Nó lại cợt nhả nói quàng nói xiên rồi đó, thấy không? Ừ, vui lắm, thú lắm. Cứ ở đó mà vui thú, mà cười, con ạ. Công nhân xin nghỉ việc ngày một nhiều, còn khối người đó mà trông với trọt. Ba phải hạ mình đích thân qua bên Ngọc San, nói khó với họ, yêu cầu họ đừng trả lương kiểu "phá giá". Lão San đã đuổi khéo ba ra cửa. Thảo luận với người cộng tác, lão Khu-Ma-Ra chỉ nỏ mồm chỉ trích chê bai. Còn các "ông" con trai. Đứa nào cũng lơ là đánh trống lảng như người ở trọ. Bà vợ chỉ chúi mũi khâu với vá suốt ngày. Chán ngấy lên được! Trong khi đó lão Khu-Ma-Ra mỗi ngày một giàu thêm. Mở mắt ra mà coi: lão vừa hoàn thành ngôi nhà mới. Cô vợ, hồi mới đến còn è cổ gánh rau cải đi bán, giờ đây vàng đeo đầy tai

đỏ ối.

Một giọng nói ồm ồm âm thanh thật vui chọt vang lên phía đầu hàng ba:

- Vàng đeo đầy tay! Ai... ai vàng đeo đầy tay hả ba?

Sắc diện bà Mộng Bảo chọt tươi hăn lên. Bà nghiêng đầu đưa mắt sung sướng ngắm nhìn một thanh niên cao lớn khoẻ mạnh vừa bước vào:

- Kìa, Hải mới ở Saigon về hả con? Đâu, ai đeo vòng vàng đầy tay đâu? Ba con nói chơi ...

Chàng trai ngắt lời mẹ:

- Thôi mà má! Con đứng ngoài cửa đã nghe rõ hết rồi. Má giấu con làm gì. Bà Khu-Ma-Ra ngày một khá giả, có của ăn của để là một điều đáng mừng lắm chứ. Sự đó chứng tỏ là trại mía Mộng Bảo nhà ta làm ăn ngày càng phát đạt.

Bà mẹ cúi xuống nhìn chiếc áo đang khâu. Hơn ai hết, bà biết rõ đứa con trai lớn của bà có những tư tưởng rất bình dân, tiến bộ. Bà hối tiếc đã thúc đẩy con về Saigon theo học y khoa. Mục đích cao đẹp lắm nhưng xa vời quá, trong khi cơ sở kinh doanh của gia đình lại cần những người có đầu óc tân tiến như của Hải.

Chợt bóng một cậu con trai, áo sơ mi trắng, quần tây trắng chạy vụt vào. Chưa đứng yên chỗ, cậu ta đã nói oang oang:

- A, anh Hải đã về! Vui quá! Em vừa bơi một vòng ở sông về. Mát quá, khoái ghê!- Chợt liếc mắt thấy nét mặt nghiêm trầm của cha mẹ,- Ủa, chi vậy, anh Hải? Ba mẹ có điều gì lo lắng vậy?

Người cha cất giọng bực bội:

-Không, không! Chẳng có gì hết trơn!... Chỉ có mưa bão làm hư hết mía, nhà máy đường hết nước mía nấu và ... và rồi thì kết tiền của má con mày sẽ không còn một đồng. Có thể thôi con ạ. Ngoài ra mọi sự đều ... tốt lành cả.

Cậu trai mới vào tuổi chỉ trạc mười ba, mười bốn, nước da bánh mật trông thật khoẻ mạnh. Nghe cha nói câu chót, cậu nhỏ bật cười, hai chân nhảy tưng tưng, miệng hát thật to:

- Mọi cái tốt lành ... lành, mọi cái tốt lành lành tốt ... Đó lời ba vừa nói, con cho biến ngay thành bài hát "Mút-ta-pha", bài hát do ca sĩ chà-và hát hay lắm. Vị bác sĩ tương lai của ba vừa mới mua đĩa hát ấy ở Saigon đem về đó, ba.

Chàng sinh viên bác sĩ tương lai rầy em:

- Hình! Nói nhăng nhít cái gì thế? Em không thấy ba đang buồn phiền đó sao?

Hình phùng má, trợn mắt, miệng cười tươi:

- Hơi chút là ba nổi giận hà!

Ông Mộng Bảo la con:

- Có im đi không? Ba không ưng cái lối vừa nói vừa cười của con như thế, nghe chưa Hình?

- Ba ơi! Con có thói quen hay cười. Tuy vừa nói vừa cười nhưng con vẫn kính trọng ba kia mà. Bên bác Ngọc San thế mà vui hơn nhà mình đó. Bốn cô nhỏ con bác ấy cười đùa suốt ngày mà có bị la rầy gì đâu.



- Hả, cái gì? Ủi chà! Bốn con nhỏ lắc cắc xục xạo như con trai ấy hả? Ông bố thì có vẻ hãnh diện lắm, Ông Mộng Bảo bữu môi nhát giọng ông Ngọc San, - đây, Huệ, Trà, Mai, Cúc... bó hoa tươi, giỏ hoa muôn màu sắc của tôi đây. Rõ dơ! Tự mình lại khen con mình. Con gái con đưa gì mà ăn mặc kỳ cục quá trời. Váy xanh cũn cỡn. Tàu không ra Tàu, Tây chẳng ra Tây. Không cười ngựa phóng tung bụi mù trời đầu trại cuối trại thì lại lao xe gấn máy cứ như điên đấy thôi.

Cậu nhỏ tên Hinh nhìn cha:

- Hoạt động cho nó khoẻ mạnh, tốt chớ hả ba! "Nữ tứ tử"! Người ở đây đều gọi bốn chị em Huệ, Trà, Mai, Cúc là nữ tứ tử đó ba ời. Mai, Cúc học cùng trường với con ở Đức Trọng đó. Ai cũng yêu mến hai chị em nó hết ba à!

Ông Mộng Bảo hơi lộ vẻ ngạc nhiên:

- À, à! Có thể thế lắm! Có điều...

Bà Mộng Bảo nhìn đứa con trai út. Hàm răng trắng đẹp của bà khể căn viền môi dưới:

- Má không muốn con chơi bởi thân mật với bốn con nhỏ đó đâu nghe, Hinh! Nghe nói tụi nó xông xáo nghịch ngợm lắm phải không?

- Trời, má ời! Má bắt con nghỉ chơi đùa với Mai, Cúc hả má? Tụi nó học cùng lớp với con mà. Và học giỏi lắm má. Vâng nếu má ra lệnh cấm thì con xin nghỉ chơi với hai đứa... trong kỳ nghỉ hè. Còn đến khi đi học lại má lại cho phép con đi học cùng với hai trò ấy. Chúng con vẫn học bài, làm bài chung với nhau, chạy nhảy chơi đùa lúc nào cũng có nhau vui lắm má ời. Thầy và các bạn trong lớp ai cũng mến Mai, Cúc hết thầy, má lo gì cơ chứ?

Huy đứng lên, rời khỏi chiếc ghế bành:

- Má ời! Vả lại, chính con đây cũng đã có một thời kỳ vui chơi với tụi con bác Ngọc San mà, có ai phê bình chỉ trích gì đâu má! Ba và bác Ngọc San cạnh tranh về nghề nghiệp, thành ra hai gia đình có điều xích mích. Nhưng con nghĩ cũng chẳng vì thế mà có thể bảo rằng các cô con bác ấy xấu tính xấu nết được. Riêng con, con chỉ thấy rằng, Mai là một cô bé thật dễ thương, gần như hoàn toàn về mọi phương diện. Má chưa thấy, Mai đánh quần vợt bao giờ hả má? Hy vọng chiếm giải quán quân nội vùng Đức Trọng này đấy.

Ông Mộng Bảo thờ người trên ghế, mấy ngón tay ông gõ nhịp trên mặt bàn. Nghe giọng ông nói, có thể đoán ông đang sốt ruột:

- Thôi được! Tùy các con! Các con chưa trưởng thành hẳn, nhưng cũng có thể nói là đã khôn lớn. Liệu chọn bạn mà chơi. Thói thường gần mực thì đen, gần đèn thì sáng. Riêng ba, ba báo trước là chớ có rủ tụi nó qua phá phách bên trại nhà là ba không chịu đâu. Bốn con nhỏ nữ tướng giặc ấy chứ nữ tứ tử cái gì. Coi chừng! Bén mảng qua đây, ba sẽ làm cho cụt hứng không còn trở mồi lắc cắc trâng tráo ra được nữa đó! Thế nào, Hải! Con là anh chúng nó, lớn hơn tất cả chắc hẳn con cũng đồng ý với ba không tán thưởng tính tình kỳ cục của mấy đứa con gái con yêu của ông Ngọc San chứ?

Chàng con trai tên Hải bật cười rộ:

- Ba cứ yên trí đi ba! Con chỉ ở nhà trong vụ nghỉ hè nên ít có dịp gặp nữ tứ tử xiêm xanh. Do đó, đối với mấy cô nhỏ đó, con... không có ý kiến.

Bà Mộng Bảo nhìn đứa con đầu lòng. Tia mắt bà ánh lên vẻ hân hoan kiêu hãnh:

- Thăng Hải lớn rồi nên cũng chẳng để ý theo dõi nhận xét tụi trẻ con làm gì. Hai mươi bảy rồi đấy. Chỉ còn xa ba má mấy tháng nữa là về thôi. Lúc đó ba má sẽ lo tiền cho con mở phòng mạch. Ba má rất hy vọng là con chữa bệnh sẽ mát tay hơn hai ông bác sĩ ở Đức Trọng này nhiều đó.

Ông Mộng Bảo thở ra một hơi thật dài:

- Chữa bệnh mát tay! Tôi chỉ muốn thăng Hải nổi nghiệp tôi trồng mía nấu đường mà thôi. Trăm hơn không bằng hơn tiền.

Tiếng Hinh:

- Thôi ba ơi! Ba cứ nói chuyện ấy mãi làm gì. Anh Hải đã ham mê mổ xẻ, thích cưa tay cưa chân người ta hơn là trông coi lò nấu đường, coi ép mía thì... ba cứ để anh ấy làm theo ý thích đi, ba à. Riêng phần con, thì... á, á! Con phải... tan hàng gấp đây! Vì... kìa! Ông cộng sự viên Khu-Ma-Ra của ba đã xuất hiện rồi kìa. Con "ớn" cái ông này quá! Tinh ranh xảo quyệt như quỷ ấy! Con không thích chạm mặt ông ta.

Cậu nhỏ định quay ra bỏ đi, nhưng đã trễ.

Ông Phó giám đốc trại mía đường Mộng Bảo tên Khu-Ma-Ra đã bước vào. Ông ta lê một đôi giày nhà binh to tướng, đôi mắt ti hí kiểu mắt lươn sáng long lanh, khoé miệng trễ xuống tạo thành một nét bĩu môi lúc nào cũng có vẻ muốn chế riễu. Nhưng phải công nhận khuôn mặt ông ta có những nét đều đặn, có thể nói là dễ thương nếu ánh mắt nhìn đừng... dữ dội quá. Khu-Ma-Ra ngả mũ, cúi đầu chào bà Mộng Bảo. Rồi, vừa buông người ngồi phịch xuống chiếc ghế bành chủ nhân mời, ông ta vừa nói bô bô:

- Chà, mệt! Tôi vừa mới đi thăm mía về đây! Kể cũng không có gì thiệt hại lắm đâu! À,... ông bà có biết tin gì không? Tôi vừa được các anh em công nhân cho biết một việc khá bất ngờ. Ông chủ sở mía Ngọc San vừa mới bị một tai nạn gì lạ lùng lắm ngay cái đêm giông bão thì phải.

Bà Mộng Bảo ngừng phất tay khâu, giương to đôi mắt, nhướng cao cặp chân mày, hỏi dồn:

- Tai nạn? Tai nạn gì? Ông Ngọc San bị tai nạn gì thế hả?

- Một cây đại thụ bị gió to bật gốc đổ đè trúng xe đúng lúc ông Ngọc San trú mưa dưới gốc.

Cậu trai tên Hinh, nét mặt hốt hoảng, sắp tới:

- Có sao không? Bác San có bị gì nguy hiểm lắm không. Liệu có chết không?

- Không! Chết thì không chết! Có điều, bác sĩ đã nói: sẽ bị tê liệt suốt đời. Ông ta đã tỉnh lại rồi, nhưng nói năng còn lảm nhảm chưa đâu vào đâu hết.

Bà Mộng Bảo thu xếp đồ vào thùng khâu:

- Tội nghiệp quá hả! Rồi bây giờ làm sao đây?

Ông chủ trại mía nhìn người công ty:

- Kể cũng tội nghiệp thật tình! Rồi lấy ai làm người điều khiển toàn khu trại bây giờ! Mấy đứa con gái ông ấy thì làm gì được. Có bác An trưởng toán trồng trọt, nhưng cũng khó lòng. Công nhân đông như thế một mình bác ta làm sao điều khiển cho xuể. Còn tay Mẫn, em ruột y kể cũng giỏi đấy, nhưng đàn ông gì mà hiền như bụt ấy thì chỉ huy gì. Cơ mầu này bên đó nguy lắm. Khu-Ma-Ra! Anh có ý kiến gì không?

- Hà? Ý kiến gì? Không! Có ý kiến quái gì đâu! Hiện giờ tôi chỉ đang nghĩ đến một câu tục ngữ như thế

này: "Khi con chim lớn đã bị thương nằm bẹp một chỗ, thì, đe dọa, khủng bố tinh thần những con chim non sẽ là một việc rất dễ dàng. Thế thôi."

- À, nếu vậy có lẽ anh định...

Lão cộng sự viên phác một cử chỉ:

- Chưa, tôi chưa định gì hết trơn. Ông làm đấy. Chỉ biết rằng trong mọi công việc làm ăn, đức kiên nhẫn và sự khéo léo sẽ giúp ta thực hiện được nhiều việc lớn lắm. Ông cần biết như thế nghe.

- Biết chứ! Biết chứ! Theo tôi nghĩ thì anh có thừa hai đức tính ấy mà, phải không? Như vậy, cánh ta có nhiều hy vọng lắm chứ, hả?

Lão Khu-Ma-Ra lim dim đôi mắt:

- Lại còn một câu nói này nữa, ông Mộng Bảo! Một trái cây khi đã có một con sâu vào nằm sẵn bên trong, chẳng chóng thì chày, trái cây ấy cũng sẽ thối ủng hết.

Ông Mộng Bảo reo lên:

- À, à, tôi hiểu, tôi hiểu rồi! Con sâu đó, anh sẽ đích thân bắt bỏ vào, tạo điều kiện cho nó phá hoại, heng?

Khu-Ma-Ra phá lên cười ha hả:

- Hà! Hà! Ha! Cái đó thì chưa biết! Nhưng chắc ông cũng đã đoán hiểu một phần nào rồi chứ! Sở mía đường Ngọc San quả là một miếng mồi ngon. Khu vực bên đó lại có một cây đại thụ rất kỳ bí. Đám công nhân cả người Kinh lẫn người Thượng mê tín, vẫn tôn sùng sợ sệt cho là cây của thần linh. Ai nấy đều kiêng nể không dám đến gần cây phượng hoa vàng đó. Phượng hoa vàng thay vì hoa đỏ. Kể cũng hơi lạ! Và nhược điểm của phe địch cũng là ở chỗ đó. Chỉ cần khai thác một cách thật khéo léo là được.

- Khai thác khéo léo? Khai thác thế nào? Tôi không hiểu!

- Được mà! Ông cứ yên trí đặt hết tin tưởng vào tay tôi! À, Ông chủ có cái gì uống giải khát không đây?

Bà Mộng Bảo đứng lên:

- Thôi để hai ông bàn soạn công việc với nhau. Tôi có việc phải đi vắng này một lát.

Sau một cái ngả đầu lịch sự, bà chủ trại mía Mộng Bảo bước ra. Ba cậu con trai theo chân mẹ cùng ra. Huy nín tay cậu em tên Hình:

- Hình! Đi đâu bây giờ mà đeo kính đội mũ đàn ông thế hả?

Cậu bé nghiêm sắc mặt, hai hàm răng hơi nghiến lại khiến xương quai hàm bạnh lên:

- Em phải đi dò xét tình hình bên bác Ngọc San xem có đúng như lời tay họ Khu này nói không? Anh để ý nghe câu chuyện tay cáo già này nói chứ hả? Cái lối nói úp úp mở mở của Khu-Ma-Ra em đâu có lạ gì. Chắc chắn trong đầu óc nham hiểm của lão đã có một ý định gì rồi đó. Mà nhất định không phải là một ý tưởng tốt lành đâu nghe!

Dứt lời, cậu nhỏ quay phắt ra. Tiếp đó là tiếng xe gắn máy nổ ròn trên con đường nối liền trại mía Mộng Bảo với trại Ngọc San.

Từ một lùm cây sát bìa khu rừng sim, tiếng con gái quát lên lanh lảnh:

- Ai đó, đứng lại!

- Người bên trại Mộng Bảo đây! Cúc hả? Nghe tiếng biết liền hà! Ở đâu thế, Cúc?... À, đây rồi! Ủa, sao vậy Cúc? Tại sao khóc vậy? Thường ngày Cúc chì lăm mà! Bữa nay sao kỳ vậy?... A thế ra chuyện ba Cúc gặp tai nạn là có thật sao? ...

Nằm phục vị trên bãi cỏ, dưới bụi sim xanh tốt, cô bé vùi mặt vào cánh tay. Hình xuống xe chạy lại quỳ gối bên bạn.

- Sao? Câu chuyện xảy ra như thế nào? Nói đi Cúc! Nói ra được thì đỡ khổ lắm! Nói đi Cúc!

- Trời ơi, anh Hình! Rùng rợn lắm! Ghê lắm! Cúc phải ra đây vì ông bác sĩ không chịu cho Cúc ở trong phòng săn sóc ba. Trời ơi! Ba bị tai nạn kinh khủng lắm. Đã tỉnh lại rồi, nhưng... hai cẳng chân ba bị tê liệt hết. Bác sĩ Bích cho biết là không thể chữa khỏi được đâu, anh Hình à!

- Cứ bình tĩnh đi Cúc! Bác sĩ Bích biết đâu lại không có lần lăm lăm. Và lại cứ khóc như thế thì bệnh tình của bác cũng có bớt được phần nào đâu.

Vừa nói, Hình vừa cố cười vui. Cúc không khóc bao giờ. Giây phút này đứng trước cô bạn thân nước mắt ràn rụa, cậu trai nhỏ cảm thấy nao nao trong dạ.

- Phải! Anh Hình nói đúng đó! Chị Mai sẽ ra đây bây giờ. Chị ấy về nhà nghe ngóng tin tức bệnh tình của ba đấy. Anh Hình đừng nói là Cúc khóc nghe! Nhất là hai chị lớn Huệ, Trà mà biết được Cúc khóc thì xấu hổ lắm đấy. Các chị ấy sẽ chế riều mãi cho coi.

- Ủ, Hình hứa với Cúc sẽ không nói gì hết đâu. Nhưng Cúc chùi mũi, lau nước mắt đi đã chứ!... A, đây chính là cây xoài này, khi đổ đã gây tai nạn làm bác bị thương phải không?

Cúc vừa lấy mùi soa lau mặt vừa nói:

- Ủ, đúng rồi! Cả cái thân vĩ đại đó đổ ụp lên xe ba. Sáng nay các công nhân tới kéo chiếc xe ra được rồi. Mấy bữa nữa họ sẽ cưa dần thân cây và lấp lỗ hổng kia đó.

Hình nhú nhú đôi chân mày, gật gật đầu:

- À, thế ra Cúc không biết làm gì khác hơn là lò mò tới đây để... khóc cho đã? Lạ quá! Từ xưa đến nay có bao giờ thế đâu nhỉ? Tới đây, lúi vào đám cây, nằm bò ra khóc sụt sướt. Thử hỏi như vậy thì bệnh tình của bác liệu có đỡ được chút nào không? Cúc là một trong những nữ tử tử, đội nữ binh can đảm nổi tiếng trong vùng xưa nay mà.

Cúc buồn rầu:

- Anh Hình chưa hiểu! Chỉ có hai chị lớn là được phép ở trong phòng săn sóc ba mà thôi. Cúc và chị Mai thì bị đuổi ra ngoài. Buồn quá Cúc mới ra đây! Và còn một lý do nữa.

- Lý do nữa? Lý do gì?

- Chị Mai và Cúc mới khám phá ra được một cái này lạ lắm, hay lắm anh Hình! Chưa nói cho ai biết đâu. Còn giấu kín lắm. Cúc cứ phải nấn ná quanh quần đây để coi chừng cái đó đó.

Hình nhảy chồm lên:

- Thật hả? Khám phá ra cái gì? Cái gì thế hả Cúc? Nói cho tôi biết coi. Sợ gì!

- Đối với anh Hình, Cúc có ngại gì, sợ gì đâu! Cúc biết chắc là anh Hình sẽ giữ bí mật cho tụi này mà. Không chừng anh còn có thể giúp tụi này một tay được là khác. Đi lại đây, Cúc cho coi.

Nắm cánh tay Hình, Cúc dẫn bạn tiến lại gần cây phượng hoa vàng. Tới nơi, cô bé cào đất, gạt ra một bên để lộ mặt phiến đá hoa cương.

- Coi kỹ đi này anh Hình! Anh đọc cái chữ ký đó đi!

Hình tròn tròn đôi mắt:

- Lầm-chí-Khả! A! Lạ quá! Có thật chữ ký của Lầm-chí-Khả đây không. Có thực vị đại hải khẩu đó đã khắc chữ ký của mình vào phiến đá này không?

- Lại còn không thật nữa. Anh Hình có thấy hàng chữ số đề năm không? Cúc tìm thấy ở trong cái hố dưới gốc cây xoài cổ thụ đó đó. Bùn đất, lá cây lâu ngày phủ kín hết. Chị Mai và Cúc phải cạo chùi mãi mới thấy mặt chữ xuất hiện đấy. Toàn chữ nho không hà! Chỉ có chữ ký bằng chữ Việt nên đọc được và con số ghi năm: 1916.

- Rồi Mai, Cúc dám khiêng đem tới cất dấu tại đây? Không sợ tụi thầy mo và các tín đồ vẫn sùng kính thần linh nổi giận sao?

- Có ai trông thấy đâu! Giấu ở đây mới kín. Vả lại để đây chắc chắn hơn, khỏi bị các chị lớn cái gì cũng xía vô rắc rối lắm. Rồi phiến đá lại nặng ghê hồn. Khiêng đi khiêng lại công kèn thì lộ hết trơn còn gì. Anh Hình nhắc thử coi.

Cậu trai đưa tay nhắc thử:

- Ý! Cúc nói đúng! Nặng lắm!... Cụ già Lầm-chí-Khả ghê gớm thật!

Ngay lúc đó chợt có tiếng xe máy nổ bình bình và tiếng huýt gió ngân dài. Hình ngẩng đầu lên lắng nghe, vẻ mặt lo lắng. Cúc nói ngay:

- Chị Mai đấy! Nghe huýt gió là Cúc biết liền. Chị Mai đem tin ở nhà ra đó.

Tiếng lá cây rột roạt, tiếng xe máy dựa vào thân cây. Thời gian ánh chớp, một mái tóc đen mịn, dợn sóng tự nhiên xuất hiện giữa đám lá cành xanh tươi. Cúc hồi hả:

- Thế nào? Có tin tức gì lạ không?

Tiếng cô chị làu nhàu:

- Cái ông bác sĩ khó tính ấy đâu có cho chị vào gần ba. "Để người ốm yên tĩnh nằm nghỉ! Ra, ra hết!" Ông ấy cứ la thế hoài, chỉ có hai chị Huệ, Trà được phép luân phiên vào trông nom ba cùng với chị Dung thôi.

- Ba có đau nhiều không?

- Không! Bác sĩ Bích nói chị em mình có thể yên tâm!... Tia mắt sắc bén của cô chị hết nhìn cậu trai tên Hình lại tới phiến đá lộ dưới ánh mặt trời, - À! Trong khi chị không có mặt ở đây, Cúc đã...

Cô em út nhìn chị, sắc diện bình tĩnh như không:

- Ủ, đúng đó chị Mai! Cúc đã kể hết chuyện cho anh Hình nghe rồi. Anh Hình là bạn thân của chúng mình, sợ gì! Vả lại, ba người hợp sức với nhau vẫn hơn hai chứ!

- Mai cứ yên trí! Tôi xin hứa là sẽ giữ tuyệt đối bí mật. À, cái di vật của vị đại hải khấu này chắc thế nào cũng có nhiều sự kỳ dị. Có thể là một vật dùng để thông báo tin tức gì đó, một điều chỉ dẫn không chừng. Đáng nghi lắm, Mai, Cúc nghĩ coi: phiến đá được chôn sâu dưới đất đã hơn một nửa thế kỷ.

Mai bần khoản nét mặt:

- Nhưng... chỉ dẫn gì? Tin tức gì lại viết chữ nho, khó hiểu thế này thì làm sao mà...

Hình cúi xuống nhìn chăm chú:

- Phải rồi, vào thời kỳ đó, người Việt mình còn dùng chữ Nho nhiều lắm. Cụ Lầm cũng có ý khắc bằng chữ nho, để lỡ có ai đào được cũng chỉ tưởng một cái mộ bia mà thôi.

Cô gái vẫn nhăn mặt:

- Ai đào được chưa biết. Chỉ biết rằng hiện giờ chúng mình cũng đang bị bí cái đã.

Hình bỗng khê đập tay vào trán:

- A! Tôi nghĩ ra rồi! Ô, may quá! Ba má tôi có quen một cụ đồ nho ở trên Liên Khương. Cụ đồ Khải! Ủ, tốt quá! Cụ giỏi chữ nho lắm. Mà cụ bà lại có tài tráng bánh cuốn ăn với đậu rán ngon lắm. Để bữa nào tụi mình phóng xe lên Liên Khương thăm cụ, ăn bánh cuốn ngon. Rồi nhờ cụ ông đọc hộ, giải nghĩa dùm cho.

Cúc lắc đầu quầy quậy:

- Không được đâu anh Hình! Như thế thì lộ bí mật hết trơn rồi còn gì.

- Yên trí đi Cúc. Tôi cũng khôn lắm chứ. Chúng mình sẽ đi làm nhiều lần. Mỗi lần chỉ chép một hoặc hai ba chữ thôi. Và dấu kín không nói cho cụ đồ Khải biết là những chữ ấy ở đâu mà ra. Như vậy, cụ sẽ không nghi ngờ gì hết.

Cúc nhìn chị ngẫm hỏi ý kiến. Mai gật đầu:

- Ủ, ý kiến của Hình hay đấy! Chúng mình thực hành ngay đi.

Hình móc túi áo lôi ra cuốn sổ con và một mẫu bút chì. Cậu trai tinh ranh lấy một chữ ở hàng đầu, một chữ ở giữa phiến đá, một chữ ở giòng cuối cùng, ghi cẩn thận không thiếu một nét.

- Rồi, bây giờ Mai, Cúc mỗi người một tay, cùng tôi bới đất lấp phiến đá quý này đi. Xong còn lên đường thẳng tiến Liên Khương. Mau lên!

Nửa giờ sau, hai chị em Mai, Cúc, một xe gắn máy, Hình một xe, đã ra tới đường cái nhựa, nhằm hướng Liên Khương trực chỉ...

... Hình tắt máy đậu xe trước một gian hàng xinh xinh, tường quét vôi vàng, cửa ra vào, cửa sổ sơn màu xanh lạt.

- Đây rồi. Xuống xe!

Qua ô cửa bên trên có tấm biển gỗ kê hàng chữ lớn màu đỏ: "Bánh Cuốn Nóng", ba người bạn nối gót nhau bước vào.

Hình cất giọng vui vẻ:

- Đây, thưa hai cụ, cháu giới thiệu với hai cụ cô khách hàng thích ăn bánh cuốn đây ạ!

Cụ đồ Khải vui vẻ nhìn Hình và Mai, Cúc:

- Ba cháu ngồi đi, ngồi đi! Để tôi bảo bà nhà tôi dọn bánh nóng các cháu ăn.

Mai đưa mắt nhìn quanh nhà, vẻ mặt ngạc nhiên, khẽ hỏi Hình:

- Nhà cụ đồ Khải vắng quá! Hai cụ không có con cháu gì sao?

- Không! Ông cụ bà cụ ở ngoài Bắc di cư vào đây đã lâu lắm rồi. Cụ đồ chỉ có mỗi một người cháu trai họ xa hiện đang dạy tại trường Trung Học ở đây thôi.

Trong khi hai cô gái vui vẻ ăn bánh cuốn nóng chả lụa, vừa ăn vừa tấm tắc khen ngon, Hình móc mảnh giấy, trên đó cậu đã "vẽ" mấy chữ nho ra hỏi cụ đồ Khải:

- Thưa cụ, cụ làm ơn đọc và giảng nghĩa cho cháu mấy chữ này. Cháu chép từ một món đồ cổ ra đó thưa cụ!

Cụ đồ Khải gài cặp kính lão lên mắt, cúi đầu trên mảnh giấy:

- À, à! Ba chữ này có nghĩa là: "chỗ", "kho tàng",... và "đếm"... Dễ mà có khó gì đâu. Chắc cháu ghi ở một cái đĩa hay cái chóa cổ nào đó phải không? Trên nhiều món đồ cổ, có khi người ta ghi cả một bài thơ hay lắm!

Hình vội trả lời cụ cho xong:

- À, thế ạ! Mấy chữ này cháu thấy hay hay nên muốn biết nghĩa chút thôi. Cám ơn cụ nhiều lắm.

Cúc đứng lên:

- Thôi chúng cháu xin phép hai cụ ra về. Cụ cho tính tiền bánh. Chà, ngon quá! Lần sau ....

Cụ đồ Khải có vẻ không bằng lòng:

- Ấy! Không có tiền nong gì hết. Lần đầu tiên các cháu đi với cháu Hình lên đây ăn bánh của già, già quý hóa lắm. Hà! Hà! Hai cô bé trong "nhà tử tử" của ông chủ trại mía Ngọc San đây, ngoan lắm. Lần sau, lần sau lên đây già sẽ bảo bà cụ làm ngon hơn các cháu ăn. Rồi lúc đó tính tiền cũng được mà.

Hình cười vui vẻ:

- Vậy chúng cháu cám ơn cụ Đồ. Hai cô bạn cháu đây rất thích thú khi được lên đây ăn bánh của hai cụ. Mấy bữa nữa chúng cháu lại lên.

Ba người bạn dắt xe ra nhẩy lên đạp cho máy nổ. Trong khi cậu trai nghĩ đến chuyện phiến đá bí mật rồi đây chắc hẳn sẽ còn nhiều cái bất ngờ thú vị thì Mai, Cúc lạ băng khuâng nghĩ đến người cha thân yêu đang bệnh hoạn. Hai em thấy trong lòng rưng rưng muốn khóc. Xe càng về gần Đức Trọng, Cúc Mai lại càng buồn rầu tự hỏi: "Không hiểu từ trưa tới giờ bệnh tình của ba có giảm bớt chút nào không?"

Khi hai chị em vào đến hàng ba đã thấy Trà ngồi viết cảm cúi trên bàn. Thấy hai em, cô ngẩng lên mừng rỡ:

- Ba tỉnh táo lắm rồi và đang hỏi các em đấy! Đi đâu mà mãi bây giờ mới về thế?

Cúc nói dối:

- Đi xa lắm! Chị cũng mong thế mà, phải không?

Trà cười ròn rã:

- Thôi đừng giận nữa mà! Trong khi các em đi vắng, ở nhà đã phải đưa ba ra nhà thương để chụp hình chỗ chân đau ấy. Mai, Cúc ở nhà chỉ tổ quần chân mà thôi. Ngày mai chắc sẽ biết được bệnh trạng khiến ba phải nằm liệt giường đấy.

Chưa kịp nghe hết, hai cô bé đã lao người chạy về phía cầu thang. Mở cửa, mới bước vào, Mai, Cúc đã chạy ùa lại choàng tay ôm lấy người cha yêu quý:

- Ba! Ba ơi! Ba khỏe không ba?

Ông Ngọc San mặt nhọc đưa mắt nhìn hai con út:

- Đừng lo gì hết nghe các con! Rồi thì cũng khỏi dần. Thôi các con ra ngoài cho ba nằm nghỉ, nghe!

Trà đứng chờ sẵn ở ngoài. Cô khoác vai hai em. Cả ba chị em xuống cầu thang, đặt chân lên hàng ba, Trà khẽ bảo hai em:

- Hai em thấy không? Ba còn yếu lắm. Nhưng chị tin chắc là được săn sóc cẩn thận, ba cũng sẽ mau lành lắm. Các em phải ngoan cho các chị đỡ mệt nghe không. Ngày mai các em phải đi học hả?

- Đúng đó chị Trà! Đi học về, chị cho chúng em giúp chị một tay trông coi săn sóc ba, nghe!

- Không được đâu! Ba muốn rằng các em chỉ có một việc là học thôi.

Hai cô gái vừa định làm mặt giận, thì Trà đã khẽ đẩy cả hai vào hàng ba:

- Thôi đừng giận nữa mà! Đi ăn cơm đi!

Cô chị vừa đi khuất đã thấy bóng chị người Thượng tên Dung xuất hiện phía cuối hàng ba. Chưa thấy rõ người đã nghe tiếng chị oang oang:

- Ghê quá! Hai em đi đâu bây giờ mới về hả? Chị Dung nghe có người nói hai em phóng xe đi Liên Khương cùng với đứa con trai út ông Mộng Bảo phải không? Chị Dung giận lắm à nghe!

Cúc hậm hực:

- Thì mọi người cứ đuổi chúng em quầy quậy không cho ở nhà săn sóc ba thì chúng em phóng xe đi chơi với trò Hinh con ông Mộng Bảo. Có gì là "ghê" kia chứ, chị Dung! Chúng em cũng lớn rồi chứ bộ!

Chị "dú" vẫn lạnh như tiền:

- Ba đang đau ốm thế mà bỏ đi chơi. Mà lại đi thật xa nữa chứ!

Mai bây giờ mới lên tiếng:

- Chị cứ hay nói quá, chị Dung! Trong khi chị lo thuốc uống, thuốc xoa cho ba thì chúng em cũng cặm cụi làm việc có ích cho mọi người trong gia đình chứ có đi chơi không đâu.

Cúc reo lên:

- Đúng như thế! "Chỗ" này, "kho tàng" này, rồi "đếm" này. Đó, kết quả làm việc của chúng em bữa nay đó. Một vài chữ nữa thôi là chúng em sẽ khám phá ra điều bí mật tại trại nhà mình cho chị Dung coi.

Chị Dung giương tròn đôi mắt ngạc nhiên xen lẫn đôi chút băn khoăn nhìn hai cô tiểu chủ:

- Quái thật! Hai em bữa nay nói năng cái gì mà lạ thế? Chị nghĩ rằng Cúc, Mai có lẽ cũng đau ốm như ông rồi đó!



Bác sĩ Bích nện gót giày lộp cộp bước vào trong phòng. Ông Ngọc San đang nằm nghỉ trên một chiếc ghế xích đu. Huệ ngồi bên cạnh cha. Người bệnh nhìn ông thầy thuốc:

- Thế nào bác sĩ? Ảnh chụp có cho biết được gì không? Tám ngày nay tôi cảm thấy trong mình khoẻ hẳn ra nhưng không hiểu sao đôi chân cứ nằm im bất động, không nhúc nhích được chút nào hết.

- Đây, tôi đem phim tới cho anh coi đây. Tôi và mấy ông bạn đồng nghiệp đã xem kỹ lắm. Chẳng thấy gì khác thường cả. Mà không hiểu sao...

- Mấy ông bạn đồng nghiệp của anh cũng lờ mờ chết đi ấy mà. Mỗi ngày tôi lại thấy khoẻ ra một chút, hai tay lại nhanh nhẹn cử động như thường. Nhưng còn hai cái chân thì lạ quá.

- Bây giờ chỉ còn cách là nói thẳng với anh. Tôi nghi cái xương sống lưng của anh cũng đã bị phạm rồi đó.

Ông Ngọc San la lên:

- Cái gì? Anh nói sao? Xương sống lưng cũng bị phạm rồi? Xin anh nói rõ ra đi!... Nghĩa là tôi sẽ bị què liệt? Tôi sẽ phải chống nạng mỗi khi di chuyển? Hay là bằng xe lăn? Ủa, có thể nào thì anh cứ nói thẳng ra! Ngại gì mới được chứ?

Huệ khẽ vuốt ve bờ vai cha, miệng cười tươi:

- Ba bớt nóng giận chút đi! Ba nói lớn khiến bác sĩ Bích buồn đó.

- Không sao! Không sao! Cứ để ba cháu nói chuyện tự nhiên. Bệnh của anh rồi thế nào cũng khỏi. Có điều tôi xin nói thật: anh phải nằm dài một thời gian khá lâu đó. Còn khỏi thì thế nào cũng khỏi.

Ông Ngọc San lại quát ầm lên:

- Khỏi! Khỏi sao được mà khỏi? Tôi biết thừa là anh nói dối rồi. Sự thật thế nào anh cứ nói thẳng ra đi. Tôi có phải là con nít đâu mà anh cứ giấu diếm sự thực hoài vậy!

Bác sĩ trầm giọng:

- Thôi được! Nếu anh cố ép buộc thì tôi xin nói thật. Đôi cẳng chân của anh... coi như là hỏng rồi đấy. Tai nạn cây đổ đè trúng đã khiến một hay hai đốt xương sống lưng anh bị lệch đi. Đốt xương lệch ấy làm liệt dây thần kinh chỉ huy bắp thịt nơi hai cẳng chân anh. Giải phẫu thì nguy hiểm vô cùng.

Ông Ngọc San rút mùi xoa thấm mồ hôi nhỏ giọt trên vầng trán rộng liếc mắt thấy con gái lớn núp mặt vào hai bàn tay, người cha lạnh lùng nói tiếp:

- Có thể thôi mà anh cứ nói quanh nói quẩn mãi. Rốt cuộc sự thực vẫn là sự thực. Dù sao thì việc cũng đã rồi. Huệ con, can đảm lên nghe!

Còn nước còn tát, lo gì! Hai chân ba coi như bỏ đi rồi. Nhưng ba còn... cái này này,- Ông Ngọc San mỉm cười nhẹ vỗ vào vầng trán cao. - Chân mất nhưng đầu ba vẫn còn thì các con vẫn có thể yên tâm nghe!

Huệ lau khô nước mắt, gượng cười:

- Ba nói đúng đó ba! Nữ tử tử chúng con sẽ cố gắng hết sức làm việc nghe, ba! Hơn nữa, khoa học đâu

đã tuyên bố chịu thua...

Bác sĩ Bích cũng vui lây cái vui của cô gái can đảm:

- Cháu Huệ nói đúng đó! Tôi mới được tin là hiện nay ở Saigon...

Ông Chủ trại mía Ngọc San cắt ngang lời bác sĩ Bích:

- Thôi, thôi anh Bích! Tôi cũng chưa dám hy vọng là tại Saigon có bác sĩ nào chữa nổi không đây.

Trong khi chờ đợi, thôi... được, nhờ anh cất giữ dùm cái phim chụp đôi cẳng chân tàn phế của tôi đi. Và anh cho phép tất cả các cháu con gái tôi vào hết đây. Tôi cần họp bàn với các cháu chương trình hoạt động để đối phó với tình thế mới. Thỉnh thoảng rảnh việc, anh lại chơi, nói chuyện đời mà nghe. Chứ còn việc giải phẫu, chữa chạy cho khỏi được bệnh tình của tôi thì, thôi... trăm sự nhờ trời. Anh khỏi cần thắc mắc gì đến nữa, nghe. Thôi, kính chào anh Bích; Mong gặp lại anh sau! Cháu Huệ sẽ tiễn anh thay cho tôi.

Bác sĩ Bích buồn rầu quay ra, theo chân cô gái đệ nhất nữ tử tử xuống tới hàng ba dưới nhà, ông thầy thuốc lặng nhìn cô con gái bạn:

- Bác vẫn ngại là giây phút bi thảm này thế nào cũng phải tới. Ba cháu là một người chúng ta không thể nói dối được. Nhưng, nghĩ cho cùng, thế lại càng hay. Để ba cháu tiện việc tổ chức lại việc làm trong trại sao cho hợp tình hợp cảnh.

Huệ cúi nói với bác sĩ Bích:

- Cháu kính chào Bác sĩ! Lúc nào rảnh rồi, bác sĩ lại chơi với ba cháu luôn. Chúng cháu còn phải nhờ tới bác sĩ nhiều lắm.

Ông thầy thuốc cũng thấy ái ngại:

- Nhất định là thế rồi. Tội nghiệp các cháu quá. Con gái chân yếu tay mềm. Bác cứ bắn khoăn tự hỏi, rồi đây các cháu biết xoay sở làm sao.

Cô gái đầu đàn sáng ngời ánh mắt:

- Cái khó không phải ở chỗ đó đâu bác. Bốn chị em chúng cháu sẽ cố gắng đem hết sức ra làm việc. Có lo là chỉ lo cho ba cháu. Vốn ưa hoạt động, bây giờ bắt buộc phải nằm lì một chỗ chắc bực bội lắm. Ba cháu cần được giải trí, chuyện trò với bạn hữu, đánh cờ, cho khuây khoả ...

- Được! Được! Chuyện đó bác có thể giúp các cháu và ba cháu được. Các cháu có thể yên trí. Thôi, bây giờ bác về nhé! Can đảm lên nghe, cháu Huệ!

Chờ cho vị thầy thuốc đi khuất sau hai cánh cổng lớn ngoài vườn, Huệ mới đặt bước đi vào hàng ba. Trà, Mai, Cúc đang xúm xít đọc thơ của bà con trong họ gửi về. Cô chị cả nói với các em:

- Bác sĩ Bích mới vào thăm ba xong, ông về rồi. Ông ấy cho biết là hai chân ba sẽ... không đi được nữa đâu.

Mấy chị em điếng người lặng thinh. Cả bốn người đưa mắt nhìn nhau. Miệng há ra nhưng không ai thốt nên lời.

Có tới hai phút sau, Cúc mới bật ra một tiếng rên khê:

- Tội nghiệp ba quá, ba ời!

Mai:

- Rồi trại mía, nhà máy nấu đường, làm sao đây?

Cô chị lớn quắc mắt:

- Bốn chị em mình sẽ thay ba trông coi tất cả. Nào, các em hãy cùng chị xung phong!

Trà ừng hồng sắc mặt:

- Cối ép mía vẫn chạy đều đều như trước!

Nữ tú tử đồng thanh, giơ cao tay:

- Chúng ta thề quyết tâm thay ba làm việc!

Chợt có tiếng anh Giang vang vọng từ phía trên cầu thang:

- Ông chủ cho gọi các cô! Vào gặp ông ngay kìa!

Chớp mắt, bốn cô gái đã rầm rộ vượt hết cầu thang, mở cửa phòng cha, ào vào như cơn lốc.

Nhà trồng tỉa đưa mắt nhìn các con, buồn bã. Nhưng miệng ông lại cười tươi:

- Bó hoa đẹp của ba! Thế nào? Nghe tin bác sĩ Bích nói cho biết, các con có lo buồn không? Bây giờ ba bị tê liệt nằm một chỗ, các con có khổ không?

Cúc, cô gái út nghẹn ngào:

- Không! Chúng con không khổ! Chúng con chỉ thương ba thôi! Chúng con sẽ cố gắng, nghe ba!

- Giỏi! Gái út của ba giỏi lắm! Ba yêu thương các con và tin tưởng nơi các con nhiều lắm. Nào, bây giờ ba muốn nói chuyện đến nhà máy đường. Ba muốn nói rằng: nhà máy đường vẫn hoạt động như thường, các con nghe rõ chưa? Có bốn đứa con gái giỏi giang tháo vát thế này, không có lý gì nhà máy lại có thể ngưng hoạt động. Ba đặt hết tin tưởng nơi các con. Các con sẽ thi hành lệnh ba để điều khiển trông coi mọi việc. Bốn đứa đã hiểu chưa nào?

Cả bọn đồng thanh:

- Rồi, rồi ba!

Ông Ngọc San gật đầu thoả mãn:

- Tốt lắm! Vậy mọi việc vẫn như cũ, không có gì thay đổi hết. Các con ai nấy đều biết công việc của mình rồi phải không? Hai đứa "bé tí" cũng như các chị lớn, phải trông coi săn sóc trong ngoài cho ba những ngày được nghỉ không phải đi học. Các con chịu không?

- Chịu liền, ba!

- Rồi, bây giờ. Mai cưỡi xe gắn máy chạy ra bãi mía số 1, chờ bác An về đây cho ba dặn dò công việc. Đồng thời Trà xuống nhà máy đường gọi bác Mẫn. Ba muốn nói chuyện với các bác ấy trước mặt các con.

Mười lăm phút sau, hai bác An, Mẫn đã tề tựu đông đủ. Huệ với Cúc đã nói chuyện với cha và cả một chương trình làm việc đã được luận bàn chu đáo.

Hai anh em bác An, bác Mẫn, từ đời ông cho tới đời cha, gia đình hai người vẫn làm việc tại trại mía Ngọc San. Do đó, hai anh em đều tận tâm, đem hết khả năng và tinh thần ra phục vụ cho chủ. Ông Ngọc San đối lại, cũng tin yêu hai người hết lòng. Phần các công nhân, Kinh cũng như Thượng, ai nấy đều một niềm tin yêu kính phục ông chủ, một người ngoài mặt rất cương quyết cứng rắn, nhưng bên trong lại chăm

lo đời sống cho họ hết lòng. Nhất là bốn cô gái con ông chủ, hết thấy mọi người đều yêu mến, gọi là "nữ tứ tử". Đối với họ, đúng là bốn cô tiên xinh đẹp vô cùng, nhưng nghịch ngợm thì cũng hơn ai hết. Mặc dầu vậy, công nhân trong trại ai cũng đều vui mừng khi được các em đến nhà chơi. Sự hiện diện của bất cứ em nào cũng đem lại cho nếp sống dưới mái nhà tranh thanh đạm của họ, nếu không một đôi chút tiện nghi thì cũng là một luồng sinh khí từng bừng vui vẻ.

Nhất là các phụ nữ người Thượng. Họ ca tụng các em không tiếc lời. Từ bao nhiêu thế hệ, phụ nữ người Thượng vẫn vốn nặng mang kiếp buồn nhân thế. Nỗi buồn cố hữu lý do không ngoài sự nghèo đói và cam tâm chịu đựng, cũng nhờ tính tình vui vẻ hồn nhiên của mấy cô tiểu chủ và vợ bớt rất nhiều. Do đó, họ luôn luôn nghe lời các em khuyên bảo, vui vẻ làm theo điều các em chỉ dẫn.

Một em bé đau ốm! Các bà mẹ chạy đến tìm ngay cô Huệ. Trường hợp có bệnh thời khí hoành hành, Mai và Cúc tức tốc cho thuốc uống, tiêm chích phòng ngừa không để tai họa lan tràn phá hoại.

Biết bao lần, chị S'Ra, người vợ thượng xinh đẹp của bác An đã phải trông nhờ vào bộ óc thông minh, bàn tay khéo léo và tấm lòng sốt sắng thương người của mấy chị em. Đứa con gái lớn của chị, con Mát-Ta biết cắt quần, may áo khâu vá, nấu ăn thật ngon cũng là nhờ cô Huệ.

Chỉ riêng Trà là suốt ngày mê mải say sưa trong xưởng nấu đường. Hiếm thấy một cô gái nào mới mười sáu tuổi đầu đã sớm đam mê học hỏi về vấn đề cơ khí. Cối ép mía quay, phát ra tiếng kêu kèn kẹt, chảo nấu đường sôi ùng ục, bốc hơi mật thơm ngon, những thân mía vàng đẹp chui vào cối ép kêu răng rắc, ứa nước ngọt chảy vào máng hứng như nước mưa. Tất cả những cái đó, đối với Trà, là những thứ em thích hơn hết.

Hai bác An, Mẫn về tới nơi. Ông Ngọc San ra hiệu bảo họ tới gần bên:

- An, Mẫn lại đây tôi dặn. Hai anh em chắc hẳn đã thấy cơn mưa bão vừa qua gây tai nạn cho tôi như thế nào rồi chứ! Nhưng dù sao cũng đừng thất vọng nghe! Đôi cẳng chân tôi có hư hỏng mất rồi, nhưng còn cái đầu tôi đây hiện vẫn được vô sự. Chúng ta vẫn có thể cùng nhau làm việc như thường. Trước hết, tôi giới thiệu cho hai anh em biết. Đây, nữ tứ tử, bốn cô tiểu chủ của hai anh.

Các anh phải tuân lời các cô cũng như tuân lời tôi vậy. Lệnh của các cô ra tức là lệnh của tôi. Bác An vẫn tiếp tục điều khiển chỉ huy toán trồng trọt. Bác Mẫn trông coi nhà máy đường cho tôi. Từ trước tới nay, các anh em đã quen việc rồi. Bây giờ cứ tiếp tục như thường lệ. Có sáng kiến gì ích lợi cứ việc thi hành rồi cho biết kết quả, nghe. Thế nào? Tôi có thể đặt hết tin tưởng vào hai anh em chứ?

- Dạ, xin ông chủ cứ tin là anh em chúng tôi sẽ dốc lòng đem hết tài sức ra làm việc.

Giọng bác An run run cảm động:

- Trận bão vừa qua kể cũng không gây tai hại gì nhiều lắm. Chỉ có lô số 4, mía còn non nên bị gãy đổ nhiều. Tôi đã cho dặm lại, thay thế các gốc hư hại. Vì phải làm gấp cho kịp vụ, tôi đã tuyển thêm một số thợ trồng, trong số có một công nhân cũng người Thượng, tên Gô-Ban, nhanh nhẹn, tháo vát, giấy tờ đầy đủ, có thể tin tưởng được lắm, thưa ông chủ.

Ông Ngọc San gật đầu, mỉm cười vui vẻ. Từ nhiều năm nay, ông và các con gái vẫn quý mến bác An vô cùng.

- Vậy hả! Bác biết lo liệu cho công viện chạy đều như thế, tôi hài lòng lắm.- Người bệnh bật cười thành tiếng- Hà! Thợ giỏi bên Mộng Bảo cứ lần mò qua hết bên này làm cho chúng ta. Như thế, chứng tỏ là ở đây

chúng ta đối đãi họ khá hơn bên đó nhiều.

Huệ vui vẻ nhìn bác An:

- Tôi cũng đã thấy mặt anh Gô-Ban rồi. Coi bộ ngoan ngoãn dễ thương lắm.

Ông Ngọc San quay sang bác Mẫn:

- Sao? Lò nấu đường có gì lạ không, anh Mẫn? Cối ép mía chạy đều chứ?

- Dạ, đúng như vậy! Thưa ông chủ! Không có gì trục trặc cả.

Vẻ mặt nhọc hiện trên nét mặt người ốm. Ông Ngọc San nhăn nhó cửa mình. Huệ quay nhìn hai nhân viên:

- Thôi bữa nay như vậy là tạm xong. Hai bác đi về làm việc nhé. Khi nào ông chủ cần đến tôi sẽ cho đi gọi.

Hai anh em An, Mẫn quay ra sau khi lễ phép cúi đầu chào mọi người.

Trà, cô tiểu kỹ sư chạy đến sát bên giường cha, nói như reo:

- Thế là bây giờ người nắm quyền chỉ huy là chúng con, là "nữ tứ tử" hả ba?

Mai kê lại gối đầu, kéo chăn đắp kín ngực ông Ngọc San vừa hăng giọng:

- Và bây giờ chúng con ra lệnh cho ba: "Năm yên, nghỉ!".

Cúc, cô gái út nhìn cha, ghen ngào:

- Ba nằm nghỉ, nghe...!

Chưa nói hết câu, cô bé đã nấc khẽ một tiếng, quay mình chạy vút ra ngoài. Nhà trồng tía khẽ nói với các cô con lớn:

- Tội nghiệp con nhỏ út! Nó còn bé quá, các con là chị phải quý thương em, đừng chấp trách nó, nghe!

Huệ nhìn cha:

- Ba nói đúng! Thôi bây giờ ba ngủ đi cho khoẻ. Chúng con chạy một vòng quanh đồn điền xem xét công việc nghe ba! Khi nào thức giấc ba bấm chuông gọi chị Dung, nghe ba!

Người bệnh lim dim đôi mắt, không nói gì, chỉ sẽ gật.

Ba chị em Huệ, Trà, Mai xuống đến hàng ba dưới nhà đã thấy Cúc đứng chờ sẵn ở đó:

- Chị Mai, bữa nay chúng mình có hẹn. Đem xe gắn máy chở em đi đi.

Mai nhìn cô chị lớn:

- Ồ, đúng rồi! Chị Huệ ở nhà lái xe đi thăm mía. Chị Trà xuống ngự ở xưởng nấu đường. Chúng em đi đằng này có chút việc, nghe!

Hai cô em nhỏ đi rồi, cô chị cả rủ cô thứ hai:

- Trà, đi với chị tới gặp anh công nhân bác An mới tuyển tên Gô-Ban này coi thử. Chị muốn hiểu rõ vì lý do gì anh ta lại rời bỏ trại Mộng Bảo qua làm việc bên mình.

- Em không đi được với chị đâu. Em cần phải xuống xưởng nấu mật. Bác Mẫn đang chờ em ở dưới đó. Em với bác ấy đang cho chạy thử một loại chõ mới có thể khiến đường đông đặc mau hơn trước. Nếu thành công thì tiết kiệm được nhiều thì giờ, có lợi lắm. Việc này em dặn bác Mẫn không được nói cho ba biết

vội. Khi nào kết quả mỹ mãn đã mới báo cho ba biết để ba mừng.

Trong khi các chị lớn ai lo việc nấy, Mai, Cúc nhảy lên xe gắn máy phóng thẳng tới phía đầu khu rừng nhỏ. Hình đã ở đó chờ đợi hai chị em từ bao giờ, ngồi chễm chệ trên xe gắn máy:

- Trời ơi! Mai, Cúc làm gì mà trễ vậy? Có nhớ bữa nay tụi mình phải lên Liên Khương không?

Cúc láu táu, tay vỗ vào túi áo:

- Đây, đây! Giấy ghi mấy chữ mới trên phiến đá hoa cương nằm sẵn đây rồi. Chừng hai lần như thế này nữa là tụi mình sẽ biết được nhiều cái hay lắm.

Gần tiếng đồng hồ sau, cụ đồ Khải đã mắt đeo kính lão, chăm chú đọc mấy chữ Nho do Cúc cẩn thận ghi rõ từng nét. Trong khi đó hai chị em và Hình ngồi tại bàn thưởng thức bánh cuốn chả lụa của cụ bà một cách ngon lành.

Sau khi xem xét một hồi, cụ đồ Khải sắp lại bên bàn của ba người bạn:

- Mấy chữ trong mảnh giấy này có nghĩa là "chân bước", "ba chục" và "Đông". Quái! Như vậy là thế nào nhỉ? Các cháu đang chơi một trò chơi bí mật lắm hả? Cái gì thế? Có thể nói rõ cho già biết được không? Già không phải là người có tính tò mò xấu thói đâu, nhưng bà lão nhà già nhiều khi lẩm cẩm, kỹ tính, cứ cẩn thận, bảo lão rằng: ông coi chừng tụi nhỏ tinh nghịch nó xúi ông làm chuyện gì bậy bạ đây.

Hình làm ra vẻ bức bối, nói dối:

- Thưa cụ đồ! Chúng cháu đâu dám có ý định xấu xa như vậy. Nếu cụ bà nghi cho chúng cháu như vậy thì... thôi, lần sau chúng cháu không dám lên đây làm phiền cụ nữa đâu.

Cụ đồ Khải cười vui:

- Ấy ấy! Bà lão nhà già vui miệng thì nói vậy thôi. Các cháu đừng để tâm. Già chỉ mong các cháu lên chơi luôn luôn, ăn bánh cuốn cho già được đắt hàng thôi. Có điều, mỗi khi lên thì nên cẩn thận chút xíu nghe. Cái ông Tàu già chủ tiệm thuốc Bắc ở đối diện nhà già kia kìa, đã có lần hỏi dò về các cháu đấy.

Hình ngạc nhiên:

- Một ông Tàu hả cụ? Lạ thật nhỉ? Thế cụ đã nói cho ông ta biết cháu là con chủ trại mía Mộng Bảo?

- Ủ, cái đó là chuyện thường, có gì quan hệ đâu. Ông ta thấy lạ thì hỏi vậy mà.

Khi cậu trai và hai người bạn về tới đầu cánh rừng nhỏ, địa điểm tập họp thường ngày, cả ba hồi hả đậu xe lại, vội vã mở tờ giấy cụ đồ Khải đã ghi nghĩa mấy chữ nho ra coi. Hình reo lên:

- Đây, Cúc Mai nghe cho rõ này. Tôi chấp mấy chữ này vào ba chữ lần trước đây nhé: À...Chỗ...bước đi...phía Đông...đếm ba mươi... Thấy chưa... rồi... kho tàng...

Cúc nhảy lên, vui mừng hết sức: "Kho tàng". Rõ nghĩa quá rồi còn gì. Chỉ cần hai lần lên nhà cụ đồ Khải nữa là sẽ biết được hết ý nghĩa những chữ khắc trên mặt phiến đá hoa cương.

Hình bình tĩnh, dè dặt hơn:

- Cẩn thận chút xíu đi Cúc! Coi chừng đó!

- Cái gì! Sao phải coi chừng?

Ánh mắt Hình đăm chiêu:

- Tôi nghi ngại cái ông Tàu bán thuốc Bắc ở trước cửa nhà cụ đồ Khải lắm. Tôi biết là lão Khu-Ma-Ra hay lên Liên Khương cắt thuốc của ông ta. Lỡ ra lão Khu dò dẫm hỏi han ông Tàu thuốc bắc biết được là tôi hay cùng đi với các con gái ông chủ trại Ngọc San là lời thôi lắm.

Một tiếng cành khô gãy kêu "rắc" từ trong cánh rừng nhỏ văng ra. Ba người bạn nín lặng nhìn nhau lo ngại, lắng tai nghe ngóng động tĩnh.

Hơn phút sau, Mai mới lên tiếng:

- Có gì đâu? Chắc con gì sục sạo tìm mồi đó mà!

Hình khẽ cau nét mặt:

- Biết đâu đấy! Các công nhân người Thượng có biệt tài là đi rất êm không ai biết được. Nếu tụi mình sơ hở để họ bắt gặp bèn mẳng đến gần câu phượng hoa vàng, cây đại thụ họ vẫn tôn sùng cho là chỗ ngự tọa của thần linh thì lời thôi lắm. Tất cả công nhân trong trại sẽ tức giận căm thù tụi mình ngay.

Mai lắc đầu, vẻ mặt rất buồn:

- Đâu có, sợ gì! Có ai lai vãng tới đây bao giờ đâu. Các anh chị em công nhân, Kinh cũng như Thượng, có người nào dám léo hánh tới đây hồi nào.

Cúc tiếp lời chị:

- Đừng lo gì chuyện đó, anh Hình! Điều cần lo thì anh cứ lo là chẳng để ý gì. Thế nào, về ông Lâm-chí-Khả, anh đã hỏi được tin tức gì chưa? Anh hứa lên thư viện Liên Khương tra cứu sách vở tìm hiểu, mà anh đã làm chưa? Tụi mình cần biết tại sao vị hải tặc anh hùng này lại phai chôn dấu kho tàng của mình đi như vậy.

Hình cất giọng hoài nghi:

- Kho tàng! Kho tàng nào? Chắc gì đã có kho tàng với của cải. Chưa chi Mai, Cúc đã chắc mẫm là ông Lâm có kho tàng chôn dấu, chưa bấy được gấu đã rình rình dạm bán da gấu rồi.

Cúc có vẻ bức mình, ửng đỏ sắc mặt:

- Thì rành rành ra đó. Cúc có nói bịa đâu nào. Cụ đồ Khải đã chẳng giảng nghĩa cho chúng mình nghe mấy chữ nho khắc trên phiến đá bí mật rồi đó sao?

Một hôm, Huy cho cậu em trai biết rằng Khu -Ma-Ra thắc mắc nhiều về việc Hình hay cời xe gắn máy đi chơi cùng với mấy cô nhỏ con gái ông Ngọc San, địch thủ cạnh tranh của trại Mộng Bảo. Hình ngạc nhiên vì thái độ ấy của lão Khu thì được anh giải thích: tay người Miên này có ý dòm dõ muốn chiếm hữu cơ sở mía đường của ông Ngọc San. Hình trừng mắt nghiêng răng hứa với anh sẽ trợ giúp bốn chị em Huệ, Trà, Mai, Cúc chống lại lão.

Chia tay với anh, Hình vừa đi vừa suy nghĩ. Không chừng Khu-Ma-Ra đã đặt người do thám qua bên trại Ngọc San để dọn đường cho lão dễ bề hành động. Mãi mê suy nghĩ cậu trai đặt bước từ lúc nào cũng chẳng hay, đi vào một con đường đất hẹp, hai bên mía mọc um tùm. Chợt có tiếng ai nói chuyện xì xào sau gốc dừa lớn. Giọng một cậu trai và một cô gái Thượng. Nhưng lời đối thoại bằng tiếng Kinh. Người con trai:

- Em xinh đẹp lắm... Anh yêu quý em vô cùng!

- Em cũng yêu quý anh, anh à! Cổ tay anh đeo cái đồng hồ đẹp quá. Chỉ có những người con trai giỏi giang như anh mới biết dùng cái đồng hồ kiểu mới, dây màu đỏ tươi đẹp này thôi anh ạ. Em sẽ vâng lời anh, nghe theo anh như một người mù theo lời người dẫn dắt mình vậy.

- Ủ! Em ngoan lắm. Thế em có biết rằng hiện thời trong trại ông chủ của em có nhiều việc ghê sợ đang xảy ra không? Mấy cô gái con ông chủ em đã phạm đến cây thiêng, "ghế đệm" của thần linh, từ xưa đến nay không ai dám đến gần. Tai họa thế nào cũng xảy tới cho tất cả các gia đình bên em đó.

- Xúc phạm đến cây thiêng? Các cô gái con ông chủ lớn bên em? Trời ơi! Ai nói với anh như vậy? Có thật không?

- Chính mắt em thấy mà? Cần gì ai bảo! Em phải mau về báo cho tất cả đàn bà bên em ngay đi. Liệu mà nghỉ việc, thôi không đi làm nữa! Cả đàn ông cũng vậy nghe chưa! Bướng bỉnh không nghe là chết cả đám đấy. Thần linh sẽ trừng phạt không tha một ai đâu!

- Ủ, ừ! Để em về nói liền! Trời ơi! Các cô con gái ông chủ lớn tử tế lắm, vui vẻ lắm mà! Sao lại dám trêu chọc thần linh chứ? À, à! phải rồi! Các cô ấy không thờ phụng, không biết kính sợ thần linh như tụi mình đâu? Thành ra chẳng kiêng nể gì, cứ nghịch phá bừa bãi. Nguy quá. Được! Anh yên trí! Em sẽ tuân lời anh!

- Ủ, em ngoan lắm! Anh biết là em ngoan lắm mà! Nói ngay cho tất cả đàn bà biết đi. Để họ bảo bọn đàn ông, chồng con, anh em họ. Thần linh bị xúc phạm sắp sửa nổi giận đó. Liệu hồn...

Tiếp theo đó là tiếng bước chân hai người chạy huỳnh huých xuyên qua bãi mía rậm rạp.

Hình điếng người tự nhủ: cô gái này, để chiều ý người yêu, sẽ tuyên truyền gieo rắc kinh hoàng trong toàn trại. Mà không hiểu anh chàng này là ai? Và tại sao y lại tìm cách làm hại ông Ngọc San đây chứ? Phải báo cho Mai, Cúc biết mới được. Và nhất là điều anh Huy mới nói cho hay! Không nên chọc giận lão Khu-Ma-Ra vội. Nghĩa là chớ cùng nhau lên nhà cụ đồ Khải một lượt. Nếu đi, chỉ nên đi một mình. Hoặc chia làm hai toán. luân phiên mà đi.



Hôm sau Hình đem kết quả về. Cả ba châu đầu xúm lại. Mai nói như reo:

- Hay lắm rồi! Nghe đây này! Gần rõ hết cả rồi!... Chỗ... bước tới... phía Đông... đếm ba chục bước... sáu... đất... kho tàng...

Hai chị em cất tiếng reo vui. Hình khôn ngoan bảo Cúc:

- Thôi, Cúc cất quyền sổ quý đó đi. Chỉ một chuyến lên Liên Khương nữa là chúng ta sẽ có chìa khóa mở cánh cửa tử bí mật.

Ba người bạn sửa soạn chia tay. Chợt, ngay lúc đó, hai người đàn ông mặt mũi bao kín, từ phía sau một gốc cây lớn nhẩy ra. Một người giữ chặt hai tay Hình, người kia ôm cứng hai chân. Hình hét lên hối thúc hai bạn chạy đi và nói rằng đây chỉ là việc rắc rối riêng tư, không dính dáng gì đến Mai, Cúc hết. Hai người lạ đâm đá cậu trai toì bời một chập rồi co giò tẩu thoát.

Trong cuộc vật lộn vung vít. Hình nhận ra một trong hai người có đeo một chiếc đồng hồ tay, dây màu đỏ chói. Em buâng khuâng tự hỏi: "Mình đã nghe nói tới chiếc đồng hồ dây đỏ này ở đâu rồi thì phải?". Đầu óc rối bung, Hình nghĩ mãi không ra.

Vừa gượng lê bước ra chỗ để xe, Hình vừa lẩm bẩm: "Đúng là cuộc tấn công mở màn của Khu-Ma-Ra đây! Lão cáo già sai người bạo hành mình để cho mình khiếp sợ không dám qua trại bác Ngọc San nữa đây mà. Hừ! Còn lâu mình mới sợ".

Hai ngày sau, đúng giờ hẹn, Mai, Cúc, Hình lại gặp nhau tại nơi đã định. Cúc thắc mắc hỏi bạn:

- Trời ơi, tụi này tưởng anh Hình bị tụi cướp ăn thịt rồi chứ! Tại sao lúc đó anh lại nằng nặc đuổi Mai, Cúc bắt phải chạy đi như những kẻ hèn nhát vậy?

- Đã bảo là việc riêng, để riêng tôi giải quyết lấy mà. Hai nữa tôi không thích thấy con gái mà lại đi đánh lộn.

Và đưa tay đỡ cuốn sổ con Cúc đưa cho, Hình chăm chú đọc:

- Từ chỗ... đi về hướng Đông... đếm ba chục bước... sáu bộ... đất... kho tàng...

Mai hớn hờ lật qua trang sau:

- Đây! Bây giờ chúng ta suy nghĩ cẩn thận, viết thành câu gãy gọn thì là thế này:

"Từ chỗ này đi về hướng Đông. Đếm ba chục bước. Đào sâu xuống sáu bộ dưới mặt đất sẽ thấy kho tàng. Năm 1916- Lâm-chi-Khả.

Hình chăm chú đặt bước đi đều đặn, miệng lẩm nhẩm đếm cẩn thận. Năm sáu lần liền, lần nào cũng vậy, hễ cứ đếm đến ba mươi là y như chân Hình lại đặt đúng gốc cây phượng hoa vàng...

Về đến nhà, Mai Cúc thấy rất đông khách đến chơi. Hỏi ra, mới biết hai vợ chồng bác An dẫn con gái là Mát-Ta và con rể tương lai đến chào ông chủ. Mai, Cúc đưa mắt nhìn anh công nhân trông tĩa tên Gô Ban. Mặt mũi anh ta sáng sủa vui tươi, nhưng ánh mắt nhìn lại có một vẻ gì dị kỳ khó hiểu.

Một lúc sau, bác An, người vợ Thượng tên Sara cùng con gái, con rể, cáo biệt ra về.

Sáng hôm sau, khi Mai Cúc sửa soạn đi học thì chị Dung hốt hoảng chạy vào cho biết là tất cả công nhân trong trại đã đình công. Hai cô chị lớn dặn chị Dung giữ Mai, Cúc ở nhà, không cho ra khỏi cửa. Hai cô gái út tức giận la hét đòi biết lý do tại sao. Các em tái mặt hoảng kinh khi chị Dung cho biết: Huệ, Trà

bảo rằng vì hai em đã xúc phạm đến cây thiêng nên toàn thể cai thợ nổi lòng công phần, nhất loạt bỏ ngang việc làm. Hiện thời hai cô chị lớn đang phải chuyện trò giải thích cho họ nguôi giận đi đó.

Lúc tan học, ở trường ra, được Cúc cho biết là không thể tiếp tục hẹn hò nhau tại địa điểm cây phượng hoa vàng nữa. Hình ngơ ngác nhìn hai bạn:

- Vậy là tụi mình không thể gặp nhau tại chỗ mọi khi được nữa?

Cúc gật đầu:

- Chị Mai và Cúc đã hứa là sẽ không gặp anh Hình tại đó nữa. Nhưng ở chỗ khác thì vẫn được như thường. Ra chợ quận, lên trường chẳng hạn. Như vậy chúng mình vẫn thông tin cho nhau được. Cũng may mà công việc dò hỏi tìm hiểu ý nghĩa những chữ nho viết trên phiến đá lại xong rồi. Giờ đây chúng ta chỉ việc chờ đợi, có dịp là tổ chức việc đào bới. Cần nhất là phải khéo léo đừng để lộ bí mật, công nhân lại xáo động lên là nguy lắm.

Mai khôn ngoan hơn:

- Việc đào bới này hãy cứ để thông thả, đừng nghĩ đến vội, Cúc đã quên việc rắc rối hai chị Huệ, Trà mới phải đương đầu trong trại mình đó sao? Cai và thợ đang đình công không đi làm đó.

Chợt, Cúc hích nhẹ khuỷu tay vào lưng chị, khẽ rí tai bảo chị để ý một cặp trai gái đang đứng mua đồ tại một cửa tiệm bách hoá:

- Chị Mai coi kìa! Gô-Ban và Mát-Ta lợi dụng ngày hôm nay nghỉ làm, dắt nhau đi chợ sắm đồ. Chắc chú rể mua nữ trang tặng cô dâu.

Hình khẽ hỏi bạn:

- Cô đó là Mát-Ta, con gái bác An, trưởng toán trồng tía bên nhà Cúc hả?

- Ờ, đúng đó! Mát-Ta sắp làm lễ cưới với anh chàng đi cùng đó. Tên anh là Gô-Ban. Anh ta cũng mới qua làm việc bên này được một tháng. Nghe nói trước y vẫn làm việc bên trại nhà anh Hình mà. Chắc anh biết y chứ?

Hình khẽ quay đầu, đưa mắt nhìn đôi vợ chồng sắp cưới. Chợt cậu trai giật mình thảng thốt: gã con trai người Thượng, chồng tương lai của Mát-Ta, đeo ở cổ tay một cái đồng hồ xinh xắn, sợi dây da màu đỏ chót. Trong một thoáng Hình hiểu ngay tất cả mọi sự. Thì ra tên Gô-Ban này là tay sai của lão Khu-Ma-Ra. Y tuân lệnh lão Khu qua reo rắc sự xáo trộn bên trại mía Ngọc San. Chính Gô-Ban bữa nọ đã ngồi sau gốc cây dừa xúi giục người yêu đi rí tai xúi mọi người nổi dậy làm một cuộc đình công. Lại cũng chính y cùng một người nữa đã xuống tay bạo hành mình tại gốc phượng hoa vàng mấy hôm trước đây để mình sợ hãi không còn dám tới đó họp mặt với các cô gái con ông Ngọc San nữa. Chính Gô-Ban đang nuôi dưỡng cuộc đình công bên trại Ngọc San, rí tai các đồng nghiệp, xúi giục họ bỏ việc để gây khó khăn cho nữ tứ tử Huệ, Trà, Mai, Cúc đây mà!

Tiếng Cúc thoảng nhẹ bên tai:

- Nghĩ gì mà ngẩn mặt ra thế, anh Hình?

Cậu trai giật thót mình:

- À, hả? À, không! Tôi có ý định đi tìm giáo sư Sử Địa tên Phúc hiện đang dạy tại Liên Khương để hỏi

lại lịch cụ Lâm-chí-Khả đây... Thôi tôi đi nhé! Hẹn với Mai, Cúc gặp lại sau. Tôi sẽ ráng làm cho được việc!

Hai chị em nhìn chiếc xe gắn máy đưa Hình đi xa dần. Phút sau, Mai đã tiến lại chỗ để xe của mình, và bảo Cúc:

- Lên ngồi lẹ đi Cúc! Hôm nay phải về cho sớm. Không thể la cà như mọi ngày được đâu.

- Chị Mai nói đúng! Để hai chị Huệ, Trà thắc mắc lo âu là không được. Tội mình đã gây rắc rối cho hai chị quá nhiều rồi.

Nửa tiếng đồng hồ sau, khi hai chị em về tới nhà thì được biết tin là mọi việc rắc rối đã được thu xếp ổn thỏa. Công việc trong trại sẽ lại tiếp tục vào ngày mai. Cúc rón rén đến gần bên cô chị cả:

- Chị Huệ không giận chúng em nữa chứ? - Vừa hỏi chị, Cúc vừa cảm thấy trong lòng lo sợ vô cùng khi thấy sắc diện chị buồn rầu, da mặt xanh mét. Huệ mệt nhọc nhìn em:

- Buồn quá Cúc à! Thật tình từ trước đến nay chị chưa phải thấy quang cảnh buồn thảm như thế này bao giờ. Bốn bãi mía không một bóng người làm việc, gia đình các cai, công nhân, nhà nào nhà nấy đều tụ tập bên trong, xì xào bàn tán. Tất cả hình như có vẻ hối hận và xấu hổ vì đã bỏ việc ngang xương.

Bác An cũng luống cuống vào hết nhà này tới nhà kia, nhắc nhở những lời họ hứa, giải thích cho họ sự cần thiết phải đi làm ngay cho kịp vụ, nếu không, mía sẽ trổ hoa, nước đường sẽ tiêu hao tai hại lắm. Nghe chường mọi người cũng hiểu đấy, nhưng vẫn lúng túng không biết quyết định ra sao. Họ không chịu hiểu vì lý do gì các cô gái nhỏ con ông chủ lại cứ hay đến gần cây phượng hoa vàng, mặc dầu đã có lệnh của ông cấm đoán.

Mai lo lắng nhìn chị:

- Chúng em cũng hối hận lắm!

- Các em đã biết rõ là đồng bào của mình, Kinh cũng như Thượng, nhất là đồng bào Thượng ai nấy đều coi trọng những chuyện đó lắm. Tinh thần tín ngưỡng của họ thật ngây thơ, thật hồn nhiên nhưng mãnh liệt vô cùng. Các em đâu có lạ gì, mà không hiểu tại sao các em lại hành động như vậy chứ?

Mai ngạc nhiên hỏi chị:

- Chị Trà đâu sao không về cùng với chị?

- Chị Trà xuống xưởng nấu đường. Cai và thợ dưới đó vẫn làm việc như thường, nhưng không khí đã có một cái gì là lạ. Bác Mẫn cũng đang lo lắng. Mấy người coi nồi mọt, sáng nay vắng mặt lúc điểm danh. Gô-Ban, vị hôn phu của Mát-Ta có đến xin giúp việc thêm trong xưởng ép mía. Hành động của anh ta đáng khen, nhưng về chuyên môn, Gô-Ban lại chẳng biết gì. Vì thế, Trà đã phải từ chối, không nhận.

Cúc cho biết:

- À, thảo nào chúng em gặp anh ta dắt vợ sắp cưới đi sắm đồ tại chợ Đức-Trọng. Hai người mãi chuyện trò vui vẻ nên, không ngó thấy chúng em. À, mà chị chưa nói gì cho ba biết đấy chứ?

- Ủ! Ba vẫn không biết gì hết! Anh Giang luôn luôn khuyên ba nên nằm nghỉ trong phòng cho mau khỏe. Chị Dung, vợ anh lại khôn khéo tìm cách trả lời xuôi, mỗi khi ba hỏi đến chị và chị Trà. Ba đang chờ các em lên đánh cờ để giải trí một chút đó.

- Được! Chúng em lên với ba bây giờ đây! Chị Huệ không giận tụi em nữa chứ?

Cô chị lớn âu yếm nhìn các em:

- Không!... Nữ tứ tử! Bốn chị em mình lúc nào cũng là nữ tứ tử của ba, hết sức đoàn kết để thay ba làm việc.

Chợt, chuông điện thoại reo vang ngoài phòng khách, Huệ chạy vội ra nhấc ống nghe, sắc diện cô gái bỗng tái đi, tay đặt mạnh ống nghe lên máy.

Cúc giật mình quay lại:

- Ai nói gì thế, chị Huệ?

- Có người nào, đàn bà thì phải, vừa gọi điện thoại báo tin dữ! "Các cô cẩn thận, coi chừng nghe".

Mai, sắc mặt đỏ bừng, có ý tức giận:

- Nó hăm dọa tụi mình đấy. Báo cho Cảnh Sát biết liền đi chị Huệ. Để họ mở cuộc điều tra!

Huệ giơ tay ngăn em:

- Thôi, báo Cảnh Sát làm gì, lại còn chuyện cây phượng hoa vàng đây! Còn... còn nhiều tin lạ nữa! Rồi đó em coi, Mai à. Họ muốn cho mình lúc nào cũng phải lo lắng, phát sốt phát rét lên. Như vậy họ mới hả được cơn tức vì thần linh của họ bị xúc phạm.

- Chị nhận ra giọng nói của ai đó không?

- Không! Giọng lạ lắm! Thế nào họ chẳng cố nói cho lạc tiếng đi.

- Chị Huệ! Chúng em thương chị quá! Chỉ tại chúng em mà trại mía của ba lâm vào tình trạng đe dọa ghê ghớm như thế này.

Huệ trấn an các em:

- Không lo! Đừng sợ gì cả! Cần nhất là đừng để cho ba biết một chút gì hết. Chị chỉ sợ một ngày kia, không thể giấu diếm được nữa, phải nói cho ba hay. Lúc đó chắc là tai hại ghê lắm. Và buồn thảm thì không còn bút nào tả xiết. Ba vẫn đặt hết tin tưởng vào nữ tứ tử giỏi giang của ba! Hừ!

Cúc thở dài buồn bã:

- Cũng do lỗi của các em mà ra cả! Nhưng chị cũng đừng giận ghét các em tội nghiệp nghe chị Huệ. Bảo là chúng em phá phách nghịch ngợm gây ra sự chẳng hay thì cũng hơi... oan. Cam đoan với chị là hiện thời chúng em đang làm một việc quan trọng lắm, có lợi ích chung cho cả gia đình. Thật như thế. Có điều, hiện thời chưa thể nói ra cho chị biết được. Chúng em phải giữ thật bí mật mới hy vọng thành công. Và trong khi chờ đợi, chúng em xin giúp chị một tay để... chiến đấu. Chị đừng nản trí, nghe!

Đột nhiên, một viên đá từ đâu, do ai liệng, đập vỡ ô kính cửa sổ, rớt ngay gần chân cô chị cả. Ngoài viên đá, một mảnh giấy quần quanh, cột chắc bằng một sợi dây thun. Huệ cúi lượm, thông thả giờ coi. Hai giòng chữ in cắt trong giấy báo, dán lại, hiển hiện trước mắt. Cô hắng giọng, khẽ đọc:

"Bầu trời sẽ ửng đỏ, nhưng không phải là do ánh sáng của mặt trời!"

Cô gái nghiêng răng lẩm bẩm:

- Đốt nhà! Hừ! Tụi cường đạo hăm dọa sẽ đốt nhà! À, tàn bạo thật! Tụi nó dám làm chuyện tà trời đó?

Ghê nhỉ!

Mai hoảng hốt khẽ la:

- Trời đất! Bọn họ sẽ phóng hỏa đốt trại của chúng ta? Nếu vậy thì nguy lắm, em phải cấp báo cho bác An, bác Mẫn mới được! Để các bác ấy sẽ tổ chức đề phòng.

Huệ vẫn bình tĩnh như không:

- Đừng lo, các em! Họ chỉ dọa chị em mình đấy thôi! Cứ vững tâm, đừng sợ gì hết. Nữ tứ tử của trại mía Ngọc San, can đảm nổi tiếng xưa nay mà. Sợ hãi thất thần thế kia, lỡ ba trông thấy là hư hết mọi chuyện đấy.

Cúc phụ họa:

- Đúng! Ba mà thấy chị em mình run sợ ba sẽ buồn lắm. Phải làm cho ba vui vẻ mới mau lành bệnh chứ? Thôi, em lên đồ cá ngựa với ba đây.

Mai cũng vui vẻ nói với chị:

- Cúc nói đúng đó chị Huệ! Bốn chị em mình, ai vẫn việc nấy. Hoạt động đều đều và vui vẻ cũng vẫn đều đều. Từ hai ngày nay, nội nhà không có một tiếng cười.

Buổi chiều hôm đó, không khí lại rộn rã tiếng nói tiếng cười của bốn chị em Huệ, Trà, Mai, Cúc. Trại mía Ngọc San lại có được sắc thái vui vẻ như những ngày sáng đẹp từng bừng trước hôm xảy ra cơn bão tố.

Sáng hôm sau, Mai, Cúc lại nhảy lên xe gắn máy hăm hở đi học như không có chuyện gì xảy ra. Tan học, ra tới cửa, đã thấy Hình dựa xe đứng đợi từ bao giờ. Gặp bạn, cậu trai vẫy tay rồi rít:

- Mai, Cúc! Có tin mới! Tin mới hay lắm! Giáo sư Phúc rất giỏi. Ông ta biết nhiều thứ lắm, cho hay bao nhiêu điều quan trọng liên hệ tới cụ Lâm-chí-Khả. Đây, để tôi đọc cho hai người nghe:

- "Vào hồi tháng 9 năm 1916, ông Lâm-chí-Khả hồi đó mới 32 tuổi, nguyên là bộ tướng của Hùm Thiêng Yên-Thế Hoàng-Hoa-Thám, Lâm-chí-Khả có trọng trách lo việc quân nhu lương thực, hoạt động kinh tài cho nghĩa quân dọc miền duyên hải, suốt từ Hòn Gay, Móng Cáy, Tiên Yên cho đến miền Phả-Lại Đông Triều. Họ Lâm là một vị anh hùng có tinh thần trọng nghĩa khinh tài. Ông chỉ đánh cướp những tàu thuyền của tụi hải tặc chuyên buôn lậu, cướp của hại người. Sau một thời gian chọc trời khuấy nước trên mặt biển, vị hải khấu anh hùng đã tích lũy được một số vàng bạc rất lớn. Họ Lâm dự định cho thuyền quay mũi về Phả-lại, bốc hàng để rời từ đó chuyển dần về Nhã Nam. Bất ngờ, cụ được tin cụ Hoàng đã tuần nạn bỏ mình. Đoàn nghĩa quân đang lần hồi tan rã. Buồn rầu tiếc thương chủ tướng, thêm niềm thất vọng cùng cực, Lâm-chí-Khả hô bộ hạ giương buồm trở mũi ra khơi nhắm phía Nam trực chỉ. Đoàn hải thuyền của cụ đã cập bến Vũng Tàu. Và từ đó, cụ đổ bộ lần mò tới vùng Đức-Trọng này. Được ít lâu, cụ lại lên đường phiêu lãng cùng với mấy người bạn cũ, nhưng với tư cách một lữ khách nhàn du đây đó, viếng thăm mọi nơi chốn trong nước non nhà."

Cúc sáng ngời đôi mắt:

- Thế rồi trước khi bỏ quận Đức Trọng đi theo mấy người bạn cũ, cụ Lâm đã đem số vàng chôn dấu trong vùng, dự định bao giờ quay về sẽ đào lấy lên sử dụng. Và khi âm thầm chôn của, cụ Lâm đã lựa chọn

khu đất của ông bà tổ tiên nhà mình, những người đã tiếp đón phụng dưỡng cụ. Thế nào, em nhận xét như thế, chị Mai có ý kiến gì không?

Mai nói như reo:

- Đúng là như thế. Rõ ràng quá rồi còn gì. Câu chuyện Hình được giáo sư Phúc kể lại cho nghe, trong đó, tháng năm, chữ ký của cụ Lâm trên phiến đá đều trùng hợp. Không còn nghi ngờ gì nữa, chỉ còn mỗi một việc là đào bới để tìm cho ra kho tàng ấy mà thôi.

Hình điềm tĩnh, dè dặt hơn:

- Coi chừng hy vọng quá lại hóa thành tuyệt vọng đấy. Nếu quả có thật thì, chôn vùi dưới đất sâu có tới gần nửa thế kỷ rồi, báu vật chắc cũng đã bị hư hại, hoặc làm mồi cho chuột, bọ giun dế, cầy cáo mất thôi.

Cúc cắt ngang lời bạn:

- Anh Hình có thấy cầy cáo, giun dế, chuột bọ ăn vàng rồi hả? Vả lại, Lâm-chi-Khả đâu có đại đột chôn dấu của cải của mình một cách cầu thả. Biết đâu, cụ lại chẳng dùng một cái két sắt, hoặc một cái chum lớn hay tiểu sành gì đó.

Hình gật đầu:

- Một cái hộp lớn bằng sắt dày thì đúng hơn. Hồi đó, những người sinh sống trên mặt biển đều dùng loại hộp đó.

Cúc cười tươi, vẻ đắc thắng hiện rõ trên nét mặt xinh xắn.

- Ủ, đúng thế đấy!... Giáo sư Phúc cho tụi mình những điều bổ ích quá hả! À, anh Hình, giáo sư Phúc, theo anh nhận xét, là một người như thế nào, anh Hình!

- Giáo sư Phúc dạy Sử Địa giỏi nổi tiếng tại trường Trung-Học Liên-Khương đấy. Nhà chuyên làm bánh cuốn chả lụa mà ông ta chẳng có vẻ gì là "bánh cuốn chả lụa" hết trơn. Ông nội, bà nội giáo sư Phúc chắc cũng đã hy sinh nhiều lắm mới nuôi nổi ông ta học hành tới cỡ đó chứ.

Vừa nói chuyện, ba người bạn vừa dắt xe tiến ra đường nhựa, lối đi về nhà.

Thời tiết về những ngày gần cuối năm rất dễ chịu. Trời mát mẻ như mùa Xuân ngoài Bắc. Gió đưa nhẹ, khẽ lay động đám lá cây trên cao. Cúc hớn hờ đưa mắt ngắm nhìn cảnh vật, miệng cười tươi, trong lòng sáng khoái vô cùng.

Hai chiếc xe gần máy về gần đến nơi. Chợt cả ba người giật nảy mình, đứng dừng cả lại. Tại ngã ba, lối rẽ về trại, một số người đang chạy đi chạy lại, nhốn nháo khác thường. Ba chiếc xe cứu hỏa đậu chình ình choán gần hết mặt đường đi. Cái thứ nhất chạy lui chạy tới. Vừa chạy vừa hú lên những hồi còi "Pí Pe, Pí Pe" ghê rợn mà Cúc vẫn thường nhái lại: "Cháy to! Cháy to!"

Cô bé tái mặt, nắm chặt tay Hình:

- Nguy rồi! Cháy to! Cháy bên trại Ngọc San rồi anh Hình ơi! Đúng rồi! Anh Hình về với Mai, Cúc đi! Trời ơi!

Cậu trai biến sắc mặt, nhìn cô bạn nhỏ:

- Cúc điên rồi hả? Khi không lại đại miệng nói xưng xưng là cháy bên trại Ngọc San. Ai bảo thế? Căn cứ vào cái gì mà Cúc bảo là cháy bên trại nhà Cúc?

Mai lại còn tái xanh mặt hơn cả em nữa:

- Cúc nó nói đúng đó, Hình ơi! Hôm qua các chị lớn đã nhận được bức thư đe dọa ghê lắm. Người làm trong trại cảm giận tụi này vì chuyện cây phượng hoa vàng. Bây giờ, họ phá trại mía, đốt xưởng nấu đường Ngọc-San để báo thù đấy. Nguy quá! Trời ơi!

Hình chăm chú nhìn sắc mặt hai bạn: Mai, Cúc đã nói thực. Sắc diện lộ vẻ kinh hoàng của hai chị em trông tội nghiệp vô cùng. Hình hét lớn:

- Vậy thì cấp tốc về ngay! Cả tôi cùng về với Mai, Cúc!

Cả ba hối hả nhảy lên xe. Dọc đường dẫn về trại Ngọc San, xe đồ, xe du lịch đậu nép sát lề, nhường chỗ cho ba chiếc xe vòi rồng cứu hỏa. Đẳng xa, về phía tay mặt, bầu trời ửng hồng vì ánh lửa cháy to. Cúc đưa hai tay bóp mạnh hai bên thái dương, xoa vầng trán nóng bỏng. Em nhớ lại câu đe dọa ghi trong tờ giấy liệng qua cửa sổ nơi hàng ba. *"Bầu trời sẽ ửng đỏ nhưng không phải do ánh sáng mặt trời"*.

Thì ra những người cuồng tín này đã báo thù, tổ chức công việc phá hoại rất tinh vi. Mà không biết lửa bắt đầu cháy từ đâu? Từ lò nấu đường? Hay từ bãi mía? Con sợ hãi khiến trái tim em như thót lại. Cúc bất giác lẩm bẩm:

- Ba! Ba! Trời ơi! Không biết có ai bằng ba chạy xuống nhà dưới được không? Hay là bị mắc kẹt trên đó thì chết cháy còn gì!

Hai chiếc xe gần máy về gần tới trại mía Ngọc San, Cúc chợt thở ra một hơi thật dài. Hú vía! Lửa bốc cháy từ xưởng nấu đường. Không phải tại khu nhà ở. Ba ống khói cao nghệu trên mái xưởng chìm ngập trong đám khói đen, ửng hồng vì ánh lửa. Thì ra bọn phá hoại đã không động tới khu nhà ở. Khi ba bạn về tới nơi, mọi việc cấp cứu đã được tổ chức chu đáo. Nhảy xuống xe, Mai, Cúc chạy lại với hai chị lớn đang đứng bên các nhân viên cứu hỏa.

Một nhân viên đội nón đồng trẻ tuổi, hai tay nắm chắc một vòi nước lớn, tĩa xối xả vào đám lửa hồng.

- Các cô cứ yên tâm. Nhiều lắm là nửa tiếng đồng hồ nữa thôi, lò lửa sẽ tắt ngóm.

Thì ra lửa đã bốc cháy từ hồi năm giờ chiều tại xưởng nấu đường, bắt đầu từ đồng xác mía. Lúc đó, Huệ đang trông coi thợ bóc lá mía, ngoài bãi số 2, trong lòng hơn hởi vui tươi vì toàn thể công nhân đã chấm dứt cuộc đình công, vui vẻ đi làm như thường lệ. Bây giờ lại đến phiên xưởng nấu đường bị phá hoại.

Được tin cấp báo, Huệ huy động mọi người chạy tới cứu nguy. Toàn thể anh chị em công nhân trông tia hăm hở ào tới chế ngự ngọn lửa, không cho cháy lan sang các khu nhà khác tọa lạc kế bên. Trong đám người chữa cháy, Hình trông thấy rõ anh chàng chú rể người Thượng. Tên Gô-Ban chạy đi chạy lại, tay cầm câu liêm, tay nắm chắc một bó lá tươi, xông xáo trong đám lửa hồng, dập tắt, triệt hỏa hăng hái hơn tất cả ai hết. Cậu trai siết chặt hai bàn tay, hàm răng nghiến kèn kẹt:

- A! Tên lưu manh này là gián điệp hàng hai! Chính nó đã xúi giục đình công. Chính nó đã phóng hỏa đốt xưởng nấu đường, bây giờ lại còn sốt sắng chữa lửa. Hừ!... Nhưng ông trời có mắt chứ! Thất bại trông thấy rồi. Thật thế! Mặc dầu có gió to, toán nón đồng cứu hỏa vẫn chế ngự được ngọn lửa. Cối ép nước mía, sàng lọc nước ngọt, mứt kẹo vẫn còn nguyên vẹn. Hình ngấm ngấm thích thú trong lòng:



- Làn phá hoại này, lão gian ác họ Khu lại thất bại. Hà! Hà! Được, cứ yên trí! Nước chảy xiết rồi đá cũng trôi. Thế nào cũng có một ngày ta giật được mặt nạ, lột trần âm mưu gian ác của lão nhằm hạ độc thủ bốn chị em Huệ, Trà, Mai, Cúc, con gái chân yếu tay mềm, đáng thương mà cũng rất đáng quý trọng kia.

Trà, cô chị thứ hai, luống cuống chạy ra lại chạy vào. Xưởng nấu đường là nơi em quý báu hơn hết mọi chỗ. Đó là nơi em đang hăm hở nghiên cứu cải tiến các máy móc cho lợi việc, lợi thời giờ. Cũng may mà trong giây phút thập phần nguy hiểm, Trà lại nhanh tay chạy được mớ hồ sơ cơ khí đang làm dở.

Thấy hai em, Trà hét to:

- Chạy lên lầu với ba đi, Mai, Cúc! Có mỗi một mình chị Dung ở trên đó thôi. Gặp trường hợp này là chị ấy chỉ biết ôm mặt kêu trời chứ không trông coi săn sóc ba được gì đâu.

Mai, Cúc chạy lao vào trong nhà. May sao, ông Ngọc-San đã được anh Giang bỗng ở trên gác xuống đặt nằm trên ghế xích đu trong hàng ba từ lúc nào. Sắc diện ông đanh lại, đôi mắt mở trừng trừng nhìn khoảng không gian đỏ ửng vì ánh lửa cháy, hàm răng nghiến chặt gần như sái cả quai hàm. Ông uất hận vì tình trạng bất lực của mình.

Thấy hai con chạy vào, ông tươi hân nét mặt:

- Thế nào các con? Vẫn cháy to? Lửa bén tới đâu rồi?

Mai nói lớn:

- Không đâu ba ơi! Sắp tắt rồi! Chừng nửa tiếng đồng hồ nữa là cùng!

- Có biết tại sao cháy không? Lửa bắt đầu bốc từ đâu?

- Xưởng nấu đường! Lửa từ đồng xác mía cháy ra ba à! Không hiểu tại sao hết!

Cuối hàng ba có tiếng người nấc lên. Ba cha con quay lại nhìn: chị Dung không sụt sịt khóc nữa nhưng lại oán đất than trời rầm rĩ.

- Chết, chết! Chết hết đến nơi rồi! Lửa cháy là thần linh nổi giận đó. Hèn nào, đêm qua, tôi thấy rất nhiều bóng ma đen sì bay lượn quanh xưởng nấu đường! Trời ơi!

Ông Ngọc San đưa hai tay ôm đầu la to:

- Có im mồm đi không hả Dung? Lúc nào cũng thần linh với ma quỷ! Xuống bếp mà la. Chị không thấy tôi, thay vì chạy ra tổ chức chữa cháy, lại chịu ngồi chết bẹp ở đây sao? Bao nhiêu vất vả nguy hiểm đổ hết vào đầu vào cổ mấy đứa con gái. Còn đàn ông! Trời ơi! Không còn một người đàn ông nào nữa. Khổ vậy đó. Đi mà mách thót cho đám ma quỷ chị biết là trong nhà này không còn một người của đàn ông nào nữa đi. Mau lên! Đi nhanh đi!

Cúc chạy vội lại, ôm lấy cha:

- Ba! Ba ơi! Ba đừng nói thế, ba!

Chị Dung vẫn tiếp tục rên rĩ:

- Tôi biết ngay mà. Biết ngay là thế nào cũng hết tai nạn này đến tai nạn kia mà. Trời đất thánh thần ơi!

Người ốm gào lên:

- Đó, đó! Nghe tiếng chưa! Nghe cái miệng bà chằn đó bù lu bù loa chưa? Thiệt tình cũng nhờ tên

Giang, chồng nó, từ xưa đến nay ba vẫn thương mến hết lòng. Nếu không, ba đã tống cổ bà chằn đi mà ở với ma quỷ rồi đó.

- Ba đừng nói thế tội nghiệp chị Dung mà ba! Chúng con thương chị ấy lắm! Chị Dung nuôi nấng chúng con từ lúc bé, tận tâm tận lực hết sức mà ba!

- Ba đâu có quên điều đó! Nhưng... bịt miệng nó lại, nghe giọng kêu than của nó, ba đến hóa điên mất thôi.

Cơ phần nộ của ông Ngọc San không còn bút nào tả cho xiết. Lý do thật dễ hiểu: cứ bị ngồi đóng đinh vào ghế dựa, hoàn toàn bất lực trong khi xưởng nấu đường của ông bốc cháy. Bao nhiêu vất vả, khổ sở, các con gái của ông phải gánh chịu hết. Lòng thương con lại càng khiến ông nổi trận lôi đình, đồng thời sự buồn khổ trong lòng lại càng thêm ray rức.

Chợt, cửa mở nghe "xoạch" một tiếng. Huệ chạy lao vào hàng ba:

- Tắt rồi, tắt rồi, ba ơi! Không còn sợ nữa!

Người cha ngẩng mặt ngó người con gái lớn, không nói nên lời. Huệ mặt đỏ gay như người say nắng, thở hổn hển, hai má và vầng trán đen thui vì than, vì bồ hóng. Chưa ai kịp lên tiếng, đã thấy Trà tông cửa chạy vào. Ánh mắt ông Ngọc San nhìn hai đứa con yêu sáng lên đầy vẻ xót thương xen lẫn niềm kiêu hãnh. Trấn áp cơn xúc cảm nội tâm, ông cố gắng lấy giọng nói cho thật tự nhiên:

- Hư hại có nhiều lắm không, các con?

- Không mấy đâu ba! Lửa bị chế ngự kịp thời nhờ hai bác An, Mẫn sớm báo tin cho sở Cứu hỏa đó ba ơi!

- Còn lý do vụ hỏa hoạn?

- Ánh mắt Huệ tối sầm lại. Vẻ buồn rầu lo lắng hiện rõ trên nét mặt:

- Bác Mẫn cho rằng tại không trông coi cẩn thận, ba à! Có một nùi giẻ tẩm dầu hôi cháy thành than trong đồng xác mía.

Sắc diện ông Ngọc-San nhợt ra như tờ giấy trắng:

- À! Vậy thì đã có kẻ gian trà trộn trong đám người làm. Hừ! Thế thì gớm thật. Con để ý xem anh Mẫn có hết lòng tin tưởng toán thợ của anh ấy không?

- Bác ấy cũng không nghi ngờ một ai hết, ba à! Theo con nghĩ: tâm lý các công nhân kể ra thì chưa có gì gọi là bảo đảm lắm nhưng cũng không đến nỗi táng tận lương tâm làm điều gian ác đó đâu. Khi lửa phát cháy to, các anh em đã sốt sắng xông vào cứu chữa tận tình. Cả toán trồng tỉa cũng vậy, không thiếu một ai. Ngay cả Gô-Ban, con rể tương lai của bác An. Anh ta leo thang, trèo lên mái cao, dập lửa, té mấy lần tưởng chết đó ba. Bác Mẫn đã phải lên tiếng hò hét bảo anh ta coi chừng và khen ngợi anh ấy hết lời đó ba à.

Người cha tươi hân nét mặt, reo lên:

- Giỏi! Giỏi! Các con gái của ba giỏi lắm! Ba hãnh diện vì các con vô cùng. Hận một điều, trong lúc tai họa xảy ra, ba bị nằm chết dí một chỗ. Bao nhiêu vất vả đều trút lên đầu lên cổ các con. Thế mà các con vẫn vững lòng chiến đấu thật hữu hiệu. Giỏi! Giỏi lắm! Hà, hà! Cứ cái đà này, thì dù có gặp rủi ro đến thế

nào đi nữa, cha con mình cũng sẽ vượt qua được hết.

Mai và Cúc đã nói với Hinh là chớ nên gặp nhau tại gốc phượng hoa vàng nữa. Nhưng hai chị em không thể bỏ được thói quen thỉnh thoảng trở lại cánh rừng gần đó dạo chơi hóng mát:

Cúc hăm hở nói với chị:

- Chị Mai! Ngày mai chị em mình đào bới tìm được kho báu vật của cụ Lầm đem về thì phải biết, hả chị Mai! Không hiểu anh Hinh nghĩ thế nào mà cứ bảo chị em mình nên chờ đợi cho tới khi toàn thể các anh chị em công nhân bình tĩnh lại đã. Em e rằng dù có bình tĩnh trở lại, không cảm giận chị em mình nữa nhưng lòng mê tín dị đoan của họ cũng sẽ chẳng vì thế mà hết được. Như vậy thì chúng mình sẽ phải chờ đợi tới đời kiếp nào.

- Cúc không kiên nhẫn chút nào hết. Hinh nói rất phải. Chúng mình nên nghe theo là hơn.

- Thôi được! Em cũng nghe theo lời chị Mai. Nhưng em muốn coi lại xem phiến đá có còn ở nguyên chỗ chị em mình dấu không. Chẳng lẽ, các tín đồ của thần linh lúc nào cũng ẩn nấp ở gần đó, rình chộp bắt chị em mình sao?

- Cái đó chị chưa biết chắc. Có điều, Cúc còn lạ gì: các anh chị công nhân, nhất là đồng bào Thượng, có biệt tài di chuyển rất nhẹ nhàng trong rừng rậm. Họ đến lúc nào không ai hay, đi bao giờ không ai biết. Gìn giữ cẩn thận một chút vẫn hơn chứ! Hai đứa mình đã gây khá nhiều rắc rối cho người lớn rồi. Hai chị Huệ, Trà đã phải vất vả không ít. Cúc không thương các chị lớn sao?

Cúc giậm hai chân bạch bạch về mặt rất bướng:

- Sao lại không thương? Nhưng cứ trì hoãn mãi cái ngày vinh quang của chúng mình, em thấy thật là đại quá. Để lâu, lỡ một cái, có kẻ nào bất ngờ phát giác được phiến đá, lần mò khám phá ra ý nghĩa của các chữ ghi chú, rồi một đêm tối trời nào đó, họ đem xẻng cuốc ra...! Thế là... hời ôi! Cứ nghĩ thế là em lại không yên tâm chút nào. Đi với em, chị Mai! Tụi mình vào xem lại xem có bị mất mát gì không, đi!

Cô chị miễn cưỡng:

- Ủ, đi thì đi!

Cây phượng hoa vàng ở cách chỗ hai chị em Mai, Cúc đứng chừng hai mươi thước. Đến nơi, Cúc cúi xuống cào đất phủ trên mặt phiến đá. Mới gạt được hai ba cái, em chột thét lên một tiếng kinh hoàng. Hai người đàn ông, mặt mũi che kín bằng vải đen, từ bụi rậm nhảy xổ ra, chộp bắt em. Cúc há miệng kêu lớn. Tiếng kêu bị tắt nghẹn trong cuống họng. Một chiếc mùi-xoa lớn tọng thật nhanh vào đầy miệng cô bé.

Mai nghe tiếng hét của em cũng hoảng hốt gào lên:

- Bớ người ta! Bớ... cứu chúng tôi! Bớ người ta!

Đồng thời, em lao người chạy như bay tới gốc cây thần bí: vắng ngắt không một bóng người. Cách khoảng chừng hai chục thước, tiếng vó ngựa lộp cộp trên mặt đất mỗi lúc mỗi xa khiến trái tim em như thót lại. Mai gọi thất thanh:

- Cúc! Cúc ơi! Cúc!

Vô ích! Quay ra, nhảy phóc lên xe gắn máy, em phóng thật nhanh trên con đường dẫn về trại mía Ngọc

San

Xộc vào hàng ba, miệng em không ngớt la lên giật giọng:

- Chị Huệ, chị Trà, anh Giang, chị Dung ơi! Chị Huệ..

Mấy người trong nhà hốt hoảng đổ xô tới:

- Cái gì thế Mai? Cúc đâu? Hả, Cúc đâu?

- Bị bắt đi rồi! Cúc bị bọn gian bắt đi rồi! Trời ơi!... Hai đứa em đi dạo mát trong rừng, bỗng nhiên, nghe tiếng Cúc la lên. Em quay lại, thì nó đã biến đi đâu mất! Đi tìm ngay đi, chị Huệ, chị Dung, anh Giang! Trời ơi! Nguy quá!

Chị Dung rên lên thảm thiết:

- Trời đất thánh thần ơi! Tôi đã biết mà. Tôi biết là nhà này còn nhiều tai họa lắm mà! Chiều hôm qua, một đàn quạ đen ở đâu kéo tới đây, bay lượn mãi trên mái nhà. Tôi biết ngay mà! Phải báo cho ông chủ hay liền mới được! Trời ơi, đất ơi...

Huệ giơ hai tay đỡ em. Mai là người ngã vật vào vòng tay chị. Huệ lắp bắp nói không ra hơi:

- Lần này, chị cho rằng chị Dung nói đúng. Phải nói cho ba biết mới được. Sức khỏe của ba đã khá nhiều, có thể chịu đựng được tin dữ. Và rồi ba sẽ bảo chúng mình nên làm gì. Đầu óc chị cũng mê mụ hết rồi đây!

Khi ba chị em vào tới phòng ba thì được biết chị Dung đã nói cho ông Ngọc San biết rồi. Người cha kinh ngạc đến lặng người đi không nói nên lời. Ông lại còn như không tin điều chị gia nhân người Thượng vừa nói nữa. Nhưng khi các con ông bước vào, chợt nhìn thấy nét mặt vô cùng hốt hoảng của Huệ, Trà, Mai, ông Ngọc-San phải công nhận việc ghê gớm vừa xảy ra là có thật.

Người cha khẽ la lên thảng thốt:

- Trời ơi! Thật hả? Con Cúc bị bắt đi thật rồi hả? Trời ơi, tại sao vậy? Ai bắt nó? Và bắt như thế nào chứ, hả?

Mai run rẩy quỳ gối bên giường cha:

- Em Cúc và con đang dạo chơi trong rừng. Cúc vui chân chạy tách hơi xa một chút. Chợt nghe nó hét lên thất thanh. Con vội chạy đến thì em đã biến mất. Con chỉ nghe tiếng vó ngựa đập lộp cộp trên mặt đất... rồi là hết.

Đôi mắt trừng trừng ngó sững lên trần nhà, đôi bàn tay ông Ngọc San nắm chặt. Giọng nói của ông sắt lại lợt qua hai hàm răng nghiến chặt:

- Hừ! Dám cả gan động chạm đến con gái ta. Đúng vào lúc mình bị bán thân bất toại như thế này. Trời ơi! Này, tất cả các con! Không được để chậm trễ một phút nào. Nghe ba nói đây!

Huệ nhìn cha, giọng run run:

- Dạ, chúng con nghe! Ba nói đi ba. Bây giờ chúng con phải làm gì đây ba?

- Thứ nhất, không được khóc, đưa cho ba điện thoại. Ba gọi gấp cho Cảnh-Sát. Rồi các con chạy đi nói cho anh Giang, bác An, bác Mẫn biết ngay. Bảo ba người đó tức tốc đi truy lùng lập tức. Gặp ai cũng hỏi tin tức em con. Nói rõ cho ba người ấy biết như thế. Ba sẽ treo giải thưởng cho bất cứ ai có thể mách bảo

được một tin tức gì có ích. Mai ở đây với ba. Huệ, Trà điệu chị Dung đi chỗ khác. Ba nghe tiếng than vãn rên rỉ của nó, ba chịu không nổi đâu.

Huệ, Trà đứng phắt lên, chạy lao ra cửa, lôi theo chị gia nhân người Thượng lúc ấy vẫn còn sứt sứt, nước mắt nước mũi choà mồm ngoàm.

Tiếng ông Ngọc-San gọi vang vang qua máy điện thoại. Cuộc Cảnh-Sát địa phương sôi động hẳn lên vì tin tức: con gái út ông chủ mía Ngọc-San mất tích.

Đến tối mịt, không khí bồn chồn khắc khoải lại càng tràn ngập toàn khu nhà ở của Ngọc San. Nỗi ưu tư như luồng điện, lan truyền đến cả toàn thể anh chị em công nhân trong trại mía Ngọc-San. Mặc dầu vừa trải qua một cơn xáo động trầm trọng, mọi người vẫn phải công nhận là các cô chủ nhỏ, con gái ông chủ lớn, là những cô gái rất đáng quý mến. Việc cô út bị mất tích khiến họ sửng sốt bàng hoàng, băn khoăn nghĩ ngợi không hiểu tại sao. Ồ, phải! Biết đâu đây lại chẳng là, vì tức giận, thần linh đã ra tay trừng phạt.

Khi ba cô con gái thất vọng quay về báo tin truy lùng vô hiệu quả, trong một phút vô cùng tuyệt vọng, ông Ngọc San đã buột miệng thốt:

- Sao trại mía của ta cứ bị hết nạn nọ đến họa kia thế này?

Huệ dịu dàng nắm tay cha:

- Cái gì, ba? Ba nói cái gì thế?

Người cha giơ một cánh tay lên, nhưng lại buông vật xuống, mệt mỏi rã rời:

- Chắc con cũng biết là ba đã mất tích một đứa con trai trước khi má con sanh con chớ hả? Và thằng bé bị biệt tung trong trường hợp vô cùng bi đát.

- Vâng, biết chứ ba! Nhưng không nghe ba nhắc tới chuyện buồn ấy bao giờ, chúng con cũng không dám dấn động tới làm gì. Ba má đặt tên anh ấy là Trung phải không ba?

- Ừ, đúng đó, con! Má con và ba yêu quý nó, hãnh diện vì nó vô cùng. Nó, đẹp, mập mạp, khỏe mạnh hơn mọi đứa con nít cùng lứa tuổi. Khi được đúng một năm, chợt một đêm kia, chị vú nuôi nó, vốn là người Thượng cho ba má biết là thằng bé bị sốt nặng. Sáng hôm sau, ba cho nó đi nhà thương, mỗ cái nhọt bọc ở phía sau tai bên phải. Hồi đó cây phượng hoa vàng kia đã có từ lâu rồi. Chị vú của bé Trung nói xưng xưng rằng toàn thể công nhân bất mãn vì trong khu trại nhà mình lại có cây quý đó. Họ bảo rằng cây quý khiến thần linh ghen hờn nổi giận đã hành lên thể xác bé Trung. Nghe tin vậy, ba má chỉ nhún vai mỉm cười. Sau khi mỗ cái ung nhọt rồi, thằng Trung bình phục rất mau chóng, nhưng xem ra sức khỏe của nó lại kém sút hồi chưa bị mỗ. Nó lại hay khóc, nét mặt không còn hớn hở sồn sồn như trước nữa. Bác sĩ khuyên ba má nên cho nó ra vùng biển ở ít lâu, thay đổi không khí... Vừa may, chị vú lại có nhà bà con ở ngoài Nha Trang. Thế là ba má thu xếp cho chị ấy đem bé Trung ra ngoài đó ít lâu. Chị vú tên là Tô-Lách, rất thông minh, tháo vát và thật tận tâm. Ba má xuống thăm bé Trung luôn luôn và vui mừng hết sức khi lại thấy nó hồng hào và khỏe mạnh như hồi trước...

Thế rồi, một hôm, tin ghê rợn báo về: bé Trung, chị vú đặt đặt nằm trong nôi hóng gió ngoài bãi biển, đã bị một luồng sóng biển khổng lồ cuốn đi mất tích.

Sau một tiếng thở dài rầu rĩ, người cha bệnh tật nói tiếp. Giọng ông trầm trầm, khe khẽ như tiếng người tụng kinh:

- Chịu, ba không thể nào tả nỗi cho con nghe nỗi đau lòng của ba má lúc đó. Thôi thì thuê người, mướn ghe thuyền đi kiếm, dù là chỉ tìm kiếm cái thi hài của nó mà thôi, đều hoàn toàn vô hiệu... Cũng từ đó, ba và má con, chẳng còn ai dám bén mảng đến gần "cây phượng hoa vàng" đó nữa.

Huệ nhìn cha thương xót:

- Tội nghiệp ba quá chừng!

- Nhưng ít lâu sau, con ra đời, rồi đến các em con. Ba má được các con nên cũng nguôi dần thương nhớ.

Mai hỏi cha:

- Rồi chị vú Tô-Lách ấy đâu hả ba?

- Tô-Lách nó cũng xót thương khóc lóc muốn hư cả đôi con mắt luôn. Nhưng ba má vẫn phải buộc lòng cho nó nghỉ việc. Tội nghiệp! Nghe nói hiện giờ nó mở được một cửa hàng vải trên chợ ĐàLạt, buôn bán khá lắm.

Viễn môi người ồm nhếch lên. Nét cười gượng trông thảm não hơn cả một nét nhăn đau khổ:

- Chuyện đứt ruột ấy, chẳng hiểu sao bữa nay ba lại buộc miệng nói ra như thế nhỉ, Huệ! Đã buồn, cho nó buồn luôn thể. Bây giờ đến lượt bé Cúc của ba mất tích. Trời ơi!

Giọng nói ông Ngọc San nghẹn ngào thương tâm hơn tiếng khóc. Mai âu yếm nắm tay cha:

- Cứ yên trí đi ba! Con chắc họ không làm gì bé Cúc đâu! Dân ở vùng này không phải là những người tàn ác. Họ chỉ muốn làm cho cha con mình sợ hãi để hả giận về việc xúc phạm đến cây thiêng đó thôi.

Người cha trợn tròn đôi mắt, kinh ngạc:

- Xúc phạm đến cây thiêng? Bao giờ thế? Và ai đã làm gì mà bảo là xúc phạm? Từ hai chục năm nay, có người nào dám lai vãng đến gần chỗ ấy đâu. Mà ba cũng đã cấm các con không ai được tới chỗ đó rồi mà, phải không?

Mai khẽ cúi đầu:

- A... a, lâu quá thành ra chúng con quên bằng mấy lời ba dặn. Cúc bị bọn gian bắt đi đúng lúc em đứng hóng mát dưới gốc cây phượng hoa vàng đó ba.

Từ trắng xanh, da mặt ông Ngọc San đổi thành màu đỏ ửng, những nét đanh lại. Trán anh hằn xuống mấy nếp nhăn rõ rệt. Hai hàm răng ông nghiến ken két như muốn nhai nát mối căm hận. Căm hận vì hai cẳng chân tê liệt khiến ông không thể nhảy ra khỏi giường nằm đặng cử động, hò hét, múa may cho hả.

- Nhất định lại bọn người cuồng tín này rồi. Hừ! Họ có gan làm tất cả mọi việc, kể cả những việc ghê gớm nhất. Đồng bào mình, dù Thượng hay Kinh, khi bị đụng chạm đến vấn đề tín ngưỡng là rắc rối không để đâu hết. Bé Cúc giờ này lọt vào tay họ. Trời ơi! Không ai mách bảo được chút xúu tin tức gì. Hai tay An, Mẫn và tên Giang, chỉ há miệng kêu than vô ích mà thôi! Biết đâu chúng nó lại cũng đã chẳng sợ rúm người vào rồi? Cảnh-Sát gặp trường hợp này cũng kẹt lắm, không thể thẳng tay can thiệp được. Rồi ngay đến cả những người thân tín nhất cũng im miệng luôn. Hoặc có nói thì lại chỉ nhắc đến thần linh, đến ma quỷ... Trời ơi!

Người cha đau khổ quắc mắt nhìn ba đứa con gái:

- Thôi! Tùy các con! Làm sao đó thì làm! Làm sao cứu được em Cúc thoát khỏi tay tụi ăn cướp ấy thì làm! Báo cho tất cả họ hàng bà con, người quen nhà mình biết. Gặp ai cũng hỏi thăm xem sao. Họ sợ lắm! Ba biết! Nhưng họ cũng lại quý mến các con. Chắc chưa một ai quên các điều tốt lành chị em con đã đem lại cho vợ, cho con họ đâu.

Dứt lời, ông Ngọc San mặt nhọc úp mặt vào hai bàn tay. Huệ nắm cổ tay cha:

- Ba! Ba đừng vội thất vọng nghe ba! Ba đau ốm nằm mãi một chỗ, lo buồn quá nên hơi quẩn chí đây. Riêng con, con cam đoan với ba rằng em Cúc không sao hết đâu. Em sẽ về được, con nói chắc với ba như vậy đó! Theo con nghĩ: đây chỉ là một hăm dọa cho bọn mình hoảng sợ mà thôi. Để con gọi anh Giang lên đỡ ba nằm nghỉ cho khỏe. Có khỏe rồi cha con mình mới vững lòng chiến đấu được chứ ba.

Nhà trông tựa buồn bã gật đầu:

- Con nói đúng! Thôi, các con ra ngoài cho ba nằm nghỉ! Gọi anh Giang vào đây! Ba ngủ một giấc, khi tỉnh dậy chắc trí óc sẽ sáng suốt hơn một chút.

Sáng hôm sau, khi thức tỉnh, Mai đưa tay lên xoa hai bên thái dương nhức buốt và vầng trán nóng hổi. Công việc cần làm hôm nay: đi tìm kiếm em Cúc, hỏi thăm tất cả mọi người. Nhất định thế nào cũng có người biết tin tức chứ. Khó một điều: họ sẽ im miệng không nói gì hết. Gạn hỏi cho lắm và dù cho họ có quý mến mình tới mức nào đi nữa, bất quá cũng chỉ là một tin tức mơ hồ chẳng có gì rõ rệt. Phải khéo léo lắm mới được! Hai chị lớn Huệ, Trà khôn ngoan hơn, sẽ đảm đương việc điều tra, dò xét. Mai lại truy lùng tin tức em Cúc cách khác, và cách đầu tiên, còn gì tốt hơn là báo cho Hình biết tin.

Khi nghe tiếng xe gắn máy nổ ròn từ phía trại Mộng Bảo vắng tới, Mai đã đứng sẵn giữa đường, giơ tay chờ bạn. Hình hăm thẳng, xuống xe. Thấy bạn có mỗi một mình, cậu trai hỏi ngay:

- Ủa, bữa nay Mai đi học một mình? Tại sao vậy?

Mai rơm rớm nước mắt, nghẹn ngào:

-... Cúc ... Cúc bị bắt đi rồi! Chiều hôm qua. Tại gốc cây phượng hoa vàng đó. Khi nghe nó kêu thét, tôi chạy tới thì đã muộn. Không ai nhìn thấy bọn người bí mật nữa kia mà. Báo Cảnh-Sát rồi, nhưng vẫn chưa có tin tức gì hết.

Hình nín lặng, không nói một câu. Da mặt cậu trai trắng bệch như sáp ong. Gần phút sau, Hình mới rít qua kẽ răng:

- Hừ! Tụi cướp thế thì gớm thật! Dám cả gan làm chuyện tà trời đó... Cũng tại Mai, Cúc một phần! Tôi đã dặn phải dè dặt đề phòng mà chẳng chịu nghe. Cái này... cái này... chắc lại đám công nhân người Thượng đây thôi. Tôi có thể đoan chắc với Mai như vậy đó. Và căn cứ vào đâu mà tôi biết được như thế. Hiện giờ chưa thể nói ra, nguy hiểm lắm!

Mai mừng khấp khởi:

- Hình chắc chắn thế chứ?

- Chắc chắn! Chỉ có thể cho Mai biết được điều này! Rồi cố mà tìm hiểu thêm nghe: trại Ngọc San hiện đang bị một kẻ địch dòm ngó dữ lắm. Nó chỉ rình cơ hội là phá hoại liền. Hiện thời thì y đang lợi dụng đầu óc mê tín của công nhân, nhất là các đồng bào Thượng chất phác, nghĩa là những người dị đoan tin cây



phượng hoa vàng kia là ghế ngồi của thần linh. Họ dễ nổi giận khi có người léo hánh tới chỗ thiêng liêng ấy! Cúc đại đột lại lần mò tới đó. Tội người bắt cóc Cúc biết rõ rằng khi bắt được quả tang Cúc xúc phạm cây thiêng, họ sẽ khiến được tất cả các công nhân Thượng trong trại Ngọc San nổi dậy đương đầu với gia đình Mai, Cúc. Nhưng Mai cứ yên tâm, họ không dám làm gì cho Cúc phải đau đớn đâu. Và nhất định là khi nhận thấy lòng căm hờn của công nhân đã phát tác đầy đủ, họ sẽ thả Cúc về ngay.

Mai run giọng như sắp khóc:

- Trời ơi! Nếu vậy thì ghê gớm quá. Hình nói cho tôi biết tên kẻ thù bí mật ấy coi! Để tôi này sẽ ra tay buộc y phải buông tha Cúc lập tức!

Cậu trai khề lắc đầu, hàm răng cắn viền môi dưới:

- Chưa phải lúc đâu, Mai ơi! Tay này mạnh hơn chúng mình nhiều lắm. Bây giờ tội mình ra mặt đối chọi chỉ tổ khiến hấn càng bước mau tới chỗ thắng lợi mà thôi. Có cách này hay nhất này: phải hết sức can đảm, hết sức kiên nhẫn, "nữ tứ tử" sẽ làm cho hấn phải thất bại ê chề. Phần tôi, tôi sẽ gây trở ngại cho bất cứ hành động gì của hấn.

Cô gái nắm chặt hai bàn tay:

- Tên cường đạo này thật là tàn nhẫn. Gây cuộc đình công, phóng hỏa đốt xưởng đường của trại Ngọc San còn chưa thỏa ý hay sao mà lại còn...

- Tôi đã nói là Mai cứ yên tâm. Đây nhé: Trại Ngọc San không chỉ có kẻ thù không mà thôi. Ngoài ra còn... những "lời báo trước" cho mà đề phòng nữa. Do đó, tôi cho rằng hiện thời, bên Mai, có một người nào đang âm thầm giúp đỡ nhằm khiến sự thiệt hại nhẹ bớt đi được phần nào đó.

Mai tươi cười nhìn bạn:

- Nghe Hình nói, tôi vững lòng rất nhiều. Hình thật là một người bạn tốt. À, nhưng phải nói cho tôi biết là tôi phải làm cái gì bây giờ chứ. Cứ bỏ liều Cúc ở trong tay bọn kia sao? Ba Mai thì bức rức, tức giận vì ở cái thế không thể làm gì được. Chị Huệ, chị Trà chạy ngược chạy xuôi hỏi tin tức để dò tìm em Cúc. Nhưng chắc gì...

- Đối với các công nhân, nhất là đồng bào người Thượng, biện pháp cứng rắn là điều tối kỵ. Càng gay go với họ, họ càng im miệng không nói gì hết. Nghi ngờ họ, chỉ tổ khiến họ thêm tức giận mà thôi. Cứ giữ thái độ bình tĩnh đàng hoàng. Sự điềm tĩnh và lòng dũng cảm của chị em Mai sẽ khiến họ được cảm động. Và rồi lại còn những tin mật báo trước cho biết các việc xảy ra nữa. Thế nào cũng sẽ còn nhiều nhiều. Tôi khuyên Mai cứ yên tâm là vì thế.

Mai cảm động nhìn cậu bạn trai:

- Hình còn nhỏ tuổi mà nói năng có vẻ khôn ngoan quá. Cứ như người lớn ấy thôi. Chắc Hình đã phải mất nhiều ngày lắm mới tìm hiểu được người và việc như thế chứ, hả ?

Hình nhè nhẹ gật đầu, mặt hơi có vẻ buồn :

-Thì Mai cũng biết đó ! Bên nhà tôi thật ra chẳng có cái gì có thể gọi là vui vẻ cả. Do đó, để giải trí, tôi thường chú ý nhận xét những việc xảy ra quanh mình. Vui lắm ! Khi người ta tiết kiệm lời nói, sẽ có được nhiều thì giờ để suy nghĩ, tìm hiểu người khác.

Mai vui mừng nắm ta bạn :

-Hình quả là một người bạn quý hóa. Cố giúp cho tụi này kiếm cho bằng được em Cúc nghe. Tôi sẽ báo cho Hình hàng ngày mọi tin tức gì mới lạ. Cầu trời cho chúng mình không phải chờ đợi lâu.

Đôi bạn chia tay, khi Mai về tới nhà, đã thấy Huệ, Trà đang châu đầu đọc một tờ giấy gì.

Huệ nhìn Mai, cất giọng run run :

-Coi ai viết này, Mai ! Chị và chị Trà thấy mảnh giấy gài dưới khe cửa đầu hàng ba đó.

Mai hồi hộp dỡ mảnh giấy lạ, lăm nhăm đọc :

” Cô bé bị bắt cóc, vẫn mạnh khỏe, bình an “.

Trong khi mọi người ở trại mía Ngọc-San bắt đầu cảm thấy phần nào hy vọng, thì Cúc lại lo lắng tự hỏi : “ Nguy quá ! Không biết có ngày nào mình thoát được cái bẫy rập này không ? ”

Em buồn rầu đưa mắt nhìn quanh. Gian lâu ẩm thấp, tối tăm, sặc sụa mùi ẩm mốc. Cô gái út nhà điền chủ Ngọc-San bị đẩy ngồi phệt trên mặt đất ẩm ướt, chân tay cột chặt.

Cúc bồi hồi nhớ lại lúc đang cúi lom khom sờ tìm phiến đá hoa cương, thì bị hai người đàn ông bịt mặt từ bụi rậm nhảy xổ ra chộp bắt. Tư tưởng lóe nhanh trong tâm trí bàng hoàng của em lúc đó là : “ Thôi, thế là mình bị nguy rồi ! ”

Một sợi dây bằng vải dày rất chắc cột chặt lấy miệng khiến em không còn kêu la gì được. Rồi một tấm vải đen rộng, trùm kín đầu, mặt mũi, buộc vòng ra sau gáy. Hai cánh tay lực lưỡng, bấp thịch cuộn cuộn của ai đó nắm ngang lưng nhắc bổng em lên, rồi tiếng chân chạy vút đi. Mấy giây đồng hồ sau, một trôn hai tên gian đã đặt em ngồi ngất ngưỡng trên mình ngựa. Đoạn, y nhẩy lên ngồi sát phía sau. Một tay gã cầm cương ngựa, một tay quàng quanh người Cúc, giữ thật chắc.

Ngựa phi như thế trong bao lâu, em không thể đoán biết được vì đầu óc hoang mang, rối tung như mớ bòng bong. Có mắt mà không nhìn ngó được, có miệng không thể nói, có chân tay mà không thể cựa quậy được. Cúc có cảm tưởng mình là một cái cây ma người ta sắp sửa đem chôn.

Ngót tiếng đồng hồ sau, ngựa dừng bước. Hai cánh tay to lớn lại nhắc Cúc khỏi mình ngựa. Tiếng cửa bằng phen nửa bị đẩy kêu kẹ kệt. Giọng khàn khàn của một bà già nói toàn thổ ngữ khiến Cúc biết rằng bọn bắt cóc đã đưa mình về tới sào huyệt. Số phận em sẽ ra sao, chỉ nội ít phút nữa sẽ biết.

Cúc bị đẩy ngã vật xuống một tấm liếp ẩm mốc, hôi hám, dùng làm giường. Tiếng hai người đàn ông ồn ào bàn cãi một hồi, cũng bằng thổ ngữ khiến em chẳng hiểu gì hết. Sau đó là tiếng vó ngựa dập dồn, xa dần rồi mất hẳn.

Tiếng khàn khàn lại cất lên, hướng về cô bé đáng thương. Lần này bà già nói tiếng Việt, giọng lơ lớ, âm điệu đều đều không bỏ dấu :

-Đừng sợ gì hết nghe !

Đồng thời những ngón tay vụng về lấy bầy cửi nút vải che kín mắt Cúc, tháo bỏ dây khóa miệng em.

-Đừng sợ gì hết ! Cháu gái đã xúc phạm đến cây thiêng “ghế đệm” của thần linh ! Bây giờ cháu gái phải lễ tạ Thần linh bằng cách nhịn đói và niệm kinh, nghe chưa ! Già cũng là “ghế đệm” của thần linh đây ! Già cũng đã sám hối rồi, nhiều lần “leo cầu vồng” chịu tội, mới được thần linh tha thứ cho đó.

Cúc thoáng rung mình quay mặt lại : một bà già mặt mũi nhăn nheo như vỏ củ khoai tây héo, da màu nâu sậm, người nhỏ thó, lưng lom khom trông như con khỉ đột, đứng sát phía sau. Bà ta gầy gò ốm yếu, áo quần tơi tả, nhưng đôi mắt rất lớn, tia nhìn sáng long lanh. Cái miệng móm cười nhăn nhó !

-À, hả ? Cháu gái lạ lắm hả ? Cháu gái lạ vì nghe già nói được tiếng Việt hả ? À, à, hồi trẻ tuổi, già đã đi làm với người ta ở Đà Lạt lâu lắm đó. Vậy cháu gái đừng sợ gì hết, nghe chưa ?

Cúc quắc mắt, hết lên :

-Đưa tôi về nhà ba tôi ngay lập tức !

Tiếng cười khắc khắc từ cổ họng, bên trong cái cần cổ nhún nhúm nghe như tiếng quạ kêu, kèm theo câu nói rợn người :

-Về nhà với ba hả ? Ý ! ... Còn lâu ! Phải leo cầu vồng trên đồi cỏ cháy đã chứ ! Khắc, khắc ! Nếu thần linh tha tội, tức là ngài không còn tức giận nữa, lúc đó, cháu gái sẽ được về nhà thông thả. Nhưng, nếu trái lại, leo cầu vồng mà bị ngã xuống vực thẳm, tức là thần linh vẫn còn tức giận, lúc đó lại phải tiếp tục sám hối bằng cách nhịn ăn và niệm kinh nữa, nghe chưa ?

Cúc run lên như cây sậy. Leo cầu vồng ! Em biết, cũng như đồng bào ở vùng này đều biết : “leo cầu vồng” là thế nào rồi.

“Leo cầu vồng” là một cuộc lễ khác thường do các “ông thầy” mà đồng bào Thượng chất phát vẫn tin rằng có đủ khả năng, quyền phép thông cảm được với thần linh, đứng ra tổ chức. Trong cuộc lễ, các đương sự, tức là những phần tử bị nghi ngờ là đã phạm một điều gì lầm lỗi, phải đặt bước đi trên một cây cầu độc mộc, thực ra chỉ là một cây tre bắc qua một con suối sâu có tới năm sáu thước, rộng chừng bốn thước. Điểm khó khăn rắc rối là cây tre ấy lại được trét một lớp đất sét ướt nên trơn trượt như đổ mỡ. Nếu vượt qua được con suối trên cây cầu ấy mà không bị trượt chân rớt xuống, như vậy là các đương sự đã được thần linh công nhận trong trắng vô tội. Còn, nếu trái lại, xảy chân té xuống, chết đuối thì không thể chết đuối vì mực nước chỉ ngang thắt lưng thôi, nhưng trẹo chân gãy tay là những chuyện xảy ra bất ngờ thì không biết thế nào mà nói trước được, tức là đương sự vẫn bị thần linh trách phạt.

Bà già kỳ dị bảo với Cúc là em phải leo cầu vồng, có ý cho em biết việc sẽ làm là như thế đó.

Sợ quá hóa liều, bản tính trẻ thơ rắn mắt, Cúc ngẫm nghĩ : “Leo cầu vồng thì leo, sợ gì” Và cô gái nhỏ bình tĩnh đưa mắt ngắm nhìn chung quanh. Thì ra em đang ngồi giữa một gian lều tranh, vách nửa tiêu điều xơ xác, tối om om. Ngoài tấm liếp cũ sì ồm ướt dầm giương nằm, nơi góc lều còn hai tấm phen nửa nhỏ kê trên mấy khúc cây đóng ngập xuống mặt đất. Đó là “bàn” và “ghế”. Cúc băng khuâng tự hỏi : chưa biết mình sẽ phải sống ở đây tới ngày nào đây ?

Tiếng khàn khàn của bà già đột ngột cất lên :

-Cháu gái sao lại cứ ngó già lom lom thế hả ? Tên già là Rát-Gia ! Ấy, nhiều đứa cứ gọi là là con mụ điên. Tại vì già là “ghế đệm” của thần linh mà ! Già chăm lo hương khói phụng thờ ngài suốt đêm ngày. Nhưng đôi khi cũng vẫn phải nấu cơm ăn nữa chứ ! Lắm kẻ lại lấy làm thích thú khi thấy già đích thân “thu xếp” cái con nhỏ đã xúc phạm đến cây thiêng của thần linh bên trại Ngọc-San...à, à... trại Ngọc-San, trại Ngọc-San ! - Mụ Rát-Gia, ánh mắt lác thần, cứ nhắc đi nhắc lại mãi ba tiếng ! “Trại Ngọc-San ! Trại Ngọc-San !” – à, à... cái tên này nhắc cho già nhớ lại... à, à... nhớ lại một việc ghê gớm... Hừ ! Quái thật ! Nhiều khi đầu óc già cứ rối bung lên thôi, kỳ quá ! Vừa nhớ đó, lại quên liền ngay đó... Nhưng cháu gái cứ yên trí đừng lo gì hết, nghe ! Tiếng thế, già hiền lắm, không dữ tợn gì đâu, nghe !... Cháu gái chỉ có việc là... nhịn đói, niệm kinh... niệm kinh, nhịn đói, đó, tất cả chỉ có thế thôi, nghe ! Già chỉ cần cháu gái làm thế thôi, ngoài ra không còn gì nữa hết. Thằng Gô-Ban, cháu nội của già cứ căn dặn bảo già đừng hành hạ cháu gái tội nghiệp, hà... !

Cúc giật thót mình, toàn thân run rẩy, nhưng em cố gắng tự kiềm chế ! Té ra, Gô-Ban, người chồng chưa

cười của Mát-Ta, con gái bác An, là... cháu nội của bà già cuồng tín tên Rát-Gia này. Vậy thì, việc bắt cóc em đem về đây giao cho bà già kỳ dị, không phải là Gô-Ban đích thân hành động thì còn ai vào đây nữa.

Còn đang bàng hoàng sửng sốt, đã nghe mẹ Rát-Gia lè nhè nói tiếp :

-À, à... cháu gái nhìn quanh nhìn quẩn định tìm cách trốn đấy hả ? Liệu hồn ! Căn lều này coi bộ ọp ẹp vậy mà vẫn còn tốt lắm ! Hơn nữa, quanh đây vắng vẻ, có ai tiếp cứu đâu mà hòng... Rồi, rồi, chân tay vẫn bị cột chặt thế kia, làm sao cục cựa mà chạy trốn cho được... Hà, hà ! Chỉ còn mấy bữa nữa là cháu gái được leo cầu vồng . Để cho kịp ngày, Già phải sửa soạn cho cháu gái gấp gáp mới được. Cháu phải sám hối nhiều nhiều. Nhớ nghe ! Phải nhịn đói thật nhiều, niệm kinh cũng thật nhiều mới kịp ngày lễ đấy.

Cúc nín lặng không trả lời. Mẹ Rát-Gia cho biết chỉ còn mấy ngày nữa là mẹ sẽ đưa em tới đồi cỏ cháy. Đồi cỏ cháy ! Phải, địa điểm ấy Cúc biết rõ lắm. Một khi ra tới đó việc trốn chạy, trở lại nhà sẽ không còn là việc khó khăn nữa.

Tạm thời được yên tâm, Cúc dịu nét mặt, tỏ vẻ ngoan ngoãn. Em ngả mình trên tấm liếp cho đỡ mỏi mệt. Mấy phút sau đó, cô nhỏ đã nhắm mắt thiêu thiêu...

Khoảng sẩm tối, mẹ già đem vào cho em một bát cơm. Tự tay mẹ bốc cơm bỏ vào miệng cho Cúc ăn. Vừa bốc cơm, mẹ vừa nói lải nhải :

-Niệm kinh, nhịn đói, niệm kinh... ! Như vậy cháu gái mới được thần linh che chở, nghe ! Mới được thần linh tha tội , nghe !

Ba ngày buồn thảm như vậy nặng nề trôi. Ba ngày cô bé cắn răng chịu đựng, bụng đói như cào, nước uống trong ống nứa tuy mát nhưng hôi toàn mùi gián. Em còn đủ sức chống đỡ, đủ can đảm sống qua ngày, duy nhất chỉ là nhờ niềm hy vọng sẽ đào thoát được. Trong lòng rưng rưng muốn khóc, Cúc buồn rầu nghĩ đến cha và các chị giờ này chắc đang lo lắng không biết em ở đâu, có bị nguy hiểm gì không. Chắc hẳn ai nấy đều nóng lòng sốt ruột, tổ chức cuộc tìm kiếm, sục sạo khắp nơi. Cảnh Sát cũng đã hoạt động mạnh. Nhưng liệu có ai ngờ rằng Cúc đang bị giam cầm tại một nơi hẻo lánh âm u, trong gian lều ẩm thấp, hôi hám, tối tăm như ổ chuột này, dưới đôi mắt cú vọ của mẹ già quái gở điên cuồng sống xa lánh tất cả mọi người kia không ?

Buổi sáng ngày thứ bốn, khi thức giấc Cúc nghe văng vẳng có tiếng vó ngựa mỗi lúc một gần. Phên liếp che cửa bị đẩy mạnh. Một người đàn ông xộc vào, không nói không rằng gì hết. Y chỉ lóng tia mắt nhìn nhanh Cúc rồi quay ra ngay. Nhưng em cũng đã kịp nhận ra người lạ mặt đó là ai tuy một nửa mặt già bịt khăn đen kín mít. Đúng tên Gô-Ban ! Ánh mắt kỳ lạ của y không thể lẫn lộn với ai khác. Ý chừng tên gián điệp này đến coi chừng xem cô bé nạn nhân còn sống không và có thể dự cuộc leo cầu vồng lễ tạ thần linh hay không ?

Có một lúc Cúc đã e ngại rằng cuộc lễ tạ biết đâu chẳng may thay đổi khác đi hoặc có thể được dời lại một ngày khác. Nhưng em yên trí, hết thắc mắc ngay khi thấy mẹ Rát-Gia đang sửa soạn tấm xiêm vàng cho cô ” đồng nữ ” mặc vào buổi lễ tế thần và vòng hoa hồng kết thành một vòng tròn để chum lên mái tóc cô bé như một chiếc kim miện của nữ vương.

Cũng trong thời gian ấy, tại tư thất, chủ nhân trại mía Ngọc-San đang kiểm điểm mớ thư từ vừa nhận được. Trông ông thật là thiếu não. Đứa con gái út mất tích đã khiến ông buồn lo tới mức thâm mình, chân

tay gầy ốm tong teo. Da mặt ông trắng xanh trông già đi có tới mười tuổi. Hai bàn tay gầy guộc lật đi lật lại một mảnh giấy nhỏ. Miệng ông lầm nhẩm đọc những chữ trên đó mà không hiểu người gởi định nói gì. Ông cất tiếng gọi các con. Huệ, Trà, Mai từ dưới nhà chạy sầm lên gác.

Huệ đỡ mảnh giấy từ tay cha. Em chợt biến sắc mặt : lại những chữ in cắt ra từ một tờ nhật báo. Giọng run run, nhưng cô chị cả vẫn cố đọc thật lớn : “Sáng sớm mai đến coi leo cầu vồng tại đồi cỏ cháy !”

Huệ vui sướng bật reo lên :

-Đồi cỏ Cháy ! Leo cầu vồng ! Lại người bí mật báo tin đây ! Chúng con đã nhận được rất nhiều tin tức loại này ba à. Toàn tin tức về em Cúc cả đấy. Tin cuối cùng mới đây cho biết là em vẫn khỏe mạnh bình an.

Mai tiếp lời chị :

-Vậy thì ngày mai tụi mình tới đồi Cỏ cháy. Tại đó, may ra có tin tức gì của Cúc chẳng !

Ông Ngọc-San cau cau vầng trán rộng :

-Leo cầu vồng ! Leo cầu vồng ! Không lẽ bọn họ lại bắt con bé leo qua cái cầu tre trơn như đổ mỡ ấy ?

Ba chị em nhìn nhau lo lắng. Trà quắc mắt nhìn cha nói lớn :

-Không ! Không thể để thế được, ba à ! Chúng con nhất định cản trở không cho bọn họ ra tay ác độc như thế đâu. Con sẽ đi báo động cho mọi người biết. Chúng con sẽ tổ chức cướp lại em Cúc để trả miếng lại họ đã bắt cóc em dưới gốc cây phượng hoa vàng.

Người cha dăm chiêu suy nghĩ. Phút sau, ông mới từ từ thốt :

-Coi chừng đó ! Phải cẩn thận lắm mới được ! Các con nên nhớ : những người tham dự buổi lễ leo cầu vồng đều là tín đồ trung thành cả. Họ quen nhau hết, các con lạ mặt đến, họ sẽ biết ngay. Thả sức ra, có ba ngoe làm sao đương cự lại với hàng trăm con người ? Vậy, trước hết phải đi tìm người tiếp viện đã ! Bác An, bác Mẫn, anh Giang, ba người đó sẽ đưa các con đi. Đồng thời ba kêu điện thoại trình Cảnh Sát. Họ sẽ âm thầm bố trí để can thiệp.

Mai hăm hở, đôi mắt ngời sáng :

-Con gọi cả Hình, anh Huy con bác Mộng Bảo. Hai người ấy quý tụi con lắm.

Ông Ngọc-San thở ra một mõi :

-Ờ, ờ ! Các con làm sao có lợi thì làm ! Ba mệt quá, đầu óc cứ rối tung lên, không còn biết tính sao cho phải nữa đây !

Ba chị em nắm tay cha. Trà trình trọng tuyên bố :

-Ba cứ yên trí ! Chúng con sẽ hết sức cố gắng. Chậm lắm là chiều mai, nhất định chúng con sẽ đem được em Cúc về nhà cho ba.

Cũng trong giây phút đó, giây phút bốn cha con ông chủ mía Ngọc-San nóng lòng sốt ruột về việc đi tìm cô gái út thì, đột nhiên, một lùm cây nhỏ mọc trong vườn nhà ông, ngay lối đi vào hàng ba, lay động mạnh. Một bóng người vạch lá cành lao vụt ra. Một bóng con gái mặc quần áo Thượng, chạy vun vút dọc theo con đường hai bên trồng dừa, lẩn vào giữa những hàng mía cao quá đầu người. Rồi, cô gái người Thượng ấy sấp tới, lén vào đằng sau một gốc cây lớn, lau sậy rậm rạp. Một gã trai cũng người Thượng ngồi chờ

sẵn ở đó từ bao giờ. Cô gái thở hổn hển, nói chẳng ra hơi, nhưng nét mặt rạng rỡ :

-Rồi, rồi ! Xong rồi ! Ông chủ lớn đã coi bức mật thư. Các cô chủ nhỏ sáng mai sẽ tới đòi cò cháy ! Trời ơi ! Em mừng quá xá !

Tiếng người con trai :

-Thật không ? Chắc không ? Nếu đúng như thế thì tốt lắm. Anh có thể yên tâm chạy đến bà nội già khùng khùng, điên điên của anh xem bà cụ có nhất định đưa cô bé tới đó không. Mọi người trong trại Ngọc-San đã được báo tin thì chắc chắn cô bé sẽ được cứu thoát.

Không cần nói rõ chúng ta hẳn cũng đã biết cặp trai gái đúng là đôi vợ chồng sắp cưới : Mát ta, Gô Ban.

Mát-Ta lo lắng :

... Nhưng anh làm thế, lão lão Khu-Ma-Ra biết thì sao ?

-Biết thì biết, sợ gì ? Lão sẽ nổi giận ghê gớm nhưng anh không sợ. Nghe lão la hét riết cũng đã quen rồi. Và lại, nếu lão hỏi vặn, anh sẽ sẵn sàng trả lời ngay : “Thì theo lệnh ông tôi đã giao cô bé cho bà cụ, yên trí rằng bà cụ sẽ giam giữ cô bé tại nơi xa xôi hẻo lánh ấy mãi chứ. Ai dè bà cụ lại dờ khùng dờ điên đưa cô bé ấy ra đòi cò cháy mà leo cầu vồng !”

-Thế nhưng anh vẫn được lãnh tiền thưởng chứ ?

-Dĩ nhiên rồi ! Mát-Ta cứ yên trí ! Ông Khu-Ma-Ra cần anh lắm mà, và ông ta thừa biết là anh chẳng làm việc không công bao giờ. Anh cần tiền, có thật nhiều tiền để chúng ta làm lễ cưới nên anh mới nhận làm cái việc xấu xa này. Nhưng anh vẫn cố gắng sao cho mấy cô chủ nhỏ đỡ bớt phần nào vất vả khổ sở. Các cô “nữ tứ tử” tốt lắm, thương anh lắm. Ông chủ lớn cũng thật hiền đức. Anh An, anh Mẫn, anh Giang đều là những người bạn tốt cả. Tổ chức xúi giục công nhân đình công, phóng hỏa gây đám cháy... đủ thứ ghê gớm ! Nhưng Mát-Ta cũng thấy đó ! Trước khi thi hành việc ám muội, bao giờ anh cũng cho em đi báo trước cho các cô chủ hay và anh đích thân xông vào cứu chữa để cố làm cho bớt sự thiệt hại.

Cô gái Thượng cười hồn nhiên :

-Ờ, ờ, em biết rồi ! Nói hoài ...! À, anh cứ bắt em cắt những chữ in ở tờ nhật trình ra rồi dán lại. Khó quá trời ! Nhưng bây giờ em làm quen rồi đó, thấy không ? À, này anh ! Không hiểu tại sao ông Khu-Ma-Ra cứ nhắm các người bên trại Ngọc-San mà làm hại ? Để chi vậy ?

-Thì anh đã nói cho Mát-Ta biết sơ qua rồi đó. Lão ta cố ý làm cho các cô tiểu chủ khiếp sợ và ông chủ lớn phải chán nản. Việc bắt cóc cô chủ út này cũng là nhằm khiến ông chủ lớn phải thất vọng. Riết rồi cũng biết sao nữa, sẽ bắt buộc phải bán sở mía đường mà bỏ đi. Lúc đó, lão Khu sẽ nhảy ra lãnh đám, tìm cách mua lại với cái giá rẻ mạt đó.

Cô gái Thượng bĩu môi :

-Lão Khu tàn ác quá hà ! Mà anh cũng xấu ghê đi ! Sao lại nhận tiền của Lão để làm những việc ác đức ấy chứ ?

Gã con trai nhăn nhó khổ sở nhìn cô vợ chưa cưới :

-Khổ ghê ! Anh đã nói mà Mát-Ta chẳng chịu hiểu dùm cho anh gì hết. Này nhé ! Bây giờ anh thử hỏi

Mát Ta: nếu không mượn được anh làm tay sai, lão Khu sẽ tìm người khác.... Rồi cái người khác ấy, khi nhận tiền xong, lại ráng hết sức thi hành việc phá hoại thật chu đáo thì rồi mới làm sao ? Còn anh, thay vì xuống tay ác độc tận tình anh lại bàn soạn với em để cố tránh cho gia đình ông chủ lớn khỏi bị nhiều thiệt hại.

-Anh có chắc là cô chủ út sẽ về được nhà nội trong ngày mai không ?

-Nếu mọi việc xảy ra đúng như anh dự định thì chắc lắm ! Vái trời cho các cô chủ nhỏ đừng quên việc nhờ Cảnh Sát ngầm ngầm đặt người trà trộn vào đám đông để kịp thời can thiệp.

-Ừ, em cũng mong thế ! Thôi, tụi mình về đi. Sáng mai em cũng tới đồi cỏ cháy để xem lễ leo cầu vồng.



Khi thức giấc Cúc hé mắt nhìn thì thấy bà già Rát-Gia đang ngồi lúi húi đun sôi sùng sục một chất lỏng gì màu nâu sậm. En lo ngại tự nhủ :

-Chẳng biết hôm nay mình có dịp trốn thoát được không đây ? Bà già này liệu có đưa mình đi chẳng ? Hay cứ ở lì lại đây mãi thì nguy quá. Biết đến ngày nào... ?

Nhưng sau đó, Cúc lại được yên tâm ngay khi ngó thấy tấm xiêm bằng lụa vàng, vòng hoa hồng treo sẵn trên một chiếc sào dài. Mụ Rát-Gia ăn mặc tươm tất khác hẳn ngày thường, lừ lừ tiến đến trước mặt em, tay bưng cái tô nhỏ đựng chất nước màu nâu hồi nãy:

-Người Kinh, da trắng lắm, không được phép leo cầu vồng. Vì thế, già phải nhuộm da của cháu đi cho giống hệt người Thượng mới được.

Cúc im lặng, để mặc bà già muốn làm gì thì làm. Em không có một cử chỉ hay lời nói nào để phải đối. Mụ Rát-Gia nhúng một miếng sơ dừa vào bát thuốc nhuộm rồi quét lên mặt, lên chân tay cô bé cái chất nước màu nâu nhờn nhớt nồng nặc mùi nghệ và mùi gì nữa mà Cúc không thể xác định được. Mấy phút sau, em đã biến khác hẳn, không còn là cô gái út xinh tươi của ông chủ mía Ngọc-San nữa, mà là một cô nhỏ người Thượng, nét mặt ngây ngô, chỉ có tia nhìn của đôi mắt là còn long lanh sáng.

Giờ đây chỉ còn việc thắt bộ xiêm vàng vào, choàng lên đầu vòng hoa hồng nữa là xong. Bước ra khỏi căn lều, phải đưa mắt tìm phương hướng thuận tiện để trốn thoát mới được. Đang hân hoan với những ý nghĩ đó, Cúc bỗng giật thót mình : Mụ Rát-Gia lại bước tới, chìa vào mặt em một cái tô khác nhỏ hơn :

-Này cháu gái ! Uống thuốc bổ cho khỏe này ! Lẹ lên ! Rồi già dẫn cháu gái lên đồi cỏ cháy lễ tạ thần linh ! Mau lên !

Cô bé thản nhiên cầm bát nước. Hơi thuốc đắng chát, tê đầu lưỡi khiến Cúc nhăn mặt. Nhưng em quyết định sẽ chiều theo ý bà già để có dịp chạy trốn.

Chất nước khó uống vừa trôi qua ống thực quản, cô bé chợt cảm thấy đôi mắt mờ hẳn đi, đồng thời, trí óc mê mụi một cách kỳ dị, tưởng chừng như thân xác mình đang lơ lửng bay bay trên chín tầng mây trắng. Nhưng, trong giây phút mơ màng nửa tỉnh nửa mê đó, Cúc cũng vẫn nghe rõ rệt tiếng vó ngựa và rõ ràng có người cỡi trối chân tay cho mình. Tuy rất lơ mơ không rõ rệt, Cúc vẫn hiểu được rằng người ta sửa soạn, chải đầu tóc, mặc xiêm mới, choàng vòng hoa lên đầu cho êm để đưa đi lễ tạ thần linh. Chưa đầy năm phút sau, thần trí và thể xác cô bé chợt nhẹ bỗng như sợi tơ trời theo gió bay vào cõi mệnh mông vô tận.

Cúc đã mê hẳn đi rồi...

Khi em giật mình thức tỉnh, đôi mắt mờ thao láo, bốn phía đã đông nghẹt những người. Thanh niên thiếu nữ người Thượng đông vô kể, người nào người nấy đều quấn vòng hoa trên đầu, đứng im phăng phắc. Hơi thở họ cũng nhẹ hẳn đi, mắt người lên tầng không cao vút như hướng về một vị thần thiêng liêng nào đó. Bên tai, tiếng trống đồng bập bung, tiếng kèn lau rền rĩ hòa âm, đồng tấu một nhạc khúc dị kỳ.

Cô bé lại ngất đi, không biết gì nữa. Cúc không nghe cả tiếng ồn ào phía xa xa, không nghe cả tiếng mụ Rát-Gia đang vừa gọi vừa đập thật mạnh vào tay em để đánh thức.

Cuộc lễ thần bắt đầu. Theo tập tục, tạ thần linh bao giờ cũng được tổ chức trước khi mặt trời ló dạng. Trước cửa ngôi đền thờ rêu phong cỏ mọc có tới hai chục bậc thềm đá, một cái cầu tre được bắc qua con suối rộng chừng năm thước. Nói là cầu để cho có cái tên gọi mà thôi. Thực ra, đó chỉ là một cây tre lớn, thẳng tap, vỏ còn xanh nguyên, bắc từ bờ bên này qua bờ bên kia suối. Cây cầu gối đầu lên hai bờ cỏ non xanh êm, không có tay vịn gì hết ngoài một sợi dây bằng mây rừng giăng ngang, cao hơn mặt cây tre chừng một thước. Mỗi cơn gió thổi, sợi mây lại trao trao như võng đưa trông rừng rợn vô cùng. Mực nước suối không sâu nhưng chảy xiết, bọt tung trắng xóa.

Đối diện với sân đền bên kia bờ suối, đám người tụ tập đông đảo, hầu hết là đồng bào Thượng sùng bái thần linh, lẫn lộn khoảng gần hai chục người Kinh, những chủ nhân hoặc người nhà, con cháu các nhà doanh điền trong vùng, hiếu kỳ đến dự kiến. Mọi người hồi hộp đợi chờ. Nhất là mấy đồng bào Kinh. Họ băn khoăn tự hỏi : ”Cây cầu chênh vênh, bất trắc thế kia, lại bôi đất sét ướt, trơn trượt như đổ mỡ, làm cách nào đám tín đồ này đi qua cho nổi. Nhất là những thiếu nữ xiêm vàng lướt thướt, cứ đi trên mặt đất bằng phẳng rộng rãi cũng đã đủ vướng rồi, huống hồ lại leo cầu vồng. Ngã tòm xuống suối là một điều chắc chắn. Tuy không đến nỗi chết đuối nhưng nhất định là sẽ bị uống nước no. Và gãy chân, trẹo tay khi đụng phải đá ngầm dưới lòng suối là một điều chưa ai biết thế nào mà nói trước.

Các tín đồ được vinh dự leo cầu vồng tại đồi cỏ cháy hết thấy đều đã phải niệm kinh, ăn kiêng cử, dùng toàn cơm lạt, nghĩa là phải rất thanh tịnh mới được bước lên cầu.

Giờ đây, họ đang sắp một hàng dọc diễn hành chung quanh một cây đa cổ thụ ở bên kia bờ suối, mắt đắm đắm hướng về đầu cầu bên này, nơi tọa lạc đền thờ thần linh. Kê thì sắc diện ngơ ngơ ngẩn ngẩn như người mất hồn, có cô thiếu nữ lại lộ vẻ sợ hãi, chân tay run rẩy như mắc chứng kinh phong.

Cuộc diễn hành kéo dài chừng nửa tiếng đồng hồ mới chấm dứt, theo hiệu lệnh bằng tiếng phèn la của ông chủ lễ. Ông chủ lễ là một nhân vật đã có tuổi, không phải người niên trưởng trong thôn bản, nhưng tư cách, tác phong cũng như dáng điệu, cử chỉ có vẻ như một ông thầy phù thủy, một ông thủ từ chuyên trông coi đền đài miếu mạo trong khu vực.

Khai mạc cuộc lễ tạ leo cầu vồng vinh dự ấy bao giờ cũng dành phần ông? Hai cẳng chân ông thầy khẳng khiu gầy guộc nhưng nhanh nhẹn vô cùng. Ông nhẹ nhàng bước trên cây tre trơn trượt, đôi mắt nhìn thẳng đền thờ, nhãn quang hiện rõ vẻ sùng kính tôn nghiêm như được thần linh phò hộ, đặt bàn chân thật chính xác, thật vững vàng trên cây tre, đặt chân xuống đất liền, tiến tới chân bậc đá, quỳ gối lễ tạ.

Thế rồi, thanh niên, thiếu nữ, ai nấy đều noi gương ông thủ từ làm lễ leo cầu vồng. Phái nam được đi trước. Năm sáu người, nét mặt rạng rỡ, đôi mắt long lanh hướng về ngôi đền cổ, thỉnh thoảng mới liếc thật nhanh ngó xuống cây tre. Họ thành công giữa sự kính phục hầu như nín cả hơi thở của đám người đứng dự kiến. Có người trổ tài, khi leo cầu vồng, lại đặt lên vai hai đứa con nít mà bước đi vẫn dễ dàng tới đích giữa tiếng hoan hô thích thú của mọi người.

Chợt có tiếng xì xào mỗi lúc một lớn. Một ứng viên tín đồ, chắc hẳn không tập dượt, không ăn chay niệm kinh, chuẩn bị đầy đủ trước, mới đặt chân lên đầu ”cầu vồng” đã luống cuống trông rất tức cười. Tiếng la ó từ đám đông nổi lên khiến anh ta không dám rút lui. Sau mấy giây ngập ngừng do dự, đương sự chệnh choạng, bước chưa được hai bước đã trượt chân, ngã tòm xuống suối. Sự kiện đó, theo quan niệm

của các tín đồ, chứng tỏ thần linh chưa chấp nhận anh ta hoàn toàn trong sạch. Lần tới sẽ phải tiếp tục thử thách nữa sau một thời gian ăn chay, niệm kinh lại. Đám khán giả lên tiếng chê bai. Vị chủ tế tức giận ra mặt, đứng bên kia đầu cầu la hét, chỉ tay xuống suối xua đuổi người tín đồ bị thần linh trách phạt ấy không chút nương tình. Tín đồ kế tiếp được gọi lên thay thế. Anh này leo cầu vồng một cách nhẹ nhàng thành thạo, qua tới đích. Tiếng hoan hô lại nổi lên rầm rộ. Sau đó, cuộc lễ, cùng một lúc với thời gian ông chủ từ bước vào trong đền, tạm ngừng lại để ai nấy nghỉ giải lao.

Đột nhiên, có tiếng ồn ào từ phía đầu cầu. Trong đám khán giả có người lên tiếng hỏi :

- Chi vậy ? Cuộc lễ đến đây là chấm dứt hả ?

Có tiếng người khác trả lời :

-Không phải ! Hình như có một bà già điên dại đang cãi cò gì đó với ông chủ lễ thì phải. Ông thầy từ chối không nhận tín đồ bà ta đưa tới.

Bà già điên đó đúng là mẹ Rát-Gia. Và nữ tín đồ do mẹ đưa tới để xin dự lễ “leo cầu vồng” không phải ai khác : đúng là Cúc, con gái út con ông chủ đồn điền mía Ngọc-San.

Mẹ Rát-Gia hét lớn át cả mọi tiếng xì xào từ đám đông hai bên bờ suối :

-Cháu gái tôi ! Nó là cháu gái tôi mà ! Tôi đã sửa soạn xiêm y cho nó chu đáo, bắt nó ăn chay niệm kinh đâu vào đấy rồi mà. Nhất định thầy phải cho nó leo cầu vồng. Thần Linh đã ghi tên chờ đợi nó mà ! Từ chối không cho sao được !

Vị thủ từ cương quyết :

-Tôi đã bảo là không được ! Bà nói con nhỏ này đã sẵn sàng ? Ai làm chứng cho bà đây ? Không thấy “kẻ không trong sạch” hồi nãy bị quả phạt đó sao ?

-Cháu gái tôi đã niệm kinh, đã ăn chay tại nhà tôi mãi rồi. Thầy phải chấp thuận cho nó leo cầu vồng.

-Bà nên nhớ là : tôi chỉ thu nhận các nam nữ tín đồ thành tâm với Thần Linh mà thôi Còn những kẻ nào chưa đến lễ tại đền thì không thể được coi là trong sạch được. Về đi ! Về !

Từ đám đông có tiếng la ó nổi lên :

-Đúng đó ! Ấu quá ! Dám coi thường thầy ! Dám xúc phạm tới thần linh hả ? Ô hê ! Này thầy, thầy à ! Cô nhỏ này không phải là người Thượng. Ô hê ! Ai đã nhuộm da cho cô ta để giả mạo đây này ! Coi kỹ lại đi này !

Hơn một trăm nam nữ tín đồ người Thượng đứng lẫn lộn với người đi xem cũng lên tiếng hò hét dữ dội :

-Hê ! Hê ! Bắt mẹ già và cô nhỏ đó lại ! Ngửa mặt chúng lên coi ! Xúc phạm đến thần linh ! Gớm thật ! Liệng hai kẻ đó xuống suối ! Liệng đi !

Trong chớp mắt, mấy chục bậc thang trước cửa đền đã đông nghẹt thiện nam tín nữ. Hai thanh niên người Thượng, một người tóm chặt em Cúc, một người nhắc bổng mẹ Rát-Gia, người trước, người sau phăng phắc bước tới phía cầu tre.

Trong đám khán giả người Kinh, chợt có tiếng con gái la thảng thốt :

-Ý kìa ! Em Cúc !

Nhiều tiếng kêu gọi vang vang tiếp theo tiếng la ấy ! Chớp mắt, mấy thanh niên thiếu nữ người Kinh đã chạy ủa về phía cô bé giả người Thượng. Đúng là ba cô gái con ông Ngọc-San : Huệ, Trà, Mai, có Hình và Huy đi kèm hai bên. Hai cậu trai chen vai thích cánh rẽ đám đông lấy lối cho ba chị em tiến thẳng phăng. Chưa hết ! Theo sát đằng sau, kìa, rõ ràng bác An, bác Mẫn và anh Giang. Hình giơ hai cánh tay khỏe mạnh đỡ Cúc. Cô bé còn say vì bát thuốc lá của mụ Rát-Gia. Ánh mắt nhìn vẫn ngây dại, tứ chi rũ xuống như đã kiệt hết hơi sức.

Hình ghé vào tai cô bạn nhỏ :

-Cúc ! Cúc ! Tỉnh chưa Cúc ? Hình đây. Hình này. Chị Huệ, chị Trà, chị Mai đây này ! Cúc, Cúc tỉnh chưa ? Tỉnh chưa, Cúc ?

Nghe đến tên các chị Huệ, Trà, Mai, đôi mắt Cúc máy động. Đôi môi mím một nụ cười gượng gạo. Tiếng nói cô bé nhẹ phào như hơi thở.

-Đưa em chạy trốn ngay đi !

Đám người đông đảo sấn đến gần. Có tiếng sì sào : các cô nhỏ này không phải tín đồ mà sao lại tới đây ? Nhiều người sắc diện lộ vẻ giận dữ. Một số khác lại tò mò muốn xem rõ mặt cô gái Kinh nguy trang thành thiếu nữ Thượng. Hình và Huy phải hết sức vận dụng sức mạnh lên cánh tay mới dìu được Cúc đi quá đám tụ tập. Mai nói nhanh :

-Đừng sợ gì hết, nghe Cúc ! Tụi mình đông lắm ! Cúc yên tâm ! Chút xíu nữa là em đã về tới nhà với ba được rồi.

Cúc mơ màng lăm bầm :

-Về với ba ! Về với ba ! Về trại mía Ngọc-San !... Hà... à...à !

Và cô bé gục đầu vào tay chị, ngất lịm đi.

Bốn Trung sĩ Cảnh Sát giơ tay gạt đám đông, miệng hô lớn :

-Dang ra ! Dang ra ! Yêu cầu đồng bào giải tán đi ! Giải tán !

Một số người hốt hoảng lùi lại. Viên thủ từ lên tiếng nói với một nhân viên công lực :

-Chúng tôi tổ chức lễ tạ tại đền thờ trong bản của chúng tôi mà. Có mắc mớ gì mà...

Viên Trung sĩ Cảnh Sát nghiêm sắc mặt :

-Tôi biết ! tôi biết ! Nhưng tại sao có một cô gái người Kinh ăn mặc như thế này lẫn lộn ở đây ?

Viên thủ từ đưa tay chỉ mụ Rát-Gia :

-Trăm điều rắc rối đều do bà kia cả. Mụ vẫn thường lai vãng tới đâu quấy phá đủ thứ. Tôi nghi mụ ta khùng đó ! Các ông có cần điều tra gì xin cứ việc hỏi mụ.

Viên Trung sĩ gạt đầu :

-Thôi được ! Chút nữa sẽ hay ! Bây giờ các ông hãy dang ra, để chúng tôi đưa cô bé này về đã. Ngất đi rồi kìa kìa !

Dứt lời, ông ta khẽ ra hiệu cho hai bác An, Mẫn. Hai người đỡ vai đưa Cúc ra phía ngoài. Bốn nhân viên công lực kèm sát hai bên.

Có tiếng xì xào :

-Cô út con ông chủ mía Ngọc-San đấy !

-Ồ, phải rồi, nhưng tại sao lại lạc vào đây chứ ?

Khi đã đem Cúc ra tới quãng trống, mấy nhân viên công lực châu đầu thảo luận rất nhanh. Rồi, hai người đứng lại cùng với toán người nhà trông coi Cúc, hai người quay bước trở lại đám đông, bắt giữ mục Rát-Gia. Hình và Huy xin phép được đi theo.

Viên thủ từ nhắc lại câu nói hồi nãy :

-Mục này điên thật đó các ông ! Tôi đã ráng hỏi mà y thị không chịu nói gì hết trơn. Thật là lạ lùng : Không hiểu tại sao cô nhỏ kia lại lạc vào trong tay mục được ?

Viên chức Cảnh sát trưởng toán :

-Chúng tôi cũng cần biết rõ điều đó ! Để đưa mục ta về cuộc, chúng tôi sẽ hỏi cho ra.

Bỗng một thanh niên người Thượng, rẽ đám đông sầm sầm chạy tới bên mấy nhân viên công lực :

-Xin các ông đừng bắt giam bà già này. Tội nghiệp ! Bà nội tôi đó ! Bà nội tôi mắc bệnh dở người chẳng biết phải trái gì đâu.

Cậu trai út, con ông Mộng Bảo thoáng giật mình, khẽ nói vào tai anh :

-Gô-Ban ! Tên này là Gô-Ban đó, anh Huy ! A, thì ra Gô-Ban là cháu nội bà già quái ác này ! Chính gã là thủ phạm trong vụ bắt cóc Cúc đấy !

Dứt lời, sắc mặt đỏ gay, đôi mắt quắc lên, tia nhìn thật thẳng, Hình tiến lên một bước, đồng dục nói với nhân viên công lực :

-Xin trình để mấy ông rõ. Chính gã này mới đích thực là thủ phạm trong vụ này. Xin các ông bắt giữ hẳn ngay dùm. Các ông hỏi, gã sẽ phải khai hết sự thật. Chính gã đã nhúng tay trong vụ bắt cóc cô gái hồi nãy rồi đưa đến giao cho bà già này.

Một viên Trung sĩ cảnh sát nhận ra Hình là con ông Mộng Bảo :

-Do đâu chú em lại biết được như thế ?

-Tôi biết rõ tên này vẫn thù nghịch với các người bên trại mía Ngọc-San. Đã có lần tôi bắt được quả tang hắn âm mưu bàn soạn tìm cách làm hại ông Ngọc-San mà. Các ông cứ hỏi, chắc chắn gã sẽ phải nói hết

Bốn nhân viên công lực quay hỏi Gô-Ban. Gã lắc đầu không nói gì hết. Viên chức trưởng toán ra lệnh cho nhân viên dưới quyền dẫn Gô-Ban đi. Hắn không dám làm một cử chỉ gì để phản kháng. Mát-Ta cũng có mặt trong đám đông. Cô gái đáng thương chạy tới năn nỉ nhân viên công lực :

-Xin các ông tha cho anh ấy ! Anh ấy là chồng chưa cưới của tôi đó ! Anh không làm điều gì xằng bậy đâu, các ông ơi ! Chính anh ấy lại còn muốn che chở bảo vệ cho cô nhỏ kia nữa đó. Xin các ông tha cho anh ấy. Dù các ông có hỏi, chắc là anh cũng không dám nói gì hết đâu.

Viên chức trưởng toán nghiêm giọng :

-Không dám nói gì hết ? Được, để chúng tôi coi ! Nếu anh ta vô tội chúng tôi sẽ thả ngay. Cô cứ yên trí

! Anh ta không đi mất đâu mà lo.

Cảnh Sát dẫn mụ Rát-Gia và Gô-Ban đi rồi, đám tén đồ nam nữ người Thượng xúm lại bàn tán với ông thủ từ một lúc nữa rồi cuộc lễ lại tiếp tục như thường.

Trong lúc đó, chiếc xe hơi của ông Ngọc-San do anh Giang lái đưa Cúc và các bạn trẻ của chúng ta lăn bánh êm êm trên con đường đất đỏ tiến về trại mía. Cô gái út vừa thoát khỏi trại giam, được các chị cho uống mấy chai nước cam vàng, ăn hai ba chiếc bánh sữa, đã lấy lại được đôi phần sức lực. Trí nhớ của em cũng lần lần tươi mát trở lại.

Mai hỏi em :

-Lúc ở cây phượng hoa vàng, ai đã chộp bắt và rồi ai đã đưa Cúc tới chỗ bà già kỳ dị ấy ?

-Tụi bắt cóc em đều bịt mắt bằng vải đen. Nhưng về sau em cũng nhận ra được đôi mắt nhìn lạ lùng của Gô-Ban.

Huệ, cô chị lớn lẩm bẩm :

-Vậy thì lạ quá ! Bác An đã cho biết là Gô-Ban làm việc chăm chỉ và tận tâm lắm kia mà. Nhất là khi lửa cháy, anh ta đã tỏ ra sốt sắng can đảm hơn ai hết. Thật là khó hiểu vô cùng.

Chẳng mấy chốc, xe về tới địa phận trại mía. Phút sau, đã ngừng bánh trước khu nhà ở. Chị Dung chạy ra la lên như người điên. Chị điên vì vui mừng quá sức. Hai tay cứ dấm vào ngực bình bịch :

-Ý, trời ! Em Cúc đã về rồi kìa ! Cúc về rồi kìa ! Chị Dung biết ngay là hôm nay thế nào nhà mình cũng vui lắm mà ! Trống ngực chị Dung cứ đập thành thành báo tin mừng suốt từ sáng sớm tới giờ ! Trời ơi ! Thú quá !... Ấy, mà sao em lại nhuộm nâu mặt đi và mặc xiên y như gái Thượng vậy, hả ?

Huệ, cô chị lớn gạt ngay đi :

-Có im miệng đi không ? Chị Dung chớ làm ồn lên ! Chị không thấy em Cúc đang mệt lả người đi đây sao ?

Mai chạy như bay vào hàng ba, reo to :

-Ba ơi, Cúc đã về này ! Cúc về đây này, ba !

Ông Ngọc-San đang nằm nghỉ trên giường, chờ đợi các con. Để quên đi sự mong chờ khắc khoải, ông vùi đầu vào đọc báo. Nghe tiếng Mai la, ông hồi hộp buông tờ báo xuống. Hai cánh tay ông tự động giơ lên. Miệng ông bật thốt :

-Cúc, gái út của ba !

Cửa phòng mở toang. Cúc lao vào, ngã vật trong tay cha, sung sướng khóc nức nở.

Người cha ôm đầu con, đôi mắt nhìn mặt con chăm chú. Ông gượng cười ra tiếng để che giấu niềm xúc động trong lòng.

-Ý chà ! Con gái ba trông đẹp quá ! Kẻ nào dám thay hình đổi dạng con như thế này, hả ?

Huệ cười vui nhìn cha :

-Thôi, để mai Cúc sẽ kể chuyện cho ba nghe. Bây giờ em nó còn mệt lắm. Cần phải tắm một cái, sau đó ngủ một giấc cho lại sức. Chị Dung ! Hộ em một tay đi !

-Ừ, con nói đúng ! Bây giờ ba yên trí quá rồi ! Muốn chờ tới bao giờ thì chờ. Đúng là Trời Phật đã nghe thấu lời nguyện cầu của ba, khiến xui tai họa không còn giáng xuống đôi vai gầy yếu của các con nữa. Đi tắm, rồi ngủ một giấc đi con, Cúc ! Sáng mai kể chuyện từ đầu tới cuối cho ba nghe !

Sáng hôm sau, từ nơi hàng ba trong tư thất của ông chủ mía Ngọc-San, lại như hồi nào, vang vang những tiếng nói chuyện cười vui của bốn cô con gái, nữ tử tử cứng chiều của nhà điền chủ.

Bốn chị em kéo nhau lên phòng cha. Sau khi đã kể lại cho ông Ngọc-San nghe từ đầu tới cuối vụ bị bắt đi, đưa đến căn lều tối tăm ẩm thấp của bà già khùng Rát-Gia, bị bà ta bắt ép ‘leo cầu Vồng’ trên đồi cỏ cháy ra sao... Cúc ngưng nói, im lặng nhìn cha và các chị tới gần một phút. Rồi, em hắng giọng, sắc diện nghiêm hẳn lại :

-Ba ơi, chị Mai và con có một câu chuyện này muốn thú thực với ba !

Ông Ngọc-San cau cặp chân mày nhìn đứa con yêu. Nội tâm người cha chợt vẩn lên một niềm lo ngại :

-Được, con cứ nói, ba nghe đây. Việc gì thế ?

-Về việc ‘cây phượng hoa vàng’ đó ba ! Con muốn nói rõ cho ba biết vì lý do gì chị Mai và con đã trái lệnh ba..., - cô bé đưa mắt nhìn hai cô chị lớn, - cả các chị nữa. Em muốn thưa với ba và hai chị biết rằng, hai đứa em đã khám phá được một kho tàng báu vật chôn dấu trong khu vực sở mía của nhà ta. Nếu những điều chúng em giả thiết mà trở thành sự thật cả, thì kho tàng đó sẽ làm cho ba của chúng ta giàu có nhất trong vùng Đức Trọng này.

Ông Ngọc-San mỉm một nụ cười bao dung :

-Ồ ! Hai con nhỏ gái út của ba sắp nói chuyện lằng nhằng... Thôi được, các con cứ nói đi, ba nghe !

Mai, đôi mắt sáng ngời, nói thay em :

-Bữa xảy ra giông bão lớn đó ba. Bác sĩ Bích đuổi chúng con ra khỏi phòng không cho ở lại săn sóc ba. Buồn quá, chúng con mời lần mò ra coi cây xoài trốc gốc đổ saệp trúng xe ba ra sao ! Ngay dưới gốc, chúng con thấy một phiến đá hoa cương trên mặt khắc đầy chữ nho, ba à. Nhưng bên dưới những giòng chữ nho ấy lại có ghi chữ số chỉ tháng 3 năm 1916 và ba chữ Lâm chí Khả bằng quốc ngữ.

Ông Ngọc-San và hai cô chị lớn bật thốt :

-Lâm chí Khả !

Cúc, cô gái út điềm nhiên tiếp tục :

-Trong khi chờ đợi nhờ người đọc và giảng nghĩa dùm, chúng con mới đem cất giấu phiến đá đó để người khác không thấy được. Mà chỗ cất giấu thì còn đâu tốt và kín hơn gốc cây phượng hoa vàng ? Chắc chắn không một người nào dám héo hánh tới đó vì từ trước đến nay ai ai cũng cho rằng cây ấy là của thần linh. Thế rồi, sau khi cất giấu xong xuôi, chúng con cứ lén tới gốc cây phượng hoa vàng luôn để lo việc tìm hiểu những hàng chữ nho ấy.

Người cha nghe câu chuyện con kể có vẻ hay hay, bắt đầu chú ý :

-Tìm hiểu ? Tìm hiểu bằng cách nào ? Các con có đứa nào biết chữ nho đâu ?

-Đúng thế đó ba ! Nhưng chúng con đã nói cho Hình, con trai út bác Mộng bảo biết vụ phát giác của chúng con. Hình liền đưa hai đứa con lên Liên Khương nhờ cụ đồ Khải đọc, giảng nghĩa cho nghe. Và để

bảo vệ bí mật, chúng con chữ chép ba chữ một. Đầu một chữ, giữa một chữ, cuối một chữ. Chúng con cứ làm đảo lộn thứ tự như thế. Nhưng ghi chép từ chữ thì chúng con ghi rất cẩn thận, không để sót một nét, không để sai một cái chấm nào.

Ông Ngọc-San mỗi lúc lại mỗi cảm thấy câu chuyện có một cái gì lạ lẫm. Nhưng ngoài mặt vẫn không để lộ ý nghĩ thầm kín trong lòng, ông chỉ mỉm cười, vui vẻ lắc đầu bảo hai cô con lớn :

-Huệ, Trà, thấy các em con tinh không ? Rồi sao ? Những giòng chữ nho ấy nói gì vậy ?

Cúc, ánh mắt sáng ngời, lôi từ trong túi ra một mảnh giấy gấp tư.

-Đây, ba nghe, nghe ! Từ chỗ này đi về hướng Đông, đếm ba chục bước. Sáu bộ dưới đất, có một kho báu vật. Lầm chí Khả. Tháng 3-1916.

Mai :

-Chúng con đã đi từ gốc cây xoài đổ, chỗ cũ của phiến đá, thử đi thử lại có tới hai mươi lần. Lần nào như lần này, đều tới đúng gốc cây phượng hoa vàng hết, ba à !

Người cha gật đầu, trầm ngâm :

-Sự kiện này có điều rắc rối đây ! Cây đó, ba đã có lệnh cấm không ai được lại gần. Nếu muốn đào bới thì phải làm sao đây ? Cái này cần phải suy nghĩ cho thật cẩn thận mới được.

Huệ nghiêm sắc mặt nhìn hai cô em út :

-Gớm thật ! Vậy mà Mai, Cúc không hờ môi nói cho các chị biết chút xíu gì nghe ! Có tới gần ba tháng nay, hai em “gạt” chị và Trà ra ngoài, không tin tưởng gì hai chị gì nữa hết, nghe !

Cúc cười khanh khách :

-Chúng em phải “trả thù” chứ ! Hai chị cứ dành làm toàn việc lớn, không cho tụi em tham gia các gì hết trơn. Lại còn đuổi hai đứa đi chỗ khác chơi nữa. Thì đi chỗ khác chơi ! Nhưng chúng em lại làm được việc hay : tìm ra phiến đá báo tin bí mật của cụ Lầm Chí Khả vị hải khẩu anh hùng có họ hàng hơi hướm với nhà ta, chôn vùi dưới đất đã hơn nửa thế kỷ... Ha ! Ha ! Các chị thua rồi !

Trà, cô chị thứ hai gật đầu :

-Được, được ! Các chị thua hai em ! Nhưng chị muốn biết điều này ! Tại sao khi biết được ý nghĩa bản tin tức đó rồi, các em lại để mãi đến tận hôm nay mới nói ra ?

Mai cười ranh mãnh :

-Chúng em dành độc quyền làm vụ này mà. Chúng em cũng thích sớm ôm về cho ba những thoi vàng, thoi bạc để các chị ngán một phen chứ. Cái gì cũng “hai con nhỏ”, “hai đứa bé tí” đó ! Nhưng Hình lại khuyên chúng em nên chờ đợi đến khi nào các công nhân vui vẻ đi làm lại cái đã. Lúc đó mới có thể tổ chức đào bới tìm kiếm kho tàng được. Trong khi chờ đợi, em và Cúc cứ phải lén đến dòm chừng luôn luôn chỗ dấu phiến đá xem có còn nguyên vẹn không. Do đó, mọi việc đều phải giữ tuyệt đối bí mật.

Trà bĩu môi riều cợt :

-Tuyệt đối bí mật ! Tuyệt đối bí mật để đến nỗi bị bọn người bí mật xuất hiện rồi bắt em Cúc đem đi !

Ông Ngọc-San âu yếm nhìn hai cô gái nhỏ, bảo Trà :

-Thôi, đừng trêu em nữa ! Hiện thời ba rất thắc mắc về câu chuyện các em con vừa kể. Phiến đá thông



tin bí mật ghi tháng ba năm 1916. Điểm đó quả nhiên trùng hợp với thời gian cụ Lâm lưu lạc rồi tá túc tại vùng này.

Cúc, vẻ mặt nghiêm trọng :

-Đúng thế đó, ba ! Con cũng vừa định nói cho ba chú ý đến chỗ đó thì ba đã biết trước rồi. Ngoài ra, chúng con lại còn nhờ Hinh, con bác Mộng Bảo đi hỏi một vị giáo sư dạy Sử Địa tại Liên Khương để xem ông ấy có tài liệu gì đặc biệt nói về đời tư vị bộ tướng này của Hùm Thiêng Yên Thế không. Kết quả hay lắm ba ơi ! Đúng như lời ba vừa nói, Cụ Lâm có tới vùng Đức Trọng này vào năm 1916.

Mai kết luận một câu thật gọn :

-Vậy thì nhất định cụ đã đào đất cất giấu của cải ở đây rồi.

Người cha rạng rỡ nét mặt :

-Ba không ngờ hai đứa con gái ba lại thông minh tháo vát đến thế. Hai đứa lớn thì gần như là đảm đương hoàn toàn công việc trong xưởng nấu đường, ngoài bãi mía, hai con nhỏ út của ba lại lập kỳ công, khám phá, phát giác được phiến đá chúc thư bí mật của vị hải khấu anh hùng Lâm Chí Khả. Ba sung sướng khen ngợi các con. Rồi, bây giờ hai đứa lớn báo cáo công việc cho ba nghe coi ! Tình trạng các anh em công nhân ra sao ? Ngoài bãi mía rồi trong xưởng đường.

-Khá lắm rồi ba ơi ! Mọi người giờ đây đã vui vẻ, vừa làm vừa chuyện trò ca hát vui lắm. Mấy ngày xáo trộn đó kể như đã hết. Hết hẳn rồi ba à.

Ông Ngọc-San nghiêm giọng, trách hai chị em :

-Bữa đó xảy ra chuyện tày trời như vậy mà hai đứa dám giấu nhẹm đi không cho ba biết gì cả. Nếu hai anh em An, Mẫn không nói ra thì ba cũng chẳng biết trời trăng gì hết trơn. Đến nỗi ba cứ tưởng rằng mọi việc vẫn chạy đều, đâu đó vẫn êm đẹp cả.

Trà vui vẻ nhìn cha :

-Bây giờ thì đâu lại vào đấy như cũ rồi ! Thêm nữa, việc em Cúc bị bắt đã khiến các anh em công nhân người Thượng xúc động vô cùng. Đa số họ cho là quá đáng cái lỗi trừng phạt tàn bạo đó. Xúc phạm đến chỗ đất cấm là không được, nhưng đối với người lớn kìa. Chớ với một em nhỏ gái, cái đó thật là ác quá.

Nhà điền chủ trở mình, gật đầu :

-Vậy thì, nếu mình có tổ chức đào bới tìm kho tàng chôn giấu dưới gốc cây phượng hoa vàng, chắc chắn sẽ không sợ họ nổi lòng căm phẫn nữa. Cha con mình có thể yên tâm về mặt đó. Thế nào ? Bây giờ, hai đứa gái bé của ba ! Các con vừa nói đến một vị giáo sư nào đó hiện đang dạy môn Sử Địa tại Liên Khương. Ba muốn gặp ông ta. Ông ta đọc nhiều sách chắc hẳn thế nào cũng biết tình hình dân cư tại vùng Đức Trọng này hồi năm 1915-1916. Và rồi may ra, ông ta có thể giúp chúng ta trong việc thi hành lời di ngôn của cụ Lâm Chí Khả.

Cúc sốt sắng :

-Ba muốn gặp ông giáo sư ấy ? Có khó gì đâu ! Chúng con chỉ việc báo cho anh Hinh biết. Anh ấy sẽ chỉ cách tìm gặp ông ta, ba à !

Ông Ngọc-San mỉm cười vui vẻ :

-Tìm được rồi, dẫn ông ấy đến nhà mình chơi. Và con nhớ bảo cả Hình tới đây nữa, nghe ! Theo ba nghĩ, thằng nhỏ con bác Mộng Bảo chắc thích thú khi được tham gia công việc khám phá mà chính nó cũng đã có công lớn trong lúc khởi đầu. Các con nghĩ sao ?

Cúc nhào tới, ôm cổ cha, cười khanh khách :

-Ba đúng là ông bụt ! Ông bụt yêu quý của chúng con ! Đúng thế ! Hình thật là một người bạn tốt vô cùng. Trong việc này, anh ấy đã bày cách, khuyên nhủ chúng con nhiều điều rất khôn ngoan.

Ông Ngọc-San gật gật đầu, tia mắt chăm chú nhìn vào một điểm vô hình nào đó trên trần nhà.

-Và ba cũng chưa quên là chính Hình và anh Huy nó đã trợ lực cho các chị con hôm đi cứu con về đó. Kể cũng đáng bật cười ! Ông Mộng Bảo thường xuyên kinh chống với ba. Nếu bây giờ biết được rằng các con mình lại rất thân thiết với mấy đứa con gái “trâng tráo sẵn số như con trai” chắc hẳn ông ta sẽ nổi trận lôi đình phải biết.

Người cha chấm dứt câu nói bằng một tiếng cười vui. Bốn cô con gái cũng bật cười như phá. Không hẹn mà bốn em cùng nhớ lại ngày ông lảng giềng khó tính sang bên trại Ngọc-San, gây điều xích mích, ngang nhiên mạt sát các em chẳng chút nương tình. Năm cha con đang hàn huyên tâm sự, cánh cửa lắp ô kính đầu hàng ba chột mở hé. Chị Dung bước vào, dắt theo một cô gái Kinh lai Thượng : Mát-Ta con gái bác An . Mát-Ta theo chị gia nhân, bước vào phòng ông chủ lớn, ngồi thụp xuống bên chân Huệ, cất giọng nói như người sắp khóc :

-Cô chủ ! Tội nghiệp tôi mà cô chủ ! Khổ quá ! Cảnh sát bắt anh Gô-Ban đi rồi, cô chủ ơi ! Tội nghiệp tôi mà cô chủ ! Cô chủ từ trước đến nay vẫn tử tế lắm, tốt lắm, không làm hại ai bao giờ. Vậy, cô chủ xin cho chồng tôi về đi, nghe ! Ngoài mặt thì anh ta đúng là kẻ nhúng tay làm mấy việc ác đó, nhưng sự thực anh ấy không phải kẻ thù của ông chủ lớn, của các cô chủ nhỏ đâu. Tôi nói thật đó ! Tôi thề với các cô như vậy !

Cúc nổi giận, mặt đỏ gay :

-Không phải kẻ thù ? Không phải kẻ thù thì tại sao lại bắt cóc tôi rồi đem giao cho mục phù thủy bà nội anh ta ! Tôi nhận ra anh ta rõ ràng mà.

Mát-Ta khóc sụt sịt :

-Phải rồi ! Đúng thế ! Đúng Gô-Ban đã cùng một người nữa bắt cô chủ út đấy. Nhưng là do lệnh của lão Khu-Ma-Ra. Lão Khu thuê tiền anh ấy để quấy phá trại mía Ngọc-San mà. Thực ra, Gô-Ban không muốn làm hại ông chủ lớn và các cô chủ nhỏ đâu. Mỗi lần phá hoại xong là anh ấy lại lập tức tìm cách chạy chữa cho ông chủ lớn đỡ bị thiệt hại. Và trước khi làm các việc xấu theo lệnh của lão Khu, bao giờ anh ấy cũng sai tôi đi báo cho các cô chủ biết đặt đề phòng đó.

Huệ hơi cảm động, đặt tay lên vai cô gái Thượng :

-Được rồi ! Mát-Ta đứng lên đi ! Và nói lại cho thật rõ ràng để ông chủ lớn và chúng tôi nghe coi !

Ông Ngọc-San đưa mắt nhìn nghiêm khắc :

-Ừ, nói lại cho rõ coi ! Tại sao lão Khu lại dính líu tới vụ này chứ ? Hả ?

Mát-Ta tái xanh sắc mặt :

-Thưa ông chủ lớn ! Gô-Ban đã nói cho tôi biết là ông Khu-Ma-Ra chỉ muốn cho tất cả các công nhân bên trại này nổi lên chống đối, bỏ việc làm để mía, đường phải hư hết. Nhất là từ khi ông chủ lớn bị tai nạn thì lão mừng lắm. Lão cho rằng trại Ngọc-San thế nào cũng suy sụp. Thế là lão liền sai Gô-Ban gây ra điều rắc rối cho trại của ông chủ suy sụp lẹ hơn. Nhưng, ông ta quên không tính đến chuyện các cô chủ nhỏ rất can đảm. Thế rồi, xảy ra chuyện cây thiêng bị xúc phạm. Chuyện đó có lợi cho việc làm xấu của lão lắm.

Ông Ngọc-San giận quá la lớn :

-Và cái tên Gô-Ban đã nghe lời lão quỷ ấy xúi giục thợ bên này đình công rồi chính nó đã phóng hỏa đốt xưởng đường của ta phải không ? Hừ ! Thăng chồng chưa cưới của mày đúng là đồ bất lương độc ác, nghe chưa Mát-Ta ? Ta không hiểu tại sao cha mày lại không biết điều ấy chứ !

Mát-Ta run rẩy nắm tay ông chủ :

-Ông chủ lớn đừng la, đừng la ! Nghe tôi nói này, ông chủ lớn ! Gô-Ban bảo với tôi rằng : nếu anh ta từ chối không nghe lời lão Khu, lão sẽ tìm kẻ khác. Rồi lẽ kẻ khác ấy lại ra công gắng sức làm cho được việc thì còn tai hại không biết chừng nào. Chắc các cô chủ nhỏ còn nhớ chứ ? Cứ mỗi lần sắp xảy ra chuyện gì là các cô lại được báo tin trước, có đúng thế không ? Gửi thư báo tin về sức khỏe của cô chủ út lúc bị bắt đi cũng là do tôi đấy.

Huệ gật đầu, ánh mắt xót thương. Nhưng chỉ một thoáng, giọng nói của em lại gay gắt :

-Nhưng chính Gô-Ban đã bắt và dẫn em Cúc tới chỗ bà già điên ! Điều đó không thể tha thứ được !

Mát-Ta ngồi gục mặt buồn rầu thất vọng vì không thuyết phục được người nghe. Giọng nói của nàng ta run run thiếu nảo :

-Anh ấy đưa cô chủ tới đó vì anh biết trước rằng thế nào bà cụ cũng sẽ đưa cô chủ tới đồi cỏ cháy. Một mặt, anh ấy sai tôi tới báo ngầm cho các cô chủ nhỏ biết để tổ chức cứu thoát cô chủ út.

Ông Ngọc-San dịu hẳn nét mặt :

-Thôi được ! Ông chủ tin Mát-Ta ! Để nhờ Cảnh Sát hỏi lại Gô-Ban. Nếu hẳn chịu thú thật hết, hẳn sẽ được tha về. Và ông chủ cũng sẽ rút đơn, thôi không khiếu nại nữa.

Cô gái Thượng sung sướng đưa hai bàn tay nắm chặt tay ông chủ, miệng nói láu táu :

-Cám ơn ! Cám ơn ông chủ lớn ! Cám ơn bốn cô chủ nhỏ ! Gô-Ban hứa với cháu là thôi không nghe lời lão Khu-Ma-Ra và cũng chẳng thèm lấy tiền bạc của ông ta nữa. Anh ấy bảo rằng chỉ thích được về làm việc với ông chủ lớn mà thôi.

Dứt lời, Mát-Ta đứng dậy, cúi đầu chào, quay nhanh ra cửa, chạy xuống cầu thang. Hai xâu vòng đồng, vòng bạc ở cổ chân kêu leng keng như tiếng reo vui.

Huệ mỉm cười nói với cha :

-Mát-Ta nó quý tụi con lắm, ba à ! Quả thực nó cũng đã nhiều lần cố gắng vớt vát lại các điều lầm lỗi do chồng chưa cưới của nó gây ra.

Ông chủ mía nói với các con :

-Để ba gọi đây nói cho Cảnh Sát. Ba cho rằng rồi đây Gô-Ban sẽ quay về làm việc với chúng ta một

cách tận tâm tận lực. Bây giờ, hai đứa út của ba lo việc đi liên lạc tìm gặp vị giáo sư trẻ tuổi dạy Sử Địa, hai chị lớn ai lo việc nấy. Đi đi các con ! Ba có cảm tưởng sở trại của cha con mình lại bắt đầu vui vẻ như những ngày nào.

Bốn chị em quay ra. Ông Ngọc-San đưa mắt nhìn theo các con mãi cho tới khi tất cả đi khuất nơi đầu cầu thang. Đưa tay nhắc ống điện thoại, ông quay số gọi Cuộc Cảnh Sát Đức Trọng. Trong đầu ông chủ mía âm vang một ý nghĩ thật vui : “Lão quỷ Khu-Ma-Ra phen này thấy tên đồng lõa được trả tự do chắc phải lo lắng phát ốm lên được. Rồi thì “gậy ông lại đập lưng ông” ! Gô-Ban, một khi hồi cải, sẽ quay lại tố giác lão, tất nhiên mình sẽ được biết nhiều tin tức hay...”

Trong khi tại trại mía Ngọc-San, chủ nhân, qua dây nói, nói chuyện với các nhân viên công lực, thì lão Khu-Ma-Ra, tay gian hùng, ngồi tỉ tê tâm sự với ông Mộng Bảo :

-Thú thực với ông anh, trong vụ bắt cóc đứa con gái của ông Ngọc-San, tôi có phần nào dính líu. Cũng tưởng là lao tâm khổ trí tất nhiên sẽ đạt được mục đích mong muốn. Ai ngờ công cuộc làm ăn lại kết thúc một cách thật tréo căng ngổng tại đồi cỏ cháy. Chán quá ! Mà rồi lại còn những hậu quả không hay nữa chứ. Tôi đang lo sốt vó lên đây.

Ông Mộng Bảo cau mày :

-Trời ơi ! Bây giờ ông lại cả gan tổ chức bắt cóc con cái người ta. Mà nhất lại là con gái nữa ! Sao ông vong mạng làm liều quá vậy ? Mà thử hỏi, kết quả có lợi gì không ?

-Ông yên tâm đi mà ! Tôi có đích thân nhúng tay vào việc đó đâu mà lo ! Nhưng thằng gà chết ấy lần này làm hư việc hết trơn rồi ! Bắt được con bé, đem đi đâu giấu giếm không đem, nó lại dẫn tới gởi bà nội nó. Mụ già điên khùng đó lại dở rồ dở dại đem nó tới đồi cỏ cháy. Thế là đổ bể tùm lum để đến nỗi mất cả chì lẫn chài. Mụ khùng lại bị bắt luôn với thằng cháu nội gà chết nữa chứ ! Trời ơi ! Tôi cứ đinh ninh nó khôn lanh lắm mà lơ ngơ thế nào để đến nỗi... Nguy quá ! Tôi lo ngại vô cùng. Cảnh Sát hỏi mà nó phun ra sự thật ! Ai xúi bẩy, ai cho tiền để làm việc đó là chết tôi một cửa tứ rồi còn gì.

-À, thì ra chính ông đã gài thằng Gô-Ban qua bên trại Ngọc-San để thi hành thủ đoạn phá hoại đấy ?

Lão Khu gật đầu ra vẻ đắc chí :

-Chứ còn gì nữa ! Ông nói đứng ! Và chắc ông anh vẫn chưa quên có một lần, tôi đã nói : “một khi con sâu đã nằm sẵn trong trái cây...”

-Tất nhiên trái cây ấy thế nào cũng sẽ bị thối ủng ! Phải, phải ! Tôi vẫn nhớ câu ông nói bữa nào. Tuy nhiên, việc ông làm hơi có vẻ quá đáng đấy nhé ! Ông Khu-Ma-Ra ạ ! Đối với Ngọc-San tôi vẫn có ý đồ kỵ gần như là ghen tức vậy đó. Nhưng chỉ có vậy thôi. Đâu đến nỗi phải lợi dụng lúc ông ta ốm đau hoạn nạn, xuống tay tác hại đến cả lũ con gái ngây thơ vô tội của ông ta. Tôi không thể tán thành việc làm ám muội của ông.

Tay họ Khu bật cười rộ :

-Trời đất ! Người Kinh các ông không thực tế chút nào. Thử hỏi : một khi trại mía Ngọc-San bị nguy ngập, đe dọa thường xuyên, hết tai họa này đến rủi ro khác, chủ lớn, chủ nhỏ bỏ đi hết trại, không ai trông coi săn sóc, phải gọi người bán tổng bán tháo đi. Lúc đó ông và tôi bỏ tí tiền mua lại với cái giá rẻ mạt thì ông có khoái không ? Ông lại còn “không tán thành “ với “việc làm ám muội “ nữa. Các ông chỉ biết nói

cho sướng cái miệng không hà !

Ông Mộng Bảo bực tức ra mặt :

- Cái đó là ý kiến riêng của ông ! Phần tôi, không bao giờ tôi lại tranh đấu một cách ám muội như thế hết.

- Thôi đi mà ! Tranh đấu ? Tranh đấu cái gì ? Có gì nữa mà tranh đấu. Phe mình thua đứt đuôi rồi còn gì ! Con chim đầu đàn bị thương nặng, đã đứng ngoài vòng chiến. Đúng như vậy ! Nhưng, nào ngờ lại còn có “nữ tứ tử” của lão ta. Mà phải công nhận là bốn con nhỏ chiến đấu rất hăng, rất lợi hại mới nguy cho bên mình chứ.

Cái hàng ba rộng dài mát rượi trong tư thất của ông chủ trại Ngọc-San bữa đó vui vẻ từng bừng như mở hội. Những tàu lá dừa tươi, hàng rào dâm bụt lá xanh ngắt điểm hoa đỏ rực rỡ. Qua trận mưa lúc rạng đông, tất cả như được gội rửa hết bụi bặm, lá ngọn, đùa với làn gió sớm đưa nhè nhẹ. Trên hai chiếc bàn dài trải khăn trắng nõn, những chiếc tách kiểu men Nhật Bản sáng loáng bên những cái ấm tích bằng sứ Giang tây. Cha con ông Ngọc-San vui vẻ chờ đón giáo sư Phúc và cậu trai tên Hình, con ông Mộng Bảo.

Năm dài trên ghế xích đu, người cha có vẻ nóng ruột :

-Ba chỉ mong hai người khách quý đừng có hoãn lại buổi họp mặt này.

Cúc chau môi :

-Ba cứ nghĩ thế ! Anh Hình con bác Mộng Bảo rất thú vị khi được mời đến dự cuộc vui này. Còn giáo sư Phúc, thì... con cũng chưa biết sao đây !

Đột nhiên, cô bé đứng phắt dậy, khẽ reo :

-Kìa, khách tới rồi kìa !

Quả nhiên, tiếng đá cuội trên đường đi từ cổng lớn vào tới hàng ba kêu rào rào dưới chân người bước. Cánh cửa bật mở. Hình và một thanh niên trẻ tuổi, khoảng hai mươi bốn, hai mươi lăm, mái tóc đen nhánh dợn sóng tự nhiên, nét mặt đều đặn, thanh tú, bước vào. Cả hai ngả nón chào chủ nhân và bốn cô con gái.

Ông Ngọc-San cười thật tươi, sốt sắng chìa tay cho người thanh niên mà ông tin chắc là Phúc, giáo sư dạy môn Sử Địa tại Liên Khương.

-Hân hạnh được biết ông! Bốn cháu con gái tôi có nói chuyện về ông nhiều lắm. Còn cháu Hình ! Bác đã được biết cháu từ lâu ! Cháu ngồi đi !... Xin mời giáo sư ngồi chơi!

Hình tươi hân nét mặt nói lời cảm ơn. Rồi quay sang nhìn bốn cô “nữ tứ tử” đang đứng xếp một hàng dọc do thói quen, theo thứ tự từ cao đến thấp, trông như bốn nữ sĩ quan đang trình diện trước mặt vị chỉ huy.

-Thưa, đây là giáo sư Phúc !... Và thưa giáo sư, đây là cô Huệ, cô Trà, Mai và em Cúc con bác Ngọc-San. Mai, Cúc, bạn đồng học với em.

Có tiếng ông Ngọc-San :

-Xin mời tất cả cùng ngồi ! Cha con tôi mong mỗi khách đến để chúng ta cùng uống nước trà, thưởng thức bánh đậu xanh. Rồi, tôi đề nghị, ta vừa uống nước, vừa ăn bánh cho ngọt giọng và nói ngay vào chuyện. Chắc cháu Hình cũng đã thưa để giáo sư Phúc biết qua sự việc rồi chứ ?

-Dạ có ! Em Hình cũng đã nói rõ nội vụ cho tôi biết. Và thực tình, tôi cũng thấy vấn đề này có một cái gì ly kỳ lắm. Một kho tàng cất giấu từ lâu trong khu vực đất đai của ông chủ. Sự kiện đó là một việc không thể xem thường được.

Ông Ngọc-San vui vẻ :

-Nói cho đúng hơn thì là đất đai của tổ tiên, ông bà của chúng tôi để lại. Sở mía này, từ đời nọ tới đời kia của giòng họ Nguyễn Ngọc, nối tiếp nhau duy trì, khai thác kể từ năm 1890 kia đấy, thưa giáo sư...

Theo ý giáo sư thì phiến đá hoa cương, có thể nói thẳng là bản thông tin bí mật của vị hải khẩu họ Lâm, do hai cháu Mai, Cúc con gái tôi và cháu Hình phát giác được đó, là điều có thật ? Một kho tàng chôn sáu bộ dưới đất sạ, chuyện đó, giáo sư tin là có thật không ?

-Dạ tin lắm chứ ạ ! Nhất là điểm ghi tháng năm: tháng 3 năm 1916. Thời đó, đúng là thời kỳ “tướng giặc bế” họ Lâm giong buồm từ ngoài khơi Bắc Việt, lênh đênh trên mặt biển vào mãi tận tới bờ biển Vũng Tàu. Sở dĩ cụ Lâm mò vào tới mãi bờ biển Vũng Tàu vì trong số bộ hạ của cụ có người quê hương xứ sở tại đây. Họ biết rõ đường đi nước bước tại vùng này. Rồi cũng vì lý do giới chức cai trị đương thời kiểm soát gắt gao các thuyền bè vượt biển, cụ Lâm đã khôn khéo không cho đoàn hải thuyền cập bến mà chỉ đậu lơ lửng xa tít ngoài khơi. Đêm đêm, cùng các bộ hạ, cụ chuyển dần vàng, báu vật lên bộ, chia cho mỗi người một số. Còn lại một số lớn, với sự vui lòng thỏa thuận của các thuộc hạ, cụ phụ trách lưu giữ để chờ một ngày nào đó, thời cơ thuận tiện, sẽ đem ra xử dụng làm phương tiện hoạt động. Vì đã ở biển lâu ngày, cụ thấy chán nản, chỉ ưa thích tìm về vùng núi non rừng rú, bạn với cây cỏ, dã thú chim muông. Lâm Chí Khả giả dạng lái buôn gánh đôi bồ thuốc lá từ miệt Vũng tàu thả bước lần hồi trên con đường luân lạc. Hai bồ thuốc rất lớn, mỗi bồ có hai đáy. Dưới lớp đáy giả xếp đầy thoi vàng và bảo vật trân châu. Một ngày kia, cụ dừng gót giang hồ tại vùng Đức Trọng...

Giáo sư Phúc nhấp một ngụm nước trà, hắng giọng nói tiếp :

-Thế rồi khi được biết gia đình ông chủ có họ hàng bà con xa với vị hải khẩu anh hùng, chúng tôi mạo muội xin đưa ra giả thuật : khi tới Đức Trọng, một phần do cảnh vật nơi đây lôi cuốn, mặt khác, cụ Lâm đã gặp được thân nhân giòng họ tại chốn này. Cụ liền định cư tại đây. Ở yên chỗ rồi, việc đầu tiên cần làm là chôn giấu kho tàng báu vật. Nhưng rồi, sau một thời gian ngắn, có người về rú, cụ lại lên đường du ngoạn hoặc với mục đích gì không rõ. Chỉ biết Lâm Chí Khả lại ra đi. Và để khỏi quên chỗ chôn giấu kho tàng, cụ mới dùng phiến đá hoa cương ghi cách thức tìm lại địa điểm bí mật...

Cúc sung sướng vỗ tay reo :

-Đó ! Chính chúng tôi cũng đã nghĩ như thế. Có lý nào cụ Lâm lại mất công khắc chữ vào đá, chôn dấu công phu dưới gốc cây xoài cổ thụ khơi khơi như vậy để giỡn chơi. Nhất định là phải có cái gì rồi. Chúng ta nên tổ chức đào gấp mới được !

Vị giáo sư trẻ tuổi nhìn cô gái con út của nhà điền chủ, cười vui vẻ :

-Khoan đã ! Làm gấp không được đâu cô Cúc à ! Em Hình đã nói chuyện với tôi về “cây phượng hoa vàng”. Thực ra cái cây thần bí này tôi cũng đã biết từ lâu. Chúng ta cần phải biết chắc chắn đã mới khỏi bỏ công dụng chạm vào tín ngưỡng của đồng bào. Nếu quả thật có một kho tàng chôn giấu ở đó, nhất định bên ngoài phải là một cái thùng hay hộp, hoặc kết sắt gì đó chớ không đâu. Về thời ấy, những người giàu có thường hay dùng loại hộp hay kết làm bằng sắt dày có khóa rất chắc chắn. Với thời gian, nằm mãi dưới đất ẩm, hộp hay kết đó bị rỉ sét đi. Chất ốc-xít-sắt từ đó mà ra, thấm dần vào đất lan tràn chung quanh chỗ chôn dấu. Việc cần làm trước là phải thám sát đất ở chỗ đó đã, lấy một ít đem về phân tích rồi mới có thể chắc chắn được.

Ông Ngọc-San gật đầu tán thành :

-Đúng ! Lý luận rất đúng !

-Quanh vùng Đức Trọng này, tôi cũng đã dự vào nhiều cuộc đào tìm cổ vật của các vị tiền nhân để lại. Nhưng rốt cuộc không đem lại kết quả gì hết.

Mai, sắc mặt đỏ bừng :

-Riêng lần này, chúng tôi tin là thế nào cũng phải có một cái gì. Tôi linh cảm thấy chắc chắn như thế.

Cúc với Hình đồng thanh :

-Đúng như thế ! Thế nào cũng phải có một cái gì chứ không không được !

Nhà trồng tía nhè nhẹ gật đầu ngó vị giáo sư :

-Vậy thì chúng ta cứ thử thời vận một phen xem sao. Giáo sư Phúc có thể giúp chúng tôi việc thám sát đất đai trong khu vực khả nghi đó chứ ?

-Dĩ nhiên là phải thế rồi, thưa ông chủ ! Tôi sẽ bắt tay vào việc ngay. Tôi sẽ đích thân mời một người chuyên viên địa chất giúp cho một tay. Và chúng tôi sẽ tiến hành công việc về ban đêm, tiện hơn. Em Hình làm hướng đạo vì biết địa điểm rõ lắm.

Cúc phùng má, chầu môi :

- Thế còn chúng tôi ? Tôi và chị Mai lại bị gạt ra rìa sao ? Thử hỏi ai đã tìm ra phiến đá ấy chứ ?

Ông Ngọc-San lại phải nói cười vui vẻ để khóa lấp những lời oán giận của cô con gái út. Người cha chỉ e ngại ông khách quý méch lòng :

-Không, Cúc, Mai không thể đi được đâu, các con ! Nếu ba để cho các con, ban đêm lần mò ra khỏi nhà, chị Dung nó lại làm ồn lên thì đổ bể tùm lum, đến tai mọi người, phiền lắm !

Mai tỏ vẻ hiểu biết hơn em :

-Ba nói đúng ! Chúng mình đừng đi, Cúc ạ ! Hình thay thế chị em mình cũng đủ rồi.

Cậu con trai ông Mộng Bảo nhìn hai bạn thân cười ròn rã :

-Mai, Cúc cứ yên tâm. Tôi sẽ cố gắng làm việc thật cẩn thận, thật kín đáo, không sợ xảy ra rắc rối như mấy lần trước đâu.

Huệ vui vẻ bảo mọi người :

-Trong khi chờ đợi đoàn người thám hiểm trong đêm tối, bây giờ xin hãy uống nước trà thơm, thưởng thức bánh đậu xanh đã, kéo nguội hết, mát ngon.

Giáo sư Phúc tính tình vui vẻ cởi mở, đã chinh phục được cảm tình của toàn thể gia đình ông Ngọc-San. Rồi đây công việc trinh sát, phân tích mẫu đất nơi nghi ngờ có kho tàng sẽ khiến ông năng lui tới trại mía. Mỗi cảm tình liên lạc lại càng thêm thắm thiết. Cha con nhà trồng tía, mỗi khi nghĩ đến điều đó lại cảm thấy vui vẻ ấm áp trong lòng.

Ông Ngọc-San đưa tay bắt tay giáo sư Phúc thật nồng nhiệt :

-May mắn nhờ cháu Hình con ông Mộng Bảo mà cha con tôi mới được biết giáo sư. Phiến đá kỳ lạ mấy cháu nhỏ phát giác được khiến chúng tôi sẽ được dịp tiếp xúc với giáo sư luôn luôn. Vậy, có tin tức gì hay, cửa nhà chúng tôi lúc nào cũng rộng mở giáo sư cứ tùy tiện đến bất cứ lúc nào.

Giáo sư Phúc cười tươi :



-Thưa vâng ! Ông chủ cứ an tâm nằm tĩnh dưỡng. Công việc kết quả ra sao, chúng tôi xin sẽ chạy tới báo tin ngay.

Tất cả mọi người bên trại mía Ngọc-San đều hết sức quan tâm đến việc thám sát đất đai nơi gốc cây phượng hoa vàng. Sau mấy ngày sốt ruột đợi chờ, một buổi sáng sớm, cả nhà chưa ai thức giấc, Cúc, Mai đã sòng sọc chạy vào phòng cha reo mừng ầm ĩ. Huệ, Trà ngủ phòng bên, cũng giật mình thức giấc.

Cúc chạy lại ghé vào tai cha :

-Ba ơi ! Dậy, dậy đi ba ! Bản đá thông tin đã nói thật rồi ba ơi ! Đất tại gốc cây phượng hoa vàng quả có nhiều chất ố-xít-sắt, ba à ! Việc thám sát, phân tích cho biết như thế. Nhất định ở dưới đất phải có kết sắt rồi, ba ơi !

Ông Ngọc-San dụi nhanh đôi mắt ngái ngủ :

-Thật không con ? Chắc chắn chứ?

-Chắc chắn rồi ba ! Hình vừa mới cho con biết và giáo sư Phúc chút nữa thế nào cũng tới nói rõ cho ba hay đó. Trời ơi ! Thú quá !

-Được rồi ! Để ba đợi ông Phúc. Và rồi ba sẽ thảo luận với ông ấy cách thức đào bới sao cho chu đáo mọi bề. Chỉ mong sao các ông ấy không bị “bé cái lằm” ! Biết đâu chất ố-xít-sắt lại chẳng do một cái soong hay cái nồi nát của ai liệng bỏ ở đó từ lâu.

Cúc phụng phịu :

-Ba kỳ quá hà ! Ba nói vậy làm con cụt hứng hết trơn rồi !

-Ừ thì thôi ! Đừng có nặng mặt ra thế kia, đi cưng ! Thật tình ba cũng tin lời di ngôn của cụ Lằm lằm và dưới gốc cây phượng kia chắc thế nào cũng phải có một cái gì.

Cúc sung sướng nhẩy tưng tưng :

-Chị Mai ơi ! Thế là ba đã về phe với tụi mình rồi đó, thấy chưa ? Bây giờ chỉ còn chờ giáo sư Phúc tới nữa thôi. Chà ! Giáo sư Phúc, ông vua Sử Địa, cháu cưng của hai nhà sản xuất “bánh cuốn chả lụa” !

Mai bật cười sảng sặc :

-Cúc ồn quá hà ! Coi chừng ! Mọi người còn ngủ, làm ồn lên thế chị Dung “bà chằn” lại hùng hục xuất hiện la toáng lên bây giờ.

Người cha cũng vui lây cái vui của các con. Ông trợn mắt, lắc đầu, le lưỡi :

-Ấy ! Ấy ! Cái gì chớ “bà chằn lửa” thì ngay cả ba cũng phải ớn luôn đó !

Mãi đến xế chiều, giáo sư Phúc mới tới. Anh Giang đưa nhà mô phạm trẻ tuổi vào hàng ba. Ở đó, mọi người trong gia đình đã tề tựu đông đủ. Ông chủ cũng đã được gia nhân bồng xuống đặt nghỉ trên tấm ghế ngựa. Thấy khách bước vào, ông vui vẻ giơ tay :

-Kính chào giáo sư Phúc ! Các con tôi đã được biết tin vui ! Cuộc thám sát, phân tích chỗ đất khả nghi có kết quả tốt rồi, phải vậy chẳng, thưa giáo sư ?

-Dạ, đúng như thế, thưa ông chủ ! Dưới đất chỗ ấy, quả có một loại hộp hay thùng gì đó bằng kim khí, chôn lâu ngày, tan rã biến thành chất ố-xít-sắt. Bây giờ chỉ còn lo tính việc đào bới tìm tòi mà thôi. Ấn định ngày giờ bắt tay vào việc, xin để ông chủ ra lệnh !

Giọng nói ông Ngọc-San chột run run :

-Dạ được, để tôi nghĩ kỹ chút coi !

Sắc diện ông chủ đột nhiên biến đổi khác thường. Từ lúc giáo sư Phúc bước vào nhà, ông chủ đã có một cảm giác rất lạ. Cái cảm giác kỳ quái ấy cứ tăng dần cường độ để đến giây phút này khiến ông xúc động đến mức đầu vầng mắt hoa.

-Dạ... giáo sư miễn chấp cho sự bất thường của một người đau nặng mới khỏi. Đột nhiên, chẳng hiểu sao, tôi bỗng thấy xây xẩm cả mặt mày, không còn đủ hơi sức để bàn soạn công việc nữa. Cảm phiền giáo sư hãy thảo luận cùng các cháu, con gái tôi. Các cháu cũng biết được nhiều điều, và tụi nó rất thích thú khi hầu chuyện giáo sư.

Huệ cô chị cả lo ngại vì cơn mệt đột ngột của cha :

-Ba tôi nói rất đúng ! Xin mời giáo sư tới đầu kia để chúng tôi được hầu chuyện. Chị em chúng tôi còn nhiều điểm chi tiết liên hệ tới phiên đá bí mật cần được phân tích rõ rệt. Hai em Mai và Cúc đây đã trình bày để giáo sư giải thích dùm cho.

Cúc reo lên :

-Có thể chứ ! Chúng em cũng có quyền phát biểu ý kiến chứ bộ ! Bây giờ xin giáo sư Phúc cho chúng tôi biết những công việc gì đã được tiến hành hồi đêm qua.

Thế là cuộc đối thoại giữa giáo sư Phúc và "nữ tứ tử", cứ đà ấy, nổ như bấp rang. Tiếng nói, tiếng cười vang lên rộn ràng, náo nhiệt. Ai nấy hứng trí, không chịu ngồi mà cứ đứng cả lên. Kẻ nói, người nghe đều chăm chú vào đề tài câu chuyện. Giáo sư Phúc vừa nói vừa khoa chân múa tay. Ngôn ngữ, cử chỉ rất hùng biện, lôi cuốn người nghe hết sức.

Đôi lúc, ông ta vô tình đứng sát bên Huệ, cô gái đầu đàn, giơ tay vẽ phác sơ đồ, giải thích từng công việc đào bới sẽ thực hiện. Hai khuôn mặt giáo sư Phúc và Huệ, có nhiều nét giống nhau như tạc, lọt vào tia nhìn sắc bén của cô "tiểu kỹ sư" Trà, khiến em phải giật mình thảng thốt.

Trà bước nhanh về phía ghế ngựa nơi ông Ngọc-San đang nằm nghỉ. Em chộp vào cổ tay cha, chỉ về phía bọn người đang mải mê nói chuyện :

-Ba ơi ! Ba để ý mà coi ! Chị Huệ và giáo sư Phúc sao nét mặt có nhiều điểm giống nhau quá hả ba ? Đặc biệt, nơi sống mũi chỗ cách ngăn hai con mắt, và khi cười, vành môi nhếch nhẹ một bên đó ba. Ba thấy không ? Nhất là đôi mắt khi quắc lên. Trời ơi ! ba thấy không ba ?

Tiếng nói người cha đã yếu ớt, bây giờ lại run rẩy nhiều hơn :

-Trà, cứng của ba ! Thấy, thấy rồi ! Ba đã cảm thấy rõ rệt có một cái gì lạ lắm kể từ khi giáo sư Phúc đặt chân vào nhà ta lần đầu tiên. Chỉ có con là tinh ý đoán ra được niềm băn khoăn thâm kín nơi nội tâm ba mà thôi ! Để ba hỏi thẳng vị giáo sư trẻ tuổi này coi thử...

Ba chị em Huệ, Mai, Cúc thấy hai cha con xầm xì vội chạy ủa đến. Huệ hốt hoảng :

-Cái gì thế, ba ? Ba đột nhiên thấy mệt hả Ba ? Trà, ba làm sao vậy ?

Ông Ngọc-San và Trà không trả lời. Người cha chỉ đưa tay gạt nhẹ các con ra, khẽ vẫy vẫy mời giáo sư Phúc tới gần :

-Giáo sư cảm phiền, thứ lỗi cho tôi nhé ! Một kẻ mới ốm dậy, đôi khi thường có những cử chỉ hơi kỳ quái... Nếu không có điều gì trở ngại, xin giáo sư cho phép... được chăng ? Giáo sư làm ơn... vén dùm lọn tóc phía sau tai bên phải của giáo sư chút xíu !

Chàng thanh niên hơi sững sốt ngạc nhiên, nhưng theo phép lịch sự, cũng mỉm cười, tiến lại gần người bệnh, nhẹ nhàng quỳ thấp một bên đầu gối, khẽ ngả đầu :

-Dạ có gì đâu. Xin ông chủ cứ tự tiện !

Ông Ngọc-San đưa bàn tay run rẩy vén cao thêm mới tóc đen mượt bên cạnh vành tai mé phải của giáo sư Phúc, mắt nhìn chăm chú. Sắc diện ông ngây ra tới mấy giây, đầu ngả vật xuống mặt gối êm, nét mặt giao động thật kỳ lạ. Đôi môi ông mấp máy chỉ để lọt những tiếng lấp bắp rất khẽ :

-Vết sẹo ! Vết sẹo ! Giống vết sẹo của bé Trung y hệt... ! Vết sẹo sau khi nó mổ cái nhọt bọc. Trời ơi ! Có thể thế được chăng ?

Huệ thính tai lắm. Em ghé sát mặt hỏi cha :

-Ba nói gì hả ba ? Trung, Trung nào ? Ba nhắc tới anh Trung bị sóng biển cuốn đi mất tích hồi mới lên một ấy hả ba ?

-Hồi đó nghe mọi người nói thế thì ba và má con cũng chỉ biết thế. Còn bằng chứng cụ thể thì lại chẳng có gì hết.

-Vậy để con hỏi lại giáo sư Phúc nghe ba ! Thưa giáo sư, xin giáo sư miễn chấp cho sự bất thường của ba tôi. Trong người còn yếu thành thử đôi khi chợt có những cử chỉ hơi lạ. Lại nữa, ngày xưa ba tôi cũng có một người con trai sanh trước tôi bị mất tích. Anh ấy cũng có một vết sẹo sau vành tai bên tay phải... Thưa, thế... thế, giáo sư thật là cháu đích tôn của cụ đồ Khải ?

Giáo sư Phúc đột nhiên tái xanh sắc mặt :

-Dạ... dạ... Tôi chỉ là cháu nuôi của hai cụ đồ Khải mà thôi. Hai cụ kể rằng đã lượm được tôi nhân một cuộc dạo chơi ngoài bãi biển. Hồi đó tôi mới được hơn một năm. Không hiểu đã bị ai vất bỏ bơ vơ ngoài đó. Hai cụ thấy vậy thương tình, đem về nuôi, rồi nhận làm cháu...

Ông Ngọc-San run run cất tiếng hỏi ; giọng ông nghẹn ngào, hình như khó khăn lắm mới thoát ra khỏi cuống họng :

-Và năm nay giáo sư được bao nhiêu tuổi rồi nhỉ ?

-Dạ... hai mươi bốn, thêm hai tháng !

Ông chỉ mĩa đưa bàn tay trắng xanh lên ôm trán. Miệng ông lẩm bẫm :

-Ta mơ chẳng, hay đây đang là sự thật ? Cháu Trung, con tôi, nếu còn cũng đồng tuổi với giáo sư. Cách đây hai mươi ba năm, sau khi bị mổ cái ung nhọt, cháu nó cũng mang một vết sẹo sau vành tai bên phải y như của ông. Sau đó, chị vú người Thượng tên Tô-Lách nuôi nó, được tôi cho bằng em xuống Nha-Trang ở ít lâu để thay đổi không khí, có lợi cho sức khỏe của cháu. Thế rồi... thế rồi, một ngày kia, chị vú đặt em nằm hóng mát ngoài bãi biển, sơ ý thế nào để em bị sóng biển cuốn đi mất tích. Có thật thế chẳng hay mẹ ấy đã nói gạt chúng tôi. Và để làm gì chứ ?

Trà cúi xuống cầm tay cha :

-Có lần ba nói với tụi con rằng hiện thời Tô-Lách đang mở tiệm bán vải trên Đà-Lạt, phải không ba ?  
Vậy bây giờ đi tìm chị ta, hỏi kỹ lại, buộc chị ta phải nói sự thật xem thế nào ?

Giáo sư Phúc sốt sắng :

-Tôi xin đi tìm Tô-Lách. Nhiều sự kiện trùng hợp kỳ quái khiến ông chủ nghi ngờ cho rằng cái chết của cậu Trung là giả tạo. Những điểm ấy cũng khiến tôi thắc mắc chẳng yên lòng. Hiện thời, chị ta bán hàng vải tại Đà-Lạt phải chăng, thưa ông chủ ?

-Đúng như thế đó, giáo sư. Cách đây mấy tháng, anh ruột của Tô-Lách, trồng rau tại đường ta chợ Đức Trọng, gặp tôi, có nói chuyện cho hay số nhà 1444 đường Hàm Nghi, Đà-Lạt.

-Ông chủ và các cô cho phép tôi ra về. Ngay tối nay, bây giờ, còn chuyển xe chót lên Đà-Lạt, tôi sẽ đáp chuyến đó lên luôn. Sáng sớm mai là đã có thể đi tìm gặp chị ta được rồi. Khi về, xin sẽ đến ngay báo tin để ông chủ và các cô biết kết quả rõ rệt.

Ông Ngọc-San cảm động không nói nên lời, chỉ giơ tay nắm chặt bàn tay giáo sư Phúc. Chàng thanh niên mô phạm giữ tay người bệnh trong tay mình một lúc lâu. Ông chủ mía nhân đức, nhưng chẳng may mắc phải bạo bệnh này biết đâu lại chẳng là cha đẻ ra mình. Ý nghĩ ấm lòng ấy khiến giáo sư Phúc cảm thấy một niềm thương yêu tràn ngập nội tâm đối với người nằm dài trên giường bệnh. Tia mắt chàng tra chột bắt gặp bóng hình bốn cô gái con ông chủ mía đang đứng im lặng, ngây người ngạc nhiên. Nhãn quang của Huệ, Trà, Mai, Cúc ngắm nhìn người con trai, giây phút này, ánh lên những tia sáng rất lạ, thăm đượm nhiều tình cảm mới mẻ, thiêng liêng không tả được bằng lời. Giáo sư Phúc vội vàng ngả đầu, quay phắt ra, bước nhanh như người chạy trốn. Phút sau, bóng ông giáo sư trẻ đã khuất sau rặng dừa cao, bóng lá rủ buông trên con đường trải đá mờ mờ màu tím thẫm.

Khách đi khỏi rồi, bốn chị em chạy lại bên cha. Tất cả đồng thanh cất tiếng lao xao :

-Ba ơi ! Có thể thế được không, hả ba ?

Ông Ngọc-San thở một hơi nhẹ, thật dái :

-Chưa biết đâu được, các con à ! ... Trăm sự xin để nhờ trời !

Đà-Lạt, sáng hôm sau. Lúc đó, mới vào khoảng chín giờ. Giáo sư Phúc đã đứng trước cửa tiệm vải số 1444 đường Hàm Nghi. Một thiếu phụ khoảng năm chục tuổi, ăn mặc sang trọng, theo lối người Kinh, nhưng khuôn mặt vẫn còn sót lại ít nét ngây thơ chất phác của đồng bào Thượng, đang đứng xếp lại những xấp vải ngoại quốc đặt tiền trong tủ kính.

Vừa bước vào, chàng trai đã hỏi ngay :

-Xin lỗi, bà là Tô-Lách ?

Thiếu phụ nghiêng người, khẽ gật đầu xác nhận :

-Tôi có một việc rất quan trọng muốn nói với bà. Bà có nơi nào kín đáo một chút để nói chuyện mà không ngại ai làm phiền không ?

-Dạ, xin mời ông vào trong nhà !

Dứt lời, thiếu phụ đưa tay mở một cánh cửa gỗ bọc mù, vân xanh rất đẹp. Giáo sư Phúc bước vào. Thiếu phụ chỉ chiếc ghế bành mời khách ngồi. Rồi bà kéo một chiếc gỗ cấm lai lại gần, ngồi xuống đối

diện :

-Có việc gì ông cứ cho biết. Tôi xin nghe.

Giáo sư Phúc, hàm răng khê cắn viền môi dưới, nhẹ nhàng điều hòa hơi thở, xong, đi thẳng ngay vào vấn đề :

-Tôi muốn biết : bà sẽ nói sao nếu tôi bảo thẳng cho bà hay rằng tôi là thằng nhỏ tên Nguyễn Ngọc Trung mà cách đây hai mươi ba năm bà đã liệng bỏ trong hốc đá ngoài bãi biển Nha-Trang rồi về nói gạt cha mẹ nó rằng thằng bé đã bị sóng biển cuốn đi mất tích ?

Sắc mặt thiếu phụ chợt nhợt ra không khác sáp ong, toàn thân như bị điện giật, đứng phắt lên, rời khỏi ghế ngồi. Sắc diện lộ vẻ kinh hoàng đến cực điểm, bà ta trợn mắt nhìn chàng trai không chớp, đôi chân run lẩy bẩy tự động lùi, lùi mãi cho tới khi sau lưng đụng phải mặt tường. Đôi môi bà ta run lên, tiếng nói thoát ra nghe líu ríu như người nói ngọng :

-Tôi nói... nói... nói rằng... không... không thể như thế được ! Vô lý ! Sóng biển đã cuốn nó đi mất tích. Gia đình nhà nó, cha mẹ nó cũng đã biết thế rồi mà !

Giáo sư Phúc quát lên, nắm chặt cổ tay người đàn bà, đồng thời đổi cách xưng hô :

-Khốn nạn ! Mụ nói dối ! Đứa bé đó chưa chết ! Nó hãy còn sống, biết chưa ? Và... và nó đã lớn rồi, trưởng thành rồi ! Hiện nó đang đứng trước mặt mụ, đang nói chuyện với mụ đây này. Tóm lại, tôi muốn biết sự thực, trăm phần trăm sự thực ! Nếu mụ nói hết sự thực ra, mụ sẽ khỏi lo gì cả. Tôi hứa danh dự với mụ như vậy. Nhưng, nếu mụ nói dối thì...

Mụ Tô-Lách vội vàng :

-Không, không ! Tôi không dám nói dối đâu ! Cậu thương hại dùm tôi. Tôi sẽ nói thật, nói tất cả sự thật, không giấu diếm mảy may ! Nói được ra như thế, có lẽ tôi sẽ hết được hối hận ray rứt lương tâm từ bấy đến nay. Cậu hãy bỏ tay tôi ra...

-Không ! Mụ phải nói hết sự thật đã ! Tại sao mụ lại hành động như vậy chứ, hả ?

-Trăm điều cũng do con mụ Rát-Gia mà ra cả. Con mụ điên, con mụ cuồng tín u mê ấy. Hồi đó, tôi còn trẻ, đại khờ và ngu dốt lắm. Mụ điên đã thuyết phục được tôi, nói láo rằng muốn trừ bỏ được mọi tai họa do cây phượng hoa vàng thiêng liêng kia giáng xuống trại mía Ngọc-San thì phải cúng thần linh một đứa trẻ con. Mụ đã bắt buộc tôi phải thốt lời thề : “Sẽ liệng thằng bé tên Trung, con ông Ngọc-San xuống biển”. Tôi khóc lóc, van xin, vô cùng đau khổ, nhưng vẫn phải cất lời thề nguyện.

Chàng trai nghiêng rằng :

-Khốn nạn !

-Thế rồi mụ Rát cứ đeo dính lấy tôi. Năm ngày, bảy ngày lại tới dòm chừng, hối thúc tôi phải thi hành lời ước thệ. Một hôm, tôi cho mụ biết là tôi đã làm việc đó rồi. Và để mụ “phù thủy” khỏi bắt gặp thằng bé người Kinh tại nhà, tôi đã bồng nó ra ngoài bãi biển xa, thật xa, đem giấu vào một hốc đá trên bờ biển. Cũng hôm đó, vào lúc đêm khuya, tôi trở lại, mò ra hốc đá : đứa nhỏ không còn ở đấy nữa. Chắc hẳn ai đó, tình cờ bắt gặp, đã bế đi rồi ?

Chàng thanh niên buông cổ tay thiếu phụ :

-Thế rồi mẹ còn nhẫn tâm thông báo láo khoét cho cha mẹ đứa con nít ấy là nó đã chết rồi. Mẹ không thấy thương tâm khi đứng trước một người mẹ rơi nước mắt khóc đứa con yêu ? Mặt mũi mẹ thế kia, mắt miêng mẹ như vậy mà mẹ lại có thể nói dối trắng trợn đến cỡ đó ?

Mụ Tô-Lách úp mặt vào hai bàn tay. Âm thanh giọng nói nghẹn ngào đầy nước mắt :

-Tôi sợ mụ Rát-Gai quá đi ! Và sợ hãi cả thần linh nữa !

Giáo sư Phúc cũng nghẹn ngào :

-Thành ra chỉ tại mẹ mà tôi không được biết mặt mẹ. Chỉ do mẹ mà cha tôi phải nhớ thương buồn khổ suốt từng ấy năm trời. Tội lỗi của mẹ thật là kinh tởm tuy mẹ đã không nỡ xuống tay giết tôi chết thật.

Thiếu phụ nước nở :

-Cậu tha tội cho tôi, nghe cậu ! Mụ Rát-Gai mà còn sống, sự thật ghê gớm ấy tôi vẫn phải giữ kín mãi mãi trong lòng. Mẹ mà biết được tôi chỉ còn một chết mà thôi. Và lại, làm sao tôi biết được là đã có kẻ nào lợm được đứa con nít ấy ? Hoặc biết đâu nó đã chẳng bị sóng biển cuốn đi mất tiêu thật rồi ?

-Thôi được ! Thế là đủ ! Như tôi đã hứa, chị sẽ không bị pháp luật truy tố gì hết, nhưng chị phải thú thật tất cả trước mặt ông Ngọc-San. Tôi muốn ông được nghe chính miệng chị kể lại câu chuyện vừa mới nói với tôi, nghe chưa ?

Tô-Lách gật đầu lia lịa :

-Dạ, dạ ! Tôi xin nghe lời cậu. Hôm nào cần xuống trại Ngọc-San, cậu nhớ báo trước cho tôi biết !

Giáo sư Phúc bước ra khỏi tiệm vải, tâm tư vô cùng giao động. Sự thật đã quá rõ ràng. Không còn nghi ngờ gì nữa. Ngày tháng năm, bối cảnh, vết sẹo nơi vành tai bên phải, nét mặt giống nhau y hệt... tất cả những chi tiết ấy chứng minh rõ rệt chàng đúng là đứa con trai đầu lòng của ông Ngọc-San. Đứa con mà mọi người vẫn đinh ninh là đã làm mồì cho cá biển. Vậy, chàng trai tên Phúc,... giáo sư Phúc dạy môn Sử Địa giỏi có tiếng tại trường Trung Học Liên Khương vẫn có một người cha ruột lúc nào cũng nhớ thương đứa con mất tích.

Niềm cảm thương tràn ngập trong lòng, hân hoan dâng lên khóe mắt, biến thành hai giọt nước nóng hổi. Hai giọt nước ấy to dần, to dần, trào ra, lăn dài xuống má. Đã bao lần, chàng trai phân vân, thắc mắc về bí mật xuất xứ của mình. Cha mẹ ruột chàng là ai ? Các người còn sống hay đã chết ? Rồi lại niềm tri ân sâu xa đối với ông bà nuôi, săn sóc dưỡng dục từ lúc mình còn ẵm ngửa nằm nôi. Đến khi lớn cho ăn, đi học, để rồi có được ngày nay.

“Ba... ! Các em gái !” Những danh từ thiêng liêng ấy, chàng lâm bầm với niềm hân hoan tuyệt đỉnh. Xen lẫn vào đó là sự ngạc nhiên ngỡ ngàng nhưng thích thú vô cùng. Giáo sư Phúc ngỡ vì những tiếng : Ba ! Các em gái ! Những tiếng gọi êm dịu, chưa được miệng chàng thốt ra một lần nào. “Phải báo tin cho “ba” yên trí ! Cho các “em gái” vui mừng mới được.”

Nhà bưu điện ở ngay phía bên kia đường. Chàng trai nhảy vọt sang. Hai bàn chân như có lò xo đẩy, bước nhẹ như tên.

Một tiếng đồng hồ sau, tại tư thất của ông Ngọc-San, anh Giang đã đem vào cho chủ nhân bức điện tín màu xanh nhạt. Bên ngoài in rõ ba chữ Nguyễn-Ngọc-San. “’ Nữ tứ tử”’xúm lại bên giường cha. Năm cha

con châu đầu trên mảnh giấy nhỏ bé nhưng gói ghém cả một niềm hoi hộp vô bờ. Ông Ngọc-San tay run run bóc tờ giấy. Trà hắng giọng đọc to :

“Tô-Lách đã thú thật, xác nhận đứa bé không bị sóng biển cuốn đi. Bỏ trong hốc đá cao, được đôi vợ chồng đi tắm biển lượm về nuôi. Hiện nay là ông bà nuôi của đứa bé đã trưởng thành. Giáo sư Phúc chính là đứa bé đó. Hạnh phúc vô biên của cha con, anh em chúng ta. Sáng mai con sẽ ở trong vòng tay ba và các em gái.

Nguyễn-Ngọc-Trung”

Ông Ngọc-San xúc động, nói chẳng nên lời :

-Nguyễn-Ngọc-Trung ! Trung ! Con trai yêu quý của ba !

Cúc reo hò âm ỉ, đồng thời nhẩy quần lên như con dê con xổng chuồng.

Huệ, nét mặt hân hoan, rạng rỡ :

-Anh trai ! Chúng ta có anh trai ! Trời ơi ! Thú quá ! Không còn “nữ tứ tử” nữa nghe ! Bây giờ ba có tới “ngũ tử” !

Cúc hét lên :

-Tứ tử trình làng ! Ngũ tử cướp cái ! Hí, hí !

Mai nói lớn :

-Phải ăn mừng mới được, ba ơi ! Cúc bảo chị Dung đem bình rượu dâu của chị ấy ra uống mừng đi. Lẹ lên ! Chị Dung làm được một bình rượu dâu ngon lắm, dẫu ở dưới bếp ấy !

Trà nghiêm nghị mắng các em :

-Mai, Cúc làm ồn quá ! Các em ích kỷ thật ! Chẳng ai dòm nom gì tới ba hết trơn. Ba vui sướng trong lòng, nhưng ốm đau bệnh tật nên không thể nhẩy múa vui đùa như các em được. Coi kìa ! Ba vui mừng quá nên chảy nước mắt khóc kìa, thấy không ?

Chớp mắt, bốn cô gái đã xúm lại bên tấm ghế ngựa. Cả bốn đồng lên tiếng thành thử không nhận ra giọng nói của ai :

-Ba vui mừng đón rước con trai như vậy hả ba ? Phải vui lên chứ, hả ba ! Ba phải hết sức tươi cười với chúng con chứ ! Sáng mai khi về tới nhà, thấy mặt ba đỏ hoe thế kia, không biết anh Trung sẽ nói sao đây chứ !

Người cha dang hai tay ôm lấy tay của bốn con gái. Nét mặt ông tươi trẻ hẳn ra với nụ cười rạng rỡ điểm trên đôi môi đã nhuốm sắc hồng tươi.

-Anh Trung các con sẽ nói gì hả ? Ồ, anh các con sẽ nói rằng : những giọt nước mắt sung sướng là những liều thuốc bổ gột rửa cho người ta hết được mọi nỗi đau khổ triền miên và khiến người ta mau chóng làm quen với hạnh phúc mới. Ba đánh cá với các con: khi được ba ôm trong vòng tay ấm áp, thằng Trung thế nào cũng sẽ ứa nước mắt khóc vì sung sướng. Rồi đó các con coi !

Đã được một tuần rồi, tin vui trong gia đình chủ nhân trại mía Ngọc-San được toàn thể công nhân tiếp nhận một cách vui vẻ vô cùng. Họ thành thực sung sướng với hạnh phúc của chủ nhân.

Khi được Cúc báo tin mừng, Hình đã tức tốc chạy đến ngay. Chị Dung, khi mới được nghe tin Nguyễn Ngọc Trung ‘sống lại’ đã ngẩn người ra không nói nên lời. Mãi một lúc sau, biết rằng đó là sự thực hiển nhiên, chị lại dấm ngực la lối om sòm, cười vui như pháo nổ. Còn cậu con trai của gia đình ! Trung có cảm tưởng như đang sống trong một giấc mơ, một giấc mơ quá đẹp. Chị vú Tô-Lách đã thú tội trước mặt ông Ngọc-San. Hai cụ đồ Khải cũng được mời tới, cho biết ngày tháng năm lợm được đứa bé tại bờ biển Nha-Trang. Thời gian trùng hợp nhau hết sức chính xác.

Mụ Rát-Gia sau khi cảnh sát hỏi cung ngay tại bệnh xá nhà giam, đối chất với Tô-Lách đã tỏ lộ rõ rệt là bị bệnh cuồng tâm loạn trí. Đôi môi run rẩy của mụ không ngớt lẩm bầm : Thằng bé chết rồi ! Thằng bé chết rồi ! Thần linh muốn thế ! Thần linh muốn thế ! Hừ...

Gô-Ban, đã thề sống thề chết là không biết một chút gì về chuyện ấy. Mọi người tính lại thì thấy Gô Ban cũng cùng tuổi với Trung nên đồng ý ngay không nghi ngờ gì nữa. Hơn hai mươi năm về trước, lúc đó, gã cũng hãy còn ngậm vú mẹ nằm nôi...

Trong cảnh đoàn tụ gia đình, hạnh phúc mới, Trung quyết định xin nghỉ dạy học quay về trông coi hoạt động kinh doanh điền địa giúp cha, thay thế cho các em gái. Ông Ngọc-San, với kinh nghiệm già dặn, đã cùng các con và sự phụ lực của mấy chuyên viên sở Địa chất tổ chức chu đáo việc đào bới kho tàng. Kết quả: kho báu vật gồm trân châu bảo ngọc, vàng thoi nhiều vô số chất đầy hai bao lớn đã về tay ông, khiến ông trở thành đại phú gia địch quốc. Kho của báu vĩ đại rồi đây sẽ biến đổi hẳn mức sống của gia đình ông. Một gia đình gồm toàn những kẻ có lòng nhưng định mạng bắt phải trải qua những cuộc thử thách gớm ghê, hết tai nạn nọ đến rủi ro kia. Phải chăng, những thử thách ấy, trời phạt bắt gánh chịu trước để thừa trù vào phần hạnh phúc vẹn toàn sẽ ban thưởng cho trong những ngày mai sáng tươi sắp tới.

Chỉ một tiếng đồng hồ sau khi kho vàng được đem về, toàn thể công nhân trong trại đã được biết hết mọi sự. Tin vui do chị Dung, cái miệng bô bô phát ngôn, lan nhanh như một giây thuốc pháo.



Một buổi trưa ông Ngọc-San đang nằm nghỉ tại hàng ba trong biệt thự thì chị Dung hốt hoảng chạy vào báo tin ông Mộng Bảo tạ thế sau một cơn đau tim nặng.

Tin bất ngờ khiến người cha vô cùng ngạc nhiên và các con bàng hoàng sửng sốt. Nhất là Mai, Cúc, hai cô nhỏ bạn thiết của Hình. Hai em liền nhờ anh Trung chở xe gắn máy, cấp tốc chạy sang trại Mộng Bảo hỏi tin tức. Quả thật ông Mộng Bảo đã từ trần sau khi tim nổi cơn đau dữ dội suốt mấy tiếng đồng hồ liền. Bác sĩ có tới nhưng cũng không kịp phản ứng.

Hải từ Saigon về chịu tang cha. Chàng bác sĩ tương lai, trong cơn đau buồn cùng cực, lại được vỮng tâm hết sức khi các em cho biết là hai người quyết định sẽ thay cha tiếp tục khai thác trại mía, xưởng nấu đường. Ba anh em, nhận thấy lão Khu-Ma-Ra không làm việc gì ích lợi chung của công ty mà chỉ chăm chú hoạt động để thủ lợi riêng, liền quyết định mua lại cổ phần của lão. Nhưng có một trở ngại : họ không có tiền. Hai nữa, nếu lão Khu lại đòi bán với giá thật cao thì sao ?

Huy cho biết : Khu-Ma-Ra không dám đặt giá cao vì, từ khi dính líu vào mấy việc làm ám muội nhằm gia hại ông Ngọc-San, tên tuổi lão đã bị cảnh sát theo dõi gắt gao. Tên Gô-Ban, khi bị hỏi cung, đã khai thật hết. Lời thú tội của Gô-Ban đã tố cáo lão Khu rõ rệt. Do đó, lão ta cũng có ý muốn rời bỏ nơi đây, về xứ sở làm ăn.

Thành thực mà nói, ông Mộng Bảo vốn không phải là người xấu. Đồng bào nội khu Đức Trọng ai cũng thương mến ông. Người ta chỉ trách ông là đã lầm lạc đi cộng tác với một người nham hiểm lọc lừa là lão Khu. Hầu hết các chủ gia đình tại địa phương đều đưa ông tới nơi an nghỉ cuối cùng. Ông Ngọc-San trong hoàn cảnh không thể di chuyển được ân hận lắm, cho các con hay là ông có ý muốn gặp ba anh em Hải, Huy, Hình sau khi đám tang hoàn tất. Cúc sốt sắng chạy sang mời ba người qua trại Ngọc-San.

Gặp ba anh em, ông Ngọc-San ngỏ lời chia buồn, đồng thời cho biết là ông rất tán thành ngợi khen ý chí của mấy người khi quyết định nối nghiệp cha kinh doanh điền địa. Đề cập đến việc mua lại cổ phần của Khu-Ma-Ra, ông cho biết là sẽ mua lại cổ phần ấy tặng cho Hình để tỏ lòng biết ơn, nhớ đến công lao của Hình khám phá bí mật trong lời di ngôn của cụ Lầm.

Trong buổi chuyện trò thân mật đầy ân tình cảm động ấy, Hải đề cập đến bệnh trạng của ông Ngọc-San và cho biết vị bác sĩ thầy học của anh hiện có bệnh viện tư tại Saigon. Ông rất giỏi về khoa chữa trị thần kinh xương sống lưng. Hải đề nghị đem xấp phim chụp xương ông Ngọc-San về Saigon cho ông thầy học xem.

Thế rồi, hai tuần lễ sau đó, Trung, khi nhận được thư của Hải, thu xếp cho cha về Saigon nằm điều trị tại bệnh viện của bác sĩ Lê Mẫn, vị chỉ huy của Hải. Huệ được đi theo để săn sóc cho cha !

Bệnh trạng của ông Ngọc-San ngày một thuyên giảm mau chóng, sức khỏe tiến triển rất khả quan, nhất là sau ngày giải phẫu xương sống lưng.

Thời gian hai tháng ở Saigon, Hải, Huệ có dịp ở gần nhau, hiểu nhau. Hai người đã thừa chuyện với ông Ngọc-San, nói rõ ý định xây dựng hạnh phúc chung. Tin vui bay về Đức Trọng...

Người anh cả cười vui sướng :

-Đúng ! Đúng như thế ! Một trường thiên tiểu thuyết ái tình xây dựng, nếu tiếp tục đều đều, tất sẽ thành công mỹ mãn. Cứ để Huệ tự do tiến tới. Huệ cũng kén chọn dữ lắm. Luôn luôn tâm sự với anh là chưa tìm được người trong mộng, chưa thấy ai khiến Huệ chấp nhận là Hoàng Tử của lòng... vân vân...và vân vân... Đến bây giờ thì hân tiếng chuông vui đã điểm rồi !

Cúc :

-Thế là, thế là con chim đầu đàn của “nữ tứ tử” sắp sửa lên xe hoa. Thú quá ! Em phải đi báo cho cô “tiểu kỹ sư” để Trà giật mình một phen mới được !

Ngay lúc đó, Trà bước vào :

-Biết rồi ! Biết từ lâu rồi ! Chị cũng đã đoán biết từ lâu lắm rồi còn lạ gì nữa mà giật mình... ! Anh Hải làm anh rể chúng mình ! Cũng tuyệt đấy chứ ! Mà không biết đến bao giờ ba và chị Huệ mới về đây, hả anh Trung ?

-Theo anh biết chừng hai tháng nữa thôi ! Ba đã ăn giả bữa, sức khỏe tiến triển lạ lắm.

Thời gian vùn vụt trôi. Ba tuần lễ nữa lại trôi qua lôi kéo ngày “chặt mía” tới gần kề trong toàn khu vực Đức Trọng. Không khí làm náo nhiệt khác thường. Niên học cũng vừa chấm dứt được hơn một tuần. Tiết trời sang Thu hơi lạnh. Hàn thử biểu xê xích giữa khoảng 18 đến 20 độ. Hình và hai bạn Mai, Cúc rảnh rỗi thời giờ tha hồ ra sức làm việc cho trại. Huy và Trung không đứng đâu, ngồi đâu lâu được mười phút. Khắp nơi khắp chốn, mọi hoạt động đều được hai chàng trai để mắt coi sóc bằng cái nhìn tinh tế của người có trách nhiệm. Trà, trừ hai bữa cơm và khi đi nghỉ, lúc nào cũng cắm cúi trong xưởng nấu đường. Hai cụ đồ Khải đã rời bỏ Liên Khương xuống cư ngụ tại trại Ngọc-San, trong ngôi nhà, ông chủ trước khi về Saigon chữa bệnh, giao cho con trai trông nom việc xây cất. Hai lần trong một tuần, thơ từ Saigon lại gửi về nói rõ sự tiến bộ thường xuyên của người bệnh. Ông Ngọc-San đã đặt chân bước lần ra tới tận vườn bông trong bệnh viện, dựa tay vào Huệ hoặc Hải. Ngày xuất viện được dự tính vào khoảng thượng tuần tháng chín dương lịch. Không khí tại trại mía Ngọc-San náo nhiệt tương đương.

Việc chặt mía bắt đầu vào trung tuần tháng tám. Ngoài bãi mía các nam công nhân đưa những con dao phạng dài, sáng loáng, động tác mềm dẻo nhịp nhàng. Hàng ngàn cây mía, có cây dàoai tới ba bốn thước, đổ rạp, nằm dài trên mặt đất tạo thành một tấm nệm vàng tươi sáng lấp lánh. Đám nữ công nhân đi liền theo sau, nhắc từng cây, đưa lưỡi dao quăm nhẹ nhàng chặt lá trên ngọn, bó thành từng bó lớn. Lá mía già để lợp nhà. Loại non mềm ngọt dành cho trâu bò ăn. Hàng đoàn xe do trâu bò kéo, các chú nhỏ ngồi vắt vẻo trên lưng, đầu đội mũ rộng vành, vừa đánh trâu vừa thổi kèn thổi sáo inh ỏi. Mía chất đầy, xe trở đầu, nhắm hướng xưởng nấu đường trực chỉ, mang theo những cây mía giống nhãn nhụy vàng chói căng đầy nước ngọt. Tiếng nói chuyện, tiếng hát, tiếng cười vang động khắp nơi. Ai nấy làm việc hăng say không còn biết gì là mệt nhọc.

Chẳng mấy chốc, mặt trời đã chếch về tây. Anh chị em công nhân thu dọn đồ dùng, sửa soạn ra về, trở lại mái nhà ẩm cúng, trong lòng ai nấy vui như Tết.

Mai, Cúc khoác tay anh trai, thả bộ từ bãi mía trở về nhà. Ba anh em mỗi rời rã tay chân, nhưng nội tâm sướng thỏa vì mùa màng tối đẹp. Thích thú hơn nữa là toàn thể các anh chị em công nhân đã biết rõ, hiểu rõ hai em và yêu mến hai em vô cùng. Từ ngày câu chuyện hoang đường bị gạt bỏ, không khí nặng nề bao phủ trại Ngọc-San đã bay biến hoàn toàn.

Cây phượng nở hoa vàng, nguyên cớ chỉ là trong đất có ốc-xít-sắt chớ chẳng phải do thần linh! Sự kiện ấy đã được chứng minh rõ rệt. Cây thiêng đã không có thì các cô tiểu chủ cũng không phải là thủ phạm. Đầu óc chất phác của các công nhân chỉ lý luận giản dị có thể. Giờ đây, họ chỉ mong có dịp được biểu lộ lòng trung thành, sự tận tâm đối với gia đình chủ nhân, khi mà tự do tín ngưỡng của tất cả không hề bị xúc phạm.

Vừa thanh thảo đặt bước, Cúc vừa mỉm cười vui sướng hồi tưởng lại những khuôn mặt màu da bánh mật, nhất là của các nữ công nhân. Những khuôn mặt ấy ngẩng nhìn em tươi cười âu yếm. Những cái miệng tươi, hàm răng trắng bóng phá lên cười khanh khách khi Cúc, Mai nhảy vào bãi mía, mượn dao phạng của công nhân, chặt mía, bóc vỏ, nhai cắn dòn tan. Nhiều người kính phục khi thấy Cúc vung dao quăm đẵn lá mía thật nhanh nhẹn, gọn gàng, có lúc họ lại la lên hãi hùng chỉ sợ cô chủ út hứng chí quá sẩy dao chặt... vào tay.

Đang mơ màng với những hình ảnh đẹp mắt, những âm thanh dịu dịu êm tai ấy, Cúc bỗng giật mình thức tỉnh : chị Dung “bà chằn” đứng trên hàng ba khoa chân múa tay hò hét om sòm. Lại một loạt âm thanh Việt ngữ bất chấp tất cả các dấu huyền, sắc, hỏi ngã, nặng :

-Câu chu ! Cac em ! La lắm ! Về mau ! Về mau ! Chi Dung không dam noi ! Không dam ; không dam đâu ! Về coi tân mắt đi ! Thích lắm ! Câu chu, cac em. La lắm. Về mau ! Về mau ! Chi Dung không dam noi, không dam ! Không dam đâu ! Về coi tân mắt đi, thích lắm !

Mai thét lên :

-Lại cái gì nữa đó ! Chị “dú” bà chằn ! Chúng em đang mệt chờ người ra đây ! Dang ra cho chúng em vào ?

-Thì vào đi ! Nha co khách ! Khách đến một tiếng đông hô rồi đo !

Linh cảm có một cái gì khác lạ, Cúc hăm hở tiến vào hàng ba. Em bật rú lên những tiếng... vui mừng :

-Ba ! Chị Huệ !

Quả thật ông Ngọc-San, chị Huệ bằng xương bằng thịt đang chễm chệ ngồi tại bàn, uống nước trà. Hai cha con phá lên cười ròn rã khi được ngắm nhìn nét mặt các con đang ngây ra vì ngạc nhiên đến cực điểm.

Thấm thoát đã được một tuần, kể từ ngày ông Ngọc-San, Huệ, từ Saigon về đến nhà. “Nữ tứ tử” vẫn chưa hết bàng hoàng giao động. Bốn chị em được đoàn tụ đầy đủ, dưới tia mắt trù mến bao bọc của anh trai. Sức khỏe của người cha yêu quý lại tiến triển trông thấy. Sức khỏe, cái trạng thái bình thường mà năm anh em đã đinh ninh là vô phương cứu chữa.

Một buổi sớm, ngọn cỏ xanh chưa tan hết hơi sương, đã nghe tiếng Cúc lanh lảnh vang vọng ngoài lối đi trải đá giữa hai hàng dừa cao. Người cha dậy sớm, đang “tập đi” tại đó. Ông bước những bước thật chậm.

-Ý chà ! Tuyệt quá ! Ba ơi, chỉ còn mỗi cái gậy bằng song bé tí đó thôi hả, ba ? Vậy thì thú quá !

Ông Ngọc-San đưa mắt âu yếm nhìn bốn cái đầu, mái tóc đen nhánh mịn màng đang xúm lại, quây chung quanh.

-Ba cũng rất sung sướng khi xử dụng lại được đôi cẳng chân. Muốn đi tới chỗ nào thì đi, tùy thích. Ở dưới Saigon, ba cứ nóng lòng sốt ruột mong về nhà ngay để thử sống lại quãng đời hoạt động ngày trước, khi hãy còn lành mạnh xem sao. Ba mới năn nỉ xin bác sĩ Mẫn cho phép xuất viện trước ngày ấn định. Ông xem xét kỹ thấy không có gì trở ngại nên đã vui vẻ chấp thuận.

Trung theo các em ra từ bao giờ, cười ròn tan :

-Thế là ba và Huệ ra phi trường bay về “phục kích” đột ngột để làm chúng con phải đứng tim một phen. Thực tình mấy anh em chúng con không ngờ đó ba ơi !

Tiếng Mai, cô gái lực sĩ :

-Tóm lại, truyện dài tình cảm xây dựng giữa chị Huệ và anh Hải thì lại... lỡ tàu, không khiến được chúng con phải giật mình chút nào hết trơn. Chị Huệ cứ tưởng bở, yên trí rằng chúng con chưa biết gì hết đó ba !

Cô chị cả ửng hồng đôi gò má :

-Biết rồi ? Thế sao các em không viết gì cho chị để xem các em nhận xét về anh Hải, người anh rể tương lai của các em ra sao ?

Mai :

-Anh Hải thì... nhất rồi ! Đẹp trai, tính nết dễ thương. Hễ ở bên chị là tia mắt không rời chị ra một phút nào hết trơn. Ngon lành vậy đó !

Cúc cười thét lên :

-Ngon lành như một miếng... “dầu cháo quấy”.

Huệ nhướn cao đôi chân mày nhìn cô em út :

-Cúc so sánh gì lạ thế ?

-Vì em thích ăn ... “dầu cháo quấy” !

Trà, cô tiểu kỹ sư cất giọng trầm trầm :

-À, ai nấy đều mãi chú trọng tới ông hoàng tử của chị Huệ dữ quá thành thử cái món động cơ do em chế

biến bị lu mờ chìm trong quên lãng mất rồi. Phải lắm : một chàng rể đẹp trai, học giỏi, đầy đủ đức tính lại là một bác sĩ trứ danh nữa thì nhất rồi. Phải vậy không ba ?

Người cha làm mặt giận :

-Mầm non kỹ sư của ba lại trách ba đã phủ nhận công trình sáng chế của con đấy hả ? Đâu có ! Không một đứa con rể nào trên đời này có thể làm lu mờ các con gái yêu của ba hết thấy. Lúc nào ba cũng coi nữ tử tử của ba là những thần tượng không ai sánh kịp. Bốn thần tượng của ba ! Đúng như thế ! Bốn con gái ba làm đồn điền, chỉ huy thầy thợ giỏi giang hơn cả đàn ông nữa. Những bộ óc giá trị đặc biệt đó, làm sao ba phủ nhận được ? Mầm non kỹ sư cơ khí của ba hay hờn mát, đã có ý tưởng trái ngược hẳn với điều ba đã làm cho con rồi đó.

-Ba đã làm cho con ? Gì vậy ba ?

-Lập hồ sơ xin cho con học bổng đi Tây Đức học về máy móc. Con chịu không ?

-Trời, thật không ba ? Ba xin học bổng cho con đi Tây Đức ? Trời ơi, thích quá !

-Con cứ hỏi Huệ thì biết ! Ba đã ra lệnh cho chị con lo cho con giấy tờ đầy đủ. Anh Hải cũng giúp vào đó một tay đắc lực. Con chỉ còn phải dọn bài chuẩn bị thi trắc nghiệm và sinh ngữ nữa thôi.

Trà vỗ tay reo mừng :

-Vậy thì sướng quá. Thi gì cũng được ! Con không lo ! Ba cứ yên trí. Thế nào con cũng đậu, chiếm được học bổng, bay bổng đi Tây Đức một phen. Khi về sẽ đem bằng kỹ sư máy móc, làm "sếp" xưởng chế hóa đường của ba để cảm ơn ba !

Người cha cười sung sướng :

-Khỏi ! Khỏi phải cảm ơn ba ! Con cứ cảm ơn cụ Lầm, cảm ơn hai đứa em con đây này! Không có chúng nó, cha con mình chắc phải ăn nhịn để dành còn lâu. Và ba ắt sẽ phải ngồi xe lăn, trại mía đường Ngọc-San cứ lẹt đẹt không vươn lên được, không mở mang thêm được gì theo như chương trình phát triển trong tương lai mà ba đã bàn với anh Trung con đó. Trung nghĩ sao, cho ba biết ý kiến của con ?

-Đúng như thế ! Con tán thành dự định của ba trên mọi điểm. Diện tích trồng mía sẽ gia tăng gấp ba, xưởng nấu đường trang bị toàn máy móc tối tân. Con sẽ đem hết tài sức ra phụ tá ba cho thật đắc lực.

Huệ nhìn anh trai :

-Còn về phần em và anh Hải, em đã được ba hứa xây cho một bệnh xá, một nhà hộ sinh ngay trong trại của gia đình. Các thân chủ gồm toàn thể công nhân và gia đình họ của cả hai trại Ngọc-San, Mộng Bảo được thụ hưởng miễn phí, dưới sự điều khiển chăm nom của em và anh Hải. Từ lâu lắm rồi, em vẫn mơ ước thực hiện được những điều đó. Không ngờ mọi cái nay lại trở thành sự thật.

Cúc láu táu :

-Bây giờ ba của chúng mình hết bệnh rồi. Vậy chúng ta phải cảm ơn trận bão tố bữa trước ! Nếu không có nó, dễ gì cây xoài trốc gốc, phiến đá hoa cương kia hẳn vẫn còn nằm im trong lòng đất sâu, chôn sâu luôn cả kho vàng và... và anh Trung vẫn còn mang cái danh hiệu giáo sư Phúc chuyên dạy môn Sử Địa tại Liên Khương...

Người cha chợt thở ra một hơi nhẹ, thật dài đồng thời xây mình về hướng nhà ở :

-Ba mỗi chân rồi ! Muốn ngồi nghỉ một chút ! Cha con mình đi vào hàng ba ngồi cho mát đi !

Huệ tươi cười :

-Ba vịn vào tay con đi cho mau. A ! Con vừa chợt thấy thấp thoáng bóng bác Mộng Bảo gái và ba cậu con trai đi vào cổng lớn đầu vườn nhà ta đó kia, ba ! Đừng để khách phải chờ đợi, ba à !

Người nhìn con gái lớn mỉm cười ranh mãnh :

-Đúng ! Thế là vô lễ đối với bà mẹ chồng... à, quên ! Với bà khách quý, phải không con ? Bốn đứa chạy vào trước đi. Anh Trung dìu ba, được rồi.

Cúc vừa chạy vừa vỗ tay đôm đốp !

-Mới từ hôm qua công chúa chưa được thấy hoàng tử mà đã rối tinh lên rồi.

Nữ tú tử bằng mình chạy về hướng biệt thự. Bốn mái tóc tơ mịn tươi bời trong gió lộng.

Đã nghe tiếng bà Mộng Bảo tươi cười :

-Á, à ! Bốn bông hoa đẹp của bác đây phải không ? Trời ơi ! Vậy mà rông rã một năm nay, bác cứ ghét bỏ các cháu, lại còn bảo các cháu là trăng tráo xấn xỗ, nghịch ngợm như con trai nữa chứ ! Trời đất ! Thật bác ân hận quá chừng !

Mai chắp tay cúi đầu lễ phép cất giọng dịu dàng nhưng lời nói lại rất tinh quái :

-Dạ, xin bác cứ yên tâm ! Chị lớn của chúng cháu cũng đã trộm phép bác bằng cách bắt trộm đi của bác một người con trai rồi đấy ạ !

Hình nhìn Cúc cười lớn :

-Và... hai bông hoa út ít kia cũng lại đã biến hóa hai đứa con vô dụng của má thành hai ông chủ mía giỏi giang rồi đó, má ơi !

Bà khách gật đầu :

-Má biết ! Má biết lắm ! Má biết là trại Mộng Bảo nhà mình chịu ơn bốn bông hoa đẹp nhưng cương nghị và rất thông minh kia nhiều lắm. Bông hoa lớn nhất đã đem lại hạnh phúc cho Hải. Má rất lấy làm sung sướng và thiết tha mong mỗi sẽ còn được sung sướng nhiều nhiều trong tương lai nữa.

Ông Ngọc-San cũng vừa lê bước đi tới. Giọng ông nói tỏ lộ niềm hân hoan được đón tiếp bốn mẹ con bà khách :

-Kính chào bác !... Điều bác vừa nói cũng là điều tôi đang ngẫm nghĩ trong lòng. Các cháu thân thiết với nhau như thế thì chúng ta không còn mong gì hơn là tình bạn của chúng sẽ cứ được keo sơn bền chặt mãi mãi. Kể cũng thần tình. Hai cơ sở mía đường địch thủ cạnh tranh ghê gớm giờ đây lại trở thành hai nhà như một khiến cho ai nấy đều sướng vui phấn khởi trong lòng, ông Ngọc-San – quay nhìn đám thanh niên thiếu nữ, - bác nói thế đúng hay sai nào ?

Huy, Hình đồng reo lên :

-Đúng lắm ạ, thưa bác !

Cửa ra vào hàng ba chợt mở hé. Một khuôn mặt đàn bà chất phác, hồn nhiên, màu da bánh mật xuất hiện : chị Dung ! Lại một tràng ngôn ngữ bô lô ba la, không có những dấu phân biệt âm thanh khác nhau, những

dấu huyền, sắc, hỏi, ngã, nặng từ bao nhiêu đời nay đã khiến cho ngôn ngữ của chúng ta có được một sắc thái, một âm điệu đặc biệt đầy nhạc tính chỉ riêng người Việt Nam mới có. Một lần nữa, người viết lại xin phép được bỏ dấu cho dễ đọc :

-Tôi vào có được không ? Cho tôi vào để chào chồng sắp cưới của em Huệ chứ ! Để khen chú rể một câu chứ !

Cô gái lớn cười thật xinh, đưa tay nắm tay Hải dắt lại trước mặt chị Dung :

-Chú rể đây, chị Dung ! Chị coi có được không ?

-Ý a ! Cái mặt tốt thế thì cái bụng cũng tốt lắm đó ! Giống nhau mà ! Đôi mắt sáng thế là đang sung sướng đấy. Sung sướng vì lấy được vợ đẹp, heng !

Hải hân hoan quay nhìn mặt người yêu :

-Chị Dung nói rất đúng ! Cám ơn chị Dung !

Chị Dung hứng trí :

-Từ khi cái cây thần chết rồi, trại Ngọc-San có toàn chuyện vui không hà !

Ông chủ ngạc nhiên :

-Cây phượng hoa vàng không còn nữa ? Tại sao vậy ?

Cúc nói với cha :

-Từ bữa đào tìm kho báu, rễ bị động, cành nào cành nẩy của cây phượng cũng bị khô nhựa, lá quăn lại rồi héo dần đi ba ời. Bác An bảo rằng phải đốn đi đấy, ba à !

Ông Ngọc-San sốt sắng đứng lên :

-Nếu vậy chúng ta nên đi xem một chút. Phải đấy ! Tội nghiệp ! Cây đó Hải và Huy cũng chưa được biết mà.

Mọi người đồng thanh :

-Phải đấy ! Tất cả chúng ta cùng đi !

Cúc đề nghị :

-Để con đi mời hai cụ đồ Khải cùng đi luôn thể. Hai cụ chưa thấy cây phượng hoa vàng đó bao giờ. Cả phiến đá hoa cương, các cụ cũng chưa biết.

-Ừ, con đi mời đi. Cả nhà sẽ đợi !

Mười phút sau, hai chiếc xe hơi đã chở đầy người của hai trại Ngọc-San, Mộng Bảo tới gốc cây phượng hoa vàng.

Ông Ngọc-San khom lưng cúi nhìn gốc cây vĩ đại :

-Bác An nói đúng ! Chết thật rồi ! Phải đốn ngã xuống mới được. Để thế này, lỡ có gió to đổ vào người hay súc vật đứng lúc đi qua thì nguy hiểm quá.

Cúc lượm viên đá mỏng nạo dưới gốc cây. Em nói với cụ đồ Khải :

-Và đây là phiến đá thông tin của cụ Lâm Chí Khả, thừa cụ đồ ! Những chữ nho chúng cháu nhờ cụ dịch cho là ở cái này ra đấy !

Cụ đồ Khải cúi nhìn thật kỹ :

-Ờ, ờ, phải rồi ! Đúng những chữ các cháu đã ghi rồi đem lên Liên Khương nhờ tôi đọc, dịch dùm cho đây.

Ông Ngọc-San tiếp lời cụ đồ :

-Nếu cháu Hình con bác Mộng Bảo không nghĩ ra việc nhờ cụ đọc và giảng nghĩa cho cái bản tin khắc trên phiến đá này, chắc chắn không bao giờ được biết người cháu cụ là giáo sư Phúc. Và rồi làm sao mà có thể tìm ra tông tích cháu Trung được. Trời Phật run rủi một cách kỳ diệu thật.

Trung cảm động nhìn cha :

-Dạ, quả là kỳ diệu !

Cúc mãi mê nhìn ngắm những cách phượng vĩ trụi lá tiêu điều :

-Tội nghiệp cây phượng hoa vàng ! Chết đi, nó đem theo biết bao kỷ niệm : những buổi rủ Hình vào rừng dạo mát hái sim, hẹn gặp nhau tại đây. Rồi khi chôn giấu phiến đá hoa cương, lúc ghi chép những chữ nho rắc rối, vụ bị bắt cóc, rồi cuối cùng là đào được kho vàng vĩ đại nguồn gốc của bao nhiêu điều hạnh phúc.

Tiếng người cha :

-Con quên sự cuồng tín của chị vú Tô-Lách, chỉ vì sợ hãi cây phượng hoa vàng mà đã gây cho nửa đời ba một tấn thảm kịch tâm tối đắng cay không để đâu hết đó sao ?

Huê âu yếm nhìn người chồng tương lai, nói với cha :

-Đúng thế, chúng con thương ba lắm ! Bây giờ con xin đề nghị thế này : vì lẽ cây phượng hoa vàng là nguyên do của tất cả biến cố đã xảy ra, vui có, buồn, rầu cũng không ít, ta nên xây khu bệnh xá ngay tại chỗ nó tọa lạc từ xưa đến nay. Nhất cử lưỡng tiện : vừa như đền bồi được cho anh chị em công nhân bị mất hết lý do chuyện vãn về cây thiêng lại vừa cảm ơn Trời Phật đã khiến xui bao nhiêu sự việc nhiệm mầu cho trại Ngọc-San.

Cúc và Hình vỗ tay tán thưởng :

-Ý kiến chị Huê hay tuyệt !

Cúc tiếp luôn :

-Và xin đặt tên là bệnh viện Lâm Chí Khả để ghi nhớ mãi mãi ơn của cụ Lâm.

Ông Ngọc-San gật đầu :

-Được lắm ! Ba đồng ý ! Ngày mai ba sẽ cho gọi thợ đến xem xét, lập dự án xây cất rồi tuần sau là có thể khởi công.

Trà, cô “mầm non kỹ sư” nhưng tâm hồn cũng có nhiều chất thơ, cất giọng buồn buồn :

-Thôi nhé vĩnh biệt cây phượng hoa vàng thần bí ! Mi dù sao cũng đã chứng kiến nhiều điều rủi ro cũng như những ngày hạnh phúc của chúng ta. Những nhát búa, những mạch cửa của các anh em công nhân rồi đây sẽ chấm dứt sự hiện diện của mi trên mặt trái đất. Vĩnh biệt nghe ! Phượng hoa vàng ! Kẻ chứng nhân câm nín đã dự kiến niềm đau khổ cũng như tình thần chiến đấu anh dũng của chị em chúng ta !



Người cha ý chừng cũng cảm động :

-Phải đấy ! Các con nói với cây phượng lời vĩnh biệt đi. Và bốn chị em, cháu Hình, lại đây, lại đứng dưới bóng lá úa tàn, những cánh tay khẳng khiu của nó, để nó che chở cho các con một lần cuối, đem lại cho các con, mai đây, những ngày dài hạnh phúc.

Trong đám lá mía rập rập gần đó bỗng vụt bay lên một con chim rừng thuộc loại gà gô. Loại gà gô này có tiếng kêu rất đặc biệt : “Kéc kéc, Kéc kéc ! Kéc kéc kè kè !” Các em nhỏ miền rừng núi thường nhái lại là :

-Bắt tép ! Bắt tép ! Bắt tép kho cà !

Cúc đưa mắt nhìn theo con chim lớn, đang lao mình vun vút như một mũi tên, phút chốc đã biến dạng sau một bụi lau bông trắng rậm rạp. Em băng khuôn mỉm cười. Đôi môi hồng tươi bất giác lấm bầm :

-Hạnh phúc ! Hạnh phúc ! Hình, Mai, Cúc, Huệ, Trà !

***Nam Quân***

***Tháng 10-1972***